

Bản tin **BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

Số 56 Quý II - 2022 • BẢN TIN CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM



www.div.gov.vn



**NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA CHÍNH SÁCH
BẢO HIỂM TIỀN GỬI TẠI VIỆT NAM –
NHÌN TỪ GÓC ĐỘ LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

ĐBQH LÊ THANH VÂN – ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC UB TÀI CHÍNH, NGÂN SÁCH QUỐC HỘI:

**“SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BHTG CẦN QUAN TÂM VÀ
ĐẶT QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN LÊN HÀNG ĐẦU”**

**LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI
KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC THI VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN**

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM TIỀN GỬI TẠI VIỆT NAM – NHÌN TỪ GÓC ĐỘ LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Chính sách bảo hiểm tiền gửi (BHTG) được xây dựng và thực thi hiệu quả sẽ bảo vệ tốt quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, củng cố và nâng cao niềm tin công chúng vào hệ thống tài chính - ngân hàng, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh giữa các tổ chức tín dụng (TCTD), góp phần giảm thiểu rủi ro, tăng cường sự an toàn, ổn định của hệ thống ngân hàng nói riêng và hệ thống tài chính quốc gia nói chung. Luật BHTG là cơ sở pháp lý quan trọng thể chế hóa quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về BHTG, quy định và cụ thể hóa chính sách BHTG.



TS. Vũ Như Thăng
Phó Chủ tịch phụ trách Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia

Trong những năm qua, khung khổ pháp lý về BHTG (bao gồm Luật BHTG, các văn bản pháp quy hướng dẫn thi hành Luật) đã giúp chính sách BHTG được thực thi hiệu quả và phát huy vai trò tích cực của mình. Tuy nhiên, sau một thập kỷ kể từ khi Luật BHTG ra đời, thị trường tài chính - ngân hàng Việt Nam đã có sự thay đổi nhanh chóng... Sự vận động và phát triển mạnh mẽ của hệ thống ngân hàng nói riêng và thị trường tài chính Việt Nam nói chung đã khiến cho Luật BHTG bộc lộ một số bất cập, nhiều quy định mới về chính sách BHTG chưa được luật hóa, dẫn đến Luật BHTG còn thiếu đồng bộ với chính sách BHTG và một số nội dung chưa tiệm cận thông lệ và chuẩn mực quốc tế mới.

Một số bất cập có thể kể ra như:

Luật BHTG hiện hành chưa quy định rõ tiền gửi được bảo hiểm; phí BHTG hiện đang theo phương pháp tính đồng hạng, chưa dựa trên rủi ro nên chưa khuyến khích với các định chế tốt và minh bạch thông tin trên thị trường tài chính; quy định về việc tính, nộp phí BHTG và hạn mức chi trả còn bất cập, chưa thực sự tiệm cận chuẩn mực và thông lệ quốc tế; quy định về nghiệp vụ kiểm tra, giám sát của BHTGVN còn nhiều hạn chế; quy định về việc BHTGVN tham gia tái cơ cấu TCTD còn nhiều điểm chưa thống nhất; cùng với đó, vai trò vị trí và cơ chế phối hợp của BHTGVN trong mạng lưới an toàn tài chính quốc gia cũng cần phải bàn đến.

Bên cạnh đó, Quyết định số 689/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ

xấu giai đoạn 2021 - 2025” đã nêu rõ: “Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật Các TCTD, Luật BHTG và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo hướng như sau: (i) Nghiên cứu, xây dựng và bổ sung cơ chế hỗ trợ cho các TCTD tham gia cơ cấu lại các TCTD yếu kém để hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến tài chính và hoạt động; (ii) Nghiên cứu, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) được tham gia cơ cấu lại TCTD yếu kém... Do đó, việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG hiện nay là yêu cầu cấp thiết để nâng cao hiệu lực thực thi của Luật BHTG, phù hợp với những thay đổi của chính sách BHTG qua đó phát huy hơn nữa vai trò của chính sách BHTG. Theo đó, đề xuất:

Thứ nhất, về đối tượng tham gia BTTG: Nghiên cứu, xem xét đưa

Mục lục

03 Chịu trách nhiệm nội dung

TS. Đào Quốc Tính
Tổng giám đốc BHTGVN

Trưởng Ban biên tập

TS. Vũ Văn Long
Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Phó Trưởng ban biên tập

ThS. Nguyễn Hoàng Nam
Trưởng phòng TTTT - BHTGVN

Thiết kế & Trình bày

Dương Đức Dũng

Địa chỉ:

Tòa nhà DIV
Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết,
Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 39742886
Fax: (84-24) 39742866
Website: www.div.gov.vn
Email: thongtin@div.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 15/GP - XBBT
ngày 28/03/2022 của Cục Báo chí
- Bộ TT&TT
In tại Công ty TNHH MTV
In Tem Bưu điện
In xong và nộp lưu chiểu tháng
7/2022

(Ảnh minh họa. Nguồn: Internet)

03

TIÊU ĐIỂM

- Nâng cao hiệu quả của chính sách BHTGVN – Nhìn từ góc độ luật bảo hiểm tiền gửi - **TS. Vũ Như Thăng - Phó Chủ tịch phụ trách Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia**
- “Sửa đổi, bổ sung luật bảo hiểm tiền gửi cần quan tâm và đặt quyền lợi của người gửi tiền lên hàng đầu” - **TS. Lê Thanh Vân - Đại biểu Quốc hội - Ủy viên Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội**

09

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- Luật bảo hiểm tiền gửi kết quả 10 năm thực thi và định hướng hoàn thiện - **Đ/c Phạm Bảo Lâm - Chủ tịch HĐQT BHTGVN**
- Hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về bảo hiểm tiền gửi, không ngừng nâng cao hiệu quả bảo vệ người gửi tiền - **TS. Đào Quốc Tính - Tổng Giám đốc BHTGVN**
- Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo hiểm tiền gửi - **Ths. Phan Hồng Nguyên - Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp**
- Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo hiểm tiền gửi - **Luật sư Đào Ngọc Chuyên - Chủ nhiệm Đoàn Luật sư TP. Hà Nội**
- Sửa đổi, bổ sung luật bảo hiểm tiền gửi để nhanh chóng trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền - **TS. Vũ Văn Long - Phó Tổng giám đốc BHTGVN / Ths. Nguyễn Thanh Hà - Phó trưởng phòng Quản lý thu phí và chi trả**

25

VẤN ĐỀ HÒM NAY

- Ngành Ngân hàng tích cực hỗ trợ quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - **Thanh Thủy**
- Sửa đổi, bổ sung luật bảo hiểm tiền gửi để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi - **Phòng Pháp chế - BHTGVN**

32

HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC THAM GIA BHTG

- Tập trung nguồn lực triển khai hiệu quả công tác kiểm tra theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước - **Phòng Kiểm tra - BHTGVN**
- Hệ thống quỹ tín dụng nhân dân 6 tháng đầu năm 2022: Kết quả kinh doanh khả quan, góp phần quan trọng trong việc khôi phục kinh tế - **Phòng Giám sát - BHTGVN**
- Xử lý tổ chức tín dụng đổ vỡ và vai trò của tổ chức bảo hiểm tiền gửi - **Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và Thu hồi tài sản**

40

NHÌN RA THẾ GIỚI

- Kinh nghiệm quốc tế về bảo vệ quỹ bảo hiểm tiền gửi trong quá trình xử lý tổ chức tín dụng yếu kém - **Phòng NCTH & HTQT BHTGVN**

43

TIN TỨC SỰ KIỆN

49

GÓC CẢM XÚC

50

HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI TÌM HIỂU THUẬT NGỮ

các chủ thể có tiền gửi như doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình là đối tượng được BHTGVN bảo vệ (có thể theo cơ chế tự nguyện). Cần nghiên cứu bổ sung tiền ký quỹ, tiền gửi trong tài khoản thanh toán, tiền trong tài khoản ví điện tử (có thể giới hạn đối tượng chủ tài khoản) được BHTG. Việc xem xét mở rộng phạm vi và đối tượng điều chỉnh của BHTG như đề xuất ở trên là phù hợp với khuyến nghị của IADI năm 2014 về mở rộng tiếp cận dịch vụ tài chính của BHTG. IADI khuyến nghị: Tổ chức BHTG tham gia vào việc tăng cường mở rộng tiếp cận dịch vụ tài chính như mở rộng phạm vi bảo hiểm cho các giấy tờ có giá giống như tiền gửi, phối hợp với các cơ quan giám sát và các thành viên khác của mạng an toàn tài chính.

Thứ hai, về phương pháp tính phí bảo hiểm: Nghiên cứu, tạo hành lang pháp lý cho việc tính phí BHTG dựa trên mức độ rủi ro. Sửa đổi Nghị định 68/2013/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật bảo hiểm tiền gửi, bổ sung quy định về trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG trong việc tính và nộp phí BHTG.

Thứ ba, về nghiệp vụ chi trả: Sửa đổi, bổ sung quy định về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo hướng sớm hơn; rút ngắn thời hạn trả tiền để chi trả sớm hơn cho người gửi tiền nhằm ổn định tâm lý người dân, bảo đảm an sinh xã hội. Đồng thời, người được BHTG cần cung cấp đầy đủ thông tin về các khoản nợ tại tổ chức tham gia BHTG khi thực hiện thủ tục trả tiền bảo hiểm. Cùng với đó, hoàn thiện quy định chi trả BHTG, nhất là quy định về sự phối hợp của BHTG với các cơ quan chức năng liên quan để hạn chế tình trạng trục lợi BHTG như: cố ý chia, tách, chuyển quyền sở hữu

sở tiết kiệm để được hưởng nhiều tiền bảo hiểm hơn...;

Thứ tư, về nghiệp vụ kiểm tra, giám sát: Nghiên cứu sửa đổi bổ sung quy định về (i) quyền và nghĩa vụ của BHTGVN trong việc kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp của tiền gửi và tính lãi trong việc chi trả bảo hiểm; (ii) cơ chế phối hợp và hỗ trợ kiểm tra của BHTGVN với cơ quan hữu quan, đặc biệt là NHNN trong xử lý vi phạm về BHTG phát hiện thấy trong kiểm tra; (iii) việc NHNN ủy quyền cho BHTGVN thực hiện kiểm tra toàn diện và toàn bộ với QTDND và (iv) chức năng giám sát các TCTD của BHTGVN nhằm phát hiện, can thiệp sớm và kịp thời các ngân hàng có vấn đề, giúp ngăn ngừa khả năng đổ vỡ ngân hàng. Ngoài ra, làm rõ quy định của khoản 9, Điều 13 và Khoản 1 và 2, Điều 21 của Luật BHTG về thẩm quyền của BHTGVN trong xử lý vi phạm tính phí và nộp phí được phát hiện trong quá trình kiểm tra.

Thứ năm, về nhiệm vụ tham gia tái cơ cấu TCTD: Để BHTGVN phát huy vai trò tích cực hơn, tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu TCTD, đặc biệt, khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD cũng trao cho BHTGVN trách nhiệm lớn hơn trong quá trình này, Nghị định của Chính phủ hướng dẫn Luật BHTG sửa đổi cần bổ sung các nhiệm vụ của BHTGVN được quy định tại Luật Các TCTD (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như: Cho vay đặc biệt; mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ; đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi TCTD được kiểm soát đặc biệt; tham gia xây dựng phương án phá sản TCTD được kiểm soát đặc biệt, trình NHNN xem xét, quyết định. Tạo hành lang pháp lý để tổ chức BHTG tham gia thanh lý tài sản của TCTD nhằm tối đa hóa giá trị thu hồi. Cần cụ thể hóa một số nội dung trong Luật BHTG để đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động cho vay đặc biệt, như quy định cụ thể về việc

sử dụng quỹ dự phòng nghiệp vụ trong cho vay đặc biệt; trình tự, thủ tục xử lý tổn thất trong trường hợp BHTGVN không thu hồi được khoản cho vay đặc biệt; cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với các cán bộ thực hiện công tác cho vay đặc biệt trong trường hợp không thu hồi được khoản cho vay đặc biệt. Thêm vào đó, cần cụ thể hóa một số nội dung trong Luật BHTG để đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ như nguồn vốn mua trái phiếu dài hạn, cơ chế xử lý rủi ro...

Thứ sáu, về cơ chế phối hợp BHTGVN với các cơ quan khác trong mạng lưới an toàn tài chính quốc gia: Theo nguyên tắc 4 Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của IADI 2014, để bảo vệ người gửi tiền và góp phần ổn định tài chính, cần phải xây dựng một khuôn khổ chính thức và toàn diện cho việc phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động và chia sẻ

thông tin một cách định kỳ giữa tổ chức BHTG và các thành viên khác của mạng an toàn tài chính. Do đó:

Với việc giám sát thị trường tài chính: Cần luật hóa về tổ chức và hoạt động của mạng lưới giám sát an toàn tài chính, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ và cơ chế phối hợp của các cơ quan trong mạng lưới này, trong đó có BHTGVN nhằm đạt hiệu quả trong việc giám sát, về xu thế chung của thế giới hiện nay là thiết kế mô hình đảm bảo nguyên tắc phối hợp và độc lập để tăng cường trách nhiệm, tránh chồng chéo hoặc bỏ trống giữa các bộ phận trong hệ thống giám sát. Trong đó, làm rõ chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN về phối hợp với NHNN trong kiểm tra, giám sát QTDND, TCTD chấp hành các quy định của pháp luật về tiền tệ và ngân hàng. Xây dựng cơ chế trao đổi, cung cấp thông tin giữa NHNN với BHTGVN về các TCTD được kiểm soát đặc biệt để BHTGVN có thể thẩm định và ra quyết định cho vay đặc biệt.

Với việc xử lý đổ vỡ ngân hàng: Xử lý đổ vỡ ngân hàng là hoạt động mang tính chất đặc thù. Việc này đòi hỏi sự can thiệp của nhiều cơ quan chức năng như NHNN, Bộ Tài chính, tổ chức BHTG và các cơ quan tòa án. Pháp luật cần quy định rõ vai trò, nhiệm vụ của từng cơ quan trong đó có BHTGVN để việc giải quyết đổ vỡ được thực hiện trên nguyên tắc giảm thiểu chi phí và đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền. Luật BHTG sửa đổi cần quy định rõ hơn vai trò và thẩm quyền của BHTG trong việc tham gia áp dụng các biện pháp xử lý ngân hàng đổ vỡ như quyền mua lại và tiếp nhận nợ (P&A), quyền thay thế hoặc sa thải lãnh đạo cao cấp, chấm dứt hợp đồng, chuyển đổi và bán tài sản và nợ, cắt giảm hoặc chuyển đổi nợ

thành vốn chủ sở hữu hoặc thành lập tổ chức bắc cầu tạm thời (Theo kinh nghiệm quốc tế và nguyên tắc 14 IADI, trong đó “Ngân hàng bắc cầu” là tổ chức được thành lập để tạm thời tiếp nhận và duy trì một số tài sản có, tài sản nợ và nghiệp vụ của một ngân hàng đổ vỡ như là một phần của quá trình xử lý); thẩm quyền điều tra hành vi của các bên chịu trách nhiệm hay góp phần gây ra đổ vỡ ngân hàng, như các cán bộ, giám đốc, quản lý, chủ sở hữu; cũng như hành vi của các bên liên quan và các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp, như kiểm toán viên, kế toán viên, luật sư và nhân viên thẩm định tài sản)/.

Tài liệu tham khảo:

- Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI) (2009). Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả.
- Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI) (2010). Phương pháp đánh giá tuân thủ bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của Ủy ban Basel về giám sát ngân hàng (BCBS) và hiệp hội BHTG quốc tế (IADI).
- Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI) (2014). Các nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả
- Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI) (2021). Khảo sát thường niên 2021
- Dự thảo Chiến lược phát triển BHTG Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030.
- <http://m.koreatimes.co.kr/phone/news/>
- <http://www.div.gov.vn/>
- Trang web của cơ quan BHTG các nước và World Economic Outlook, Database (IMF, 10, 2016)
- <http://www.doisongphapluat.com/kinh-doanh/thi-truong/>
- <http://www.bsc.com.vn/News/2010/1/7/77558.aspx>
- Một số tài liệu tham khảo khác.



ĐBQH Lê Thanh Vân – Ủy viên Thường trực UB Tài chính, ngân sách Quốc hội:

“SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI CẦN QUAN TÂM VÀ ĐẶT QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN LÊN HÀNG ĐẦU”

Từ năm 2000 đến 2012, các văn bản điều chỉnh hoạt động BHTG Việt Nam chỉ là các văn bản dưới luật do Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) ban hành. Chỉ đến năm 2012, Quốc hội chính thức thông qua Luật BHTG. Việc ban hành Luật BHTG năm 2012 là một bước tiến quan trọng nhằm tạo khuôn khổ pháp lý giúp cho hoạt động BHTG hiệu quả hơn, tiếp tục là chỗ dựa vững chắc cho người gửi tiền và góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống ngân hàng. Tuy nhiên, trước xu thế phát triển trong điều kiện mới, Luật BHTG đã bộc lộ một số vấn đề còn chưa hoàn thiện và nhiều bất cập đặt ra nhu cầu cần phải được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với tình hình mới và sự thay đổi của hệ thống pháp luật hiện hành.



TS. Lê Thanh Vân
Đại biểu Quốc hội - Ủy viên Thường trực Ủy ban Tài chính,
Ngân sách của Quốc hội

Cúng tôi đã có cuộc trao đổi, phỏng vấn với ông Lê Thanh Vân – Đại biểu Quốc hội - Ủy viên Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội xoay quanh những vấn đề này.

Thưa ông Luật BHTG ban hành từ năm 2012, theo ông giá trị của Luật đến nay như thế nào?

Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) số 06/2012/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 18/06/2012 và có hiệu lực từ 01/01/2013 đã có những ảnh hưởng nhất định trong việc xác lập hành lang pháp lý đầy đủ và đồng bộ cho sự phát triển chính sách BHTG ở

Việt Nam.

Sự ra đời của Luật BHTG là sự đánh dấu bước ngoặt lớn trong việc xây dựng và hoàn thiện chính sách BHTG từ đó góp phần thúc đẩy việc triển khai hiệu quả hoạt động BHTG. Những quy định trong Luật cùng hướng đến một mục đích đó là thiết lập cơ sở nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, tạo dựng lòng tin của công chúng vào hoạt động của hệ thống tài chính, tiền tệ, ngân hàng. Đồng thời, Luật cũng quy định rõ quyền lợi và trách nhiệm của tổ chức tham gia BHTG (các tổ chức tín dụng, tài chính có hoạt động tiền gửi), là cơ sở pháp lý quan trọng cho hoạt động và sự phát triển của BHTGVN trong quá trình bảo vệ lợi ích người gửi tiền góp

phần ổn định, phát triển hệ thống tài chính tiền tệ lành mạnh. Cùng với đó, những trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan quản lý Nhà nước tham gia vào quá trình quản lý hoạt động BHTG cũng được quy định một cách rõ ràng. Tất cả những điều đó góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức BHTG thực hiện các mục tiêu, chức năng và nhiệm vụ của mình một cách hiệu quả hơn.

Xin ông nói rõ hơn về những ưu điểm của cơ sở pháp lý hiện hành về BHTG!

Cơ sở pháp lý hiện tại đã đặt ra mục tiêu chính sách công rõ ràng khẳng định BHTGVN là tổ chức tài chính nhà nước hoạt động đặc thù, tổ chức duy

nhất triển khai hoạt động BHTG tại Việt Nam, hoạt động phi lợi nhuận vì mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tham gia BHTG và sự phát triển an toàn lành mạnh hoạt động ngân hàng. Đây được xem là mục tiêu chính, trọng yếu của các tổ chức BHTG tiên tiến. Để thực hiện những mục tiêu chính sách công nói trên, cơ sở pháp lý hiện tại đã trao cho BHTGVN những quyền hạn, chức năng nhiệm vụ cơ bản. Cơ chế BHTG ở Việt Nam được áp dụng bắt buộc đối với các tổ chức tín dụng và tổ chức không phải là tổ chức tín dụng được phép thực hiện một số hoạt động ngân hàng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng có nhận tiền gửi của tổ chức, cá nhân;

Có thể nói rằng, cơ sở pháp lý hiện tại đã qui định vị trí độc lập tương đối và khả năng đưa ra các quyết định liên quan đến chính sách của BHTGVN.

Đặc biệt, ngay sau khi Luật BHTG được thông qua, một loạt các văn bản hướng dẫn thi hành Luật được ban hành, có sự rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế để đảm bảo phù hợp với Luật BHTG. Theo đó, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về BHTG có thể cho là tương đối đầy đủ và thống nhất.

Xin ông đưa ra một vài bất cập của Luật BHTG?

Mặc dù đã có những ưu điểm nhất định nhưng quá trình thực thi Luật không thể tránh khỏi những hạn chế nhất định.

Tôi chia những bất cập này ra thành 2 nhóm vấn đề: bất cập đối với quyền lợi người dân nói chung,

người gửi tiền nói riêng và bất cập đối với hoạt động của BHTGVN

Đối với bất cập trong nhóm về quyền lợi người gửi tiền, tôi nghĩ BHTG nên xem xét các vấn đề về hạn mức trả tiền BHTG. Hạn mức trả tiền bảo hiểm tuy mới được nâng lên từ 75 triệu lên mức 125 triệu vào năm 2021 nhưng vẫn còn chưa cao. Số tiền này được trả cho tất cả các khoản bao gồm gốc và lãi của người gửi tiền là cá nhân tại 01 TCTD. Nếu số tiền gửi gồm cả gốc và lãi vượt quá 125 triệu VND, khách hàng sẽ nhận được phần tài sản còn lại trong quá trình thanh lý tài sản của các TCTD. Với hạn mức chi trả thấp, sẽ làm giảm hiệu quả của chính sách BHTG, giảm vai trò của tổ chức BHTGVN trong mạng an toàn tài chính quốc gia, một khi quyền lợi của người gửi không được đảm bảo hợp lý, Mặt khác, hệ thống ngân hàng đã có những bước phát triển lớn, tiền gửi trong hệ thống ngân hàng tăng lên đáng kể.

Một bất cập khác liên quan đến nhóm quyền lợi người gửi tiền chính là thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền hiện nay còn đang bị kéo dài, mất nhiều thời gian. Điều này có thể dẫn tới việc người gửi tiền có tâm lý hoang mang, chưa có niềm tin vào chính sách BHTG. Thậm chí, cơ chế về chi trả còn nhiều bất cập, có tiền đó nhưng không thực hiện chi trả được.

Còn đối với nhóm bất cập trong hoạt động của BHTGVN, hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD đã bổ sung thêm một số quyền hạn, nghĩa vụ của BHTGVN trong quá trình tham gia tái cơ cấu TCTD, bao gồm: Phối hợp tham gia xây dựng phương án phục hồi quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), phương án phá sản TCTD, cho vay

đặc biệt đối với QTDND, công ty tài chính, mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ. Trong khi đó, các quy định tại Luật BHTG hiện chưa quy định các quyền, nghĩa vụ này của tổ chức BHTG.

Mặt khác, cùng với Luật BHTG thì pháp luật hiện hành quy định về việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền tại Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Luật các Tổ chức tín dụng, Luật Phá sản và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định tương đối đầy đủ. Tuy nhiên, việc ghi nhận của các văn bản pháp luật hiện hành chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn dẫn tới việc các quy định của pháp luật còn chồng chéo, chưa đồng bộ, thống nhất và có những hạn chế, bất cập, gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện, dẫn đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền chưa được đảm bảo.

Tim hiểu chi tiết hơn về Luật BHTG vẫn có những điểm đã được quy định trong Luật nhưng lại chưa được hướng dẫn cụ thể dẫn tới phát sinh những khó khăn trong quá trình triển khai chẳng hạn như các nội dung về tiền gửi được bảo hiểm, về công tác tuyên truyền, giáo dục chính sách BHTG hay việc đánh giá, xếp loại tổ chức tham gia BHTG làm cơ sở quy định mức phí...

Những bất cập này đã gây ra khó khăn trong việc triển khai các chủ trương, chính sách về BHTG; quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền chưa được bảo vệ đúng mức; đặt ra vấn đề hoàn thiện các quy định của pháp luật nói chung và pháp luật về BHTG nói riêng cho phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế trở nên cấp thiết.

Vậy ông đánh giá thế nào về việc bổ sung, sửa đổi Luật BHTG hiện nay?

Việc xây dựng một văn bản Luật sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp luật đã có nhằm bảo vệ tốt hơn nữa quyền lợi người gửi tiền, tạo nền tảng cho sự phát triển an toàn, bền vững của hệ thống các TCTD là một yêu cầu cấp thiết, xuất phát từ thực tế.

Cơ sở pháp lý cho các hoạt động nói chung và hoạt động BHTG cần thiết phải thường xuyên được đánh giá và xem xét hiệu quả thực tế để tiến hành sửa đổi, điều chỉnh khi cần thiết nhằm ứng phó với những diễn biến mới cũng như những thách thức, rủi ro mới phát sinh. Cùng với đó, trong quá trình áp dụng Luật khó tránh khỏi vướng mắc do Luật hoặc các văn bản dưới Luật thiếu cụ thể, thiếu chính xác do người vận dụng chưa hiểu, do sai lệch, cố ý hoặc do biến động trong thực tế mà Luật chưa đề cập đến. Thực tế đã chứng minh, các quốc gia đều tiến hành điều chỉnh, bổ sung sửa đổi cơ sở pháp lý hiện có để nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống BHTG.

Xin ông đưa ra một vài gợi ý, để xuất cho việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG?

Để Luật BHTG tiếp tục đi vào cuộc sống và có hiệu quả thực thi, các nhà quản lý, hành pháp, tư pháp, các đại biểu của dân cần chỉ ra được các vướng mắc, bất cập để trực tiếp giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền để giải quyết kịp thời. Tất cả các đánh giá, vướng mắc cần được tổng hợp, rút kinh nghiệm và điều chỉnh cho phù hợp. Việc đánh giá và yêu cầu điều chỉnh nên được tiến hành định kỳ một thời gian, tốt nhất nên được tiến hành mỗi năm một lần.

Điểm khó khăn trong đánh giá kết quả là phân được trách nhiệm của từng đối tượng, xác định được nguyên nhân gốc rễ trong từng trường hợp cụ thể để đưa ra biện pháp khắc phục và phòng ngừa. Khi các số liệu trên không được tổng hợp một cách hệ thống, định kỳ thì việc sửa đổi hay bổ sung luật sẽ thiếu cơ sở. Lưu ý vấn đề này để hạn chế tối đa việc sửa đổi nhưng sau sửa đổi vẫn còn nhiều bất cập.

Việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG vẫn phải quan tâm và đặt quyền lợi của người dân lên hàng đầu, xem xét, đánh giá những bất cập ảnh hưởng tới quyền lợi của họ để đưa ra giải pháp khắc phục một cách tốt nhất. Chẳng hạn với vấn đề hạn mức, cần đặt ra yêu cầu cần phải rà soát và điều chỉnh hạn mức BHTG cho phù hợp với điều kiện thực tế. Việc ấn định hạn mức này cũng nên được đánh giá lại (tốt nhất là hằng năm) để đảm bảo phù hợp với các chính sách công khác.

Cùng với đó, nên xem xét tới việc đề xuất bổ sung quy định trong trường hợp đặc biệt, Thủ tướng quyết định trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm của một người tại một tổ chức tham gia BHTG khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo đề nghị của NHNN. Trong bối cảnh hiện nay, thị trường tài chính có nhiều biến động thường xuyên, liên tục, nguy cơ khủng hoảng, đặc biệt là khủng hoảng chu kỳ luôn là thách thức thường trực thì cần phải có sự chuẩn bị chu đáo để quản lý và đối phó với khủng hoảng. Do vậy, chúng ta cần có sẵn cơ chế về hạn mức trả tiền bảo hiểm trong trường hợp đặc biệt để bảo vệ tốt quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, nâng cao niềm tin công chúng và ổn định hệ thống các tổ chức tín dụng trong trường hợp xảy ra khủng hoảng và

ngăn chặn hiện tượng rút tiền hàng loạt.

Những quy định về công tác chi trả - biện pháp cuối cùng tổ chức BHTG tiến hành để bảo vệ người gửi tiền và cũng là lợi ích trực tiếp nhất của người gửi tiền nên cần có cơ chế để thực hiện một cách tiện lợi nhất, trong thời gian nhanh nhất có thể và đảm bảo tính chính xác cao. Tính kịp thời, thuận tiện và chính xác trong chi trả BHTG có vai trò đặc biệt quan trọng. Sự lo lắng, bức xúc và mất niềm tin của người gửi tiền sẽ được giảm bớt và được kiểm soát tỷ lệ thuận với mức độ kịp thời, thuận tiện và chính xác của việc chi trả BHTG.

Đồng thời, Luật BHTG cần được sửa đổi, bổ sung thống nhất với các quy định pháp luật khác có liên quan, cần cụ thể hóa các quy định về thẩm quyền, biện pháp trong quá trình cơ cấu lại các TCTD, theo đúng nguyên tắc thị trường, đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn của hệ thống. Đặc biệt, những sửa đổi, bổ sung này cần theo hướng: Bám sát, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Cần nghiên cứu để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu TCTD, xử lý TCTD yếu kém nhằm sử dụng chính sách BHTG như một công cụ hiệu quả để bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền; cần bổ sung chức năng, nhiệm vụ mới để BHTGVN có vai trò lớn hơn trong việc thực hiện các chính sách xã hội; đảm bảo tăng cường năng lực tài chính, sử dụng hiệu quả nguồn lực sẵn có thực hiện các mục tiêu được giao.

Trân trọng cảm ơn ông!

HD (Thực hiện)

LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC THI VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN

Luật Bảo hiểm tiền gửi số 06/2012/QH13 là văn bản pháp lý cao nhất và toàn diện nhất về bảo hiểm tiền gửi (BHTG), xác định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức BHTG, cụ thể hóa quyền và nghĩa vụ của tổ chức tham gia BHTG, đối tượng được BHTG, tiền gửi được bảo hiểm... qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động BHTG, bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD), đảm bảo sự phát triển an toàn và lành mạnh của hoạt động ngân hàng.



**Đ/c Phạm Bảo Lâm
Chủ tịch HĐQT Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam**

Ngay sau khi Luật BHTG được thông qua, một loạt các văn bản hướng dẫn thi hành Luật được ban hành, đồng thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan cũng được rà soát, sửa đổi, bổ sung thay thế để đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về BHTG được cập nhật, thống nhất, phù hợp với Luật BHTG. Sau 10 năm đi vào cuộc sống, Luật BHTG đã phát huy hiệu quả tích cực và đạt được những kết quả nhất định.

Cụ thể, Luật BHTG quy định chi tiết các loại tiền gửi được bảo hiểm đảm bảo phù hợp và đồng bộ với chính sách quản lý ngoại hối của Việt Nam. Bên cạnh đó, Luật BHTG quy định đối tượng bảo hiểm là cá nhân có tiền gửi bằng đồng Việt Nam được bảo hiểm tại tổ chức tham gia BHTG. Quy định này đã thay đổi căn bản đối tượng được BHTG, hướng tới bảo vệ người gửi

tiền là cá nhân không có nhiều cơ hội tiếp cận thông tin về tình hình tài chính ngân hàng.

Việc quy định rõ ràng loại tiền gửi không được bảo hiểm của các cá nhân có quyền lợi trực tiếp liên quan đến hoạt động của tổ chức tham gia BHTG giúp ngăn chặn hiện tượng trục lợi bảo hiểm cũng như nâng cao trách nhiệm của các cá nhân này trong việc điều hành tổ chức tham gia BHTG, qua đó bảo vệ hiệu quả, minh bạch, thống nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Để đảm bảo tính linh hoạt trong việc quyết định mức phí BHTG và hạn mức chi trả bảo hiểm phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội, mức sống của người dân trong từng thời kỳ, Luật BHTG không quy định cụ thể một mức phí và hạn mức chi trả mà giao Thủ tướng Chính phủ quy định khung phí BHTG

cũng như hạn mức trả tiền theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Đến nay, hạn mức chi trả bảo hiểm tiền gửi là 125 triệu đồng đã có thể bảo vệ toàn bộ số tiền gửi cho hơn 91% số người gửi tiền được bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam.

Khi Quyết định số 32/2021/QĐ-TTg ngày 20/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thay đổi hạn mức trả tiền bảo hiểm có hiệu lực, BHTGVN đã thay đổi và cấp lại toàn bộ mẫu Chứng nhận tham gia BHTG và bản sao Chứng nhận tham gia BHTG cho 1.283 tổ chức tham gia BHTG, gồm: 97 ngân hàng, 01 ngân hàng hợp tác xã, 1.181 quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) và 04 tổ chức tài chính vi mô. Việc cấp Chứng nhận tham gia BHTG và bản sao được thực hiện kịp thời, tạo điều kiện để các tổ chức tham gia BHTG chấp hành đúng quy định về niêm yết bản sao Chứng

nhận tham gia BHTG tại điểm giao dịch có nhận tiền gửi của cá nhân. Động thái này là một cam kết công khai tới người gửi tiền tại tổ chức tham gia BHTG, tăng niềm tin của công chúng vào hệ thống ngân hàng, từ đó thu hút người dân có nguồn tiền nhàn rỗi gửi tại các tổ chức tham gia BHTG.

Nghiệp vụ giám sát từ xa luôn được BHTGVN chú trọng và nâng cao chất lượng để phân loại hoạt động của các TCTD. Qua đó, BHTGVN phát hiện một số trường hợp các tổ chức tham gia BHTG vi phạm quy định về BHTG cũng như quy định về an toàn trong hoạt động ngân hàng, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro có thể gây mất an toàn trong hệ thống, từ đó có báo cáo, kiến nghị NHNN xử lý các trường hợp vi phạm. Đến nay, báo cáo giám sát định kỳ theo Quý của BHTGVN được NHNN coi như một kênh cảnh báo đáng tin cậy.

Từ năm 2013 đến nay, BHTGVN đã thực hiện gần 3.500 lượt kiểm tra tại chỗ việc chấp hành các quy định của pháp luật về BHTG tại tất cả các tổ chức tham gia BHTG. Ngoài ra, từ năm 2019, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc NHNN, BHTGVN thực hiện kiểm tra đối với 46 QTDND, theo dõi và tham gia xử lý đối với các QTDND được kiểm soát đặc biệt (KSDB) và cử cán bộ tham gia Ban KSDB tại QTDND. Những nhiệm vụ này được BHTGVN chủ động phối hợp thực hiện, hỗ trợ chức năng kiểm tra của NHNN trong việc chấn chỉnh, tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống QTDND.

Với sự lớn mạnh không ngừng về mọi mặt, BHTGVN từng bước tạo dựng, nâng cao, chiếm lĩnh được

niềm tin của công chúng và các cơ quan, ban ngành đưa chính sách BHTG đi vào cuộc sống. Cùng với việc đẩy mạnh tuyên truyền chính sách BHTG trên các báo, tạp chí trong và ngoài ngành, trong năm 2021, một số kênh truyền thông có lượng khán giả lớn đã được BHTGVN khai thác như VTV1, VTV2, VOV giao thông... Các chính sách mới về BHTG được tuyên truyền trên những kênh thông tin đại chúng một cách sâu rộng, đồng bộ đã tạo được hiệu ứng tích cực trong các tầng lớp dân cư. Đặc biệt, việc tuyên truyền về hạn mức trả tiền BHTG đã tạo được sức lan tỏa và dấu ấn trên các kênh truyền thông đối với hạn mức trả tiền bảo hiểm mới.

Trong thời gian tới, BHTGVN đang tích cực tập trung nguồn lực nghiên cứu, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Luật BHTG phù hợp với định hướng của NHNN, đảm bảo đồng bộ với quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung Luật các TCTD và định hướng Chiến lược phát triển BHTG. Chú trọng đề xuất bổ sung chức năng, nhiệm vụ để BHTGVN có thể tăng cường năng lực tài chính, sử dụng hiệu quả nguồn lực sẵn có khi thực hiện các nhiệm vụ được giao, trở thành công cụ hữu hiệu của Chính phủ, NHNN trong việc tái cơ cấu TCTD yếu kém nhằm bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền và từng bước khắc phục những bất cập, hạn chế trong quá trình thực thi chính sách BHTG, trong đó tập trung vào những nội dung chính sau:

Một là, hoàn thiện quy định về phí BHTG. Chính sách về phí BHTG là chính sách lớn trong hoạt động BHTG. Việc nghiên cứu để đưa ra mức phí áp dụng cho từng tổ chức tham gia BHTG có ảnh hưởng rất lớn đến hệ thống TCTD, hệ thống

tài chính ngân hàng. Chính sách về phí đưa ra phù hợp và thuyết phục sẽ đảm bảo công bằng với các tổ chức tham gia BHTG, khuyến khích các tổ chức tham gia BHTG nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thiểu rủi ro, góp phần làm lành mạnh hệ thống ngân hàng và bảo vệ, phục vụ tốt hơn cho người gửi tiền.

Thực tế thời gian qua ở Việt Nam đang áp dụng mức phí đồng hạng 0,15% trên số dư tiền gửi bình quân của các loại tiền gửi được bảo hiểm tại tổ chức tham gia BHTG. Việc áp dụng mức phí đồng hạng như hiện nay giúp BHTGVN tăng trưởng ổn định, từ đó tích lũy quỹ dự phòng nghiệp vụ ngày càng tăng, giúp BHTGVN sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ đối với người được BHTG khi tổ chức tham gia BHTG lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả dẫn đến đổ vỡ. Hiện nay có 63 tổ chức trong tổng số 109 tổ chức BHTG trên thế giới (khoảng 58%) áp dụng hệ thống phí BHTG đồng hạng, trong đó có Nhật Bản, Indonesia, Philippines.

Việc áp dụng mức phí bảo hiểm phân biệt giữa các TCTD là phù hợp với xu thế phát triển cạnh tranh, tạo sự công bằng cho các tổ chức tham gia BHTG, khuyến khích các tổ chức tham gia BHTG có hoạt động tốt sẽ được hưởng mức phí BHTG thấp hơn và ngược lại. Tuy nhiên, việc áp dụng mức phí phân biệt cũng có những khó khăn nhất định. Hệ thống các TCTD Việt Nam vẫn đang trong quá trình cơ cấu lại, gắn với trọng tâm là xử lý căn bản, triệt để nợ xấu và các TCTD yếu kém. Việc áp dụng phí BHTG phân biệt sẽ làm tăng gánh nặng tài chính đối với các tổ chức tham gia BHTG, đặc biệt là những TCTD có độ rủi ro cao, gia tăng khó khăn cho quá trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu của các tổ chức này. Mặt khác,

theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD thì các TCTD được KSDB được miễn nộp phí BHTG. Do vậy, để triển khai được việc áp dụng mức phí phân biệt cần thiết phải có lộ trình áp dụng để tránh những ảnh hưởng tiêu cực tới hệ thống các TCTD, niềm tin của công chúng.

Hai là, nâng cao năng lực tài chính, hoạt động của tổ chức BHTG. Hiện nay BHTGVN được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và gửi tiền tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Việc nghiên cứu hướng tới đa dạng hóa danh mục đầu tư của tổ chức BHTG đảm bảo sinh lời, an toàn và có cơ chế phòng ngừa rủi ro hiệu quả để BHTGVN có thể chủ động tăng cường tích lũy nguồn lực tài chính nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Ba là, bổ sung quyền và nghĩa vụ của BHTGVN theo hướng nâng cao vai trò, năng lực của tổ chức bảo hiểm trong việc: (i) tham gia tái cơ cấu đối với các TCTD yếu kém; (ii) phối hợp với NHNN kiểm tra, giám sát tổ chức tham gia BHTG theo phạm vi, nội dung, thời hạn do NHNN quyết định; (iii) cử người tham gia xử lý TCTD được KSDB phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của BHTGVN theo yêu cầu của NHNN; (iv) tuyên truyền về hoạt động của tổ chức BHTG; (v) đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức về BHTG đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến chính sách BHTG. Việc bổ sung quyền và nghĩa vụ của BHTGVN nhằm xác định rõ vị thế và vai trò của tổ chức, giúp bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Bốn là, hoàn thiện quy định pháp luật để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu TCTD yếu kém tại Việt Nam. Đối với phương án chuyển giao bắt buộc, sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp: BHTGVN nghiên cứu, đề xuất bổ sung quyền, nghĩa vụ của BHTGVN bao gồm: (i) Phối hợp với Ban KSDB đánh giá tính khả thi của phương án chuyển giao bắt buộc, sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp; (ii) Thực hiện biện pháp hỗ trợ, đặc biệt là về tài chính theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với tổ chức tham gia hỗ trợ thực hiện phương án tái cơ cấu. Ngoài ra, BHTGVN nghiên cứu đề xuất việc mua tài sản của tổ chức được KSDB dựa trên tham khảo kinh nghiệm quốc tế của tổ chức BHTG như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia, Mỹ v.v...

Trong trường hợp BHTGVN tham gia vào phương án phá sản đối với TCTD, cần phải bổ sung quy định để BHTGVN phối hợp với Ban KSDB thực hiện kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện phương án phá sản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Bên cạnh đó, cũng cần bổ sung quy định cụ thể về việc BHTGVN quản lý, sử dụng, xử lý tài sản trong quá trình thực hiện các biện pháp hỗ trợ khi tham gia cơ cấu lại các TCTD được KSDB theo quy định của pháp luật.

Năm là, hoàn thiện quy định về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, thời hạn trả tiền bảo hiểm đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả. Hiện nay, trong thời hạn 60 ngày kể từ thời điểm Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp

dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà tổ chức tham gia BHTG vẫn lâm vào tình trạng phá sản hoặc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài là tổ chức tham gia BHTG mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG.

BHTGVN đang nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo hướng sớm hơn; quy định về thời hạn trả tiền bảo hiểm theo hướng nhanh hơn đối với trường hợp khoản tiền gửi của người được BHTG đã được kiểm tra, xác định đủ điều kiện chi trả kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm nhằm chi trả sớm hơn cho người gửi tiền.

Trong thời kỳ dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, lan rộng trên toàn cầu cũng như tình hình chính trị - kinh tế thế giới có nhiều biến động, thực tế ghi nhận nhiều quốc gia như Canada, Hàn Quốc, Malaysia... đã có động thái sửa đổi, bổ sung chính sách BHTG theo hướng nâng cao vị thế, tăng cường năng lực về nghiệp vụ và tài chính cũng như quyền hạn cho tổ chức BHTG nhằm đảm bảo khả năng ứng phó hiệu quả với những khó khăn có thể xảy ra đối với hệ thống tài chính - ngân hàng. Theo đó, việc nghiên cứu để xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG tại Việt Nam vào thời điểm này là cần thiết nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý, phù hợp với thông lệ quốc tế, nâng cao vị thế và vai trò của BHTGVN để tham gia sâu hơn, hiệu quả hơn vào quá trình cơ cấu lại hệ thống TCTD, nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng./.

HOÀN THIỆN KHUÔN KHỔ PHÁP LÝ VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI, KHÔNG NGỪNG NÂNG CAO HIỆU QUẢ BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN

Từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định thành lập Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam vào ngày 09/11/1999 tới nay, khuôn khổ pháp lý của hoạt động bảo hiểm tiền gửi (BHTG) đã không ngừng được hoàn thiện và nâng cao. Điều đó thể hiện một quan điểm thống nhất, xuyên suốt của Chính phủ và ngành Ngân hàng về việc bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền, đảm bảo sự phát triển an toàn, lành mạnh của hệ thống các tổ chức tín dụng. Trong bối cảnh hệ thống ngân hàng không ngừng lớn mạnh, hệ thống khuôn khổ pháp lý về BHTG mà trước hết là Luật BHTG cũng cần liên tục được nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nhằm tháo gỡ vướng mắc, bất cập, đảm bảo đồng bộ với các quy định có liên quan cũng như phù hợp với thực tiễn, hướng tới các thông lệ quốc tế.

Luật Bảo hiểm tiền gửi - cơ sở pháp lý cao nhất điều chỉnh hoạt động BHTG tại Việt Nam

Luật BHTG (Luật số 06/2012/QH13) được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18/6/2012, có hiệu lực từ ngày 01/01/2013. Đây là văn bản pháp lý cao nhất, toàn diện nhất về BHTG, trong đó quy định đầy đủ các nội dung về hoạt động BHTG ở Việt Nam, xác định rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức BHTG, cụ thể hóa quyền và nghĩa vụ của tổ chức tham gia BHTG, người được BHTG, quy định cụ thể về tiền gửi được bảo hiểm, thời điểm chi trả bảo hiểm..., qua đó góp phần nâng cao hiệu quả BHTG, bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người gửi tiền.



TS. Đào Quốc Tính
Tổng Giám đốc BHTGVN

Ngay sau khi Luật BHTG được thông qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, Ngành có liên quan đã sớm ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản được ban hành trước đó nhằm hướng dẫn thi hành Luật BHTG. Trên cơ sở Luật BHTG và các văn bản hướng dẫn, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đã tích cực triển khai các hoạt động nghiệp vụ. Nhờ vậy, các quy định pháp luật về BHTG đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả tích cực.

Thực hiện quy định của Luật BHTG, 100% tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc đối tượng tham gia BHTG đều đã tham gia BHTG và nộp phí đầy đủ. Tính đến hết tháng 5/2022, số tổ chức tham gia BHTG đã đạt 1283 tổ chức, 97 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 1.181 quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), 1 ngân hàng hợp tác xã và 4 tổ chức tài chính vi mô. Các

tổ chức tham gia BHTG đều được cấp Chứng nhận tham gia BHTG và Bản sao Chứng nhận tham gia BHTG để niêm yết tại điểm giao dịch theo quy định.

Với quy định về người được bảo hiểm tiền gửi là cá nhân có tiền gửi tại các tổ chức tham gia BHTG, Luật BHTG đã hướng tới bảo vệ cho đa số người gửi tiền quy mô nhỏ, hạn chế về khả năng tiếp cận thông tin về hoạt động tài chính, ngân hàng, phù hợp với khả năng thực thi của tổ chức BHTG. Cùng với sự phát triển của hệ thống ngân hàng, số người gửi tiền được bảo hiểm cũng không ngừng gia tăng.

Luật BHTG đã quy định rõ tiền gửi được bảo hiểm là tiền gửi bằng đồng Việt Nam, phù hợp và bám sát với chính sách ngoại hối của Việt Nam trong thời gian qua. Việc quy định về một số loại tiền gửi không được bảo hiểm đối với cá nhân có quyền

lợi trực tiếp liên quan đến hoạt động của tổ chức tham gia BHTG đã nâng cao trách nhiệm của những cá nhân này, góp phần hạn chế rủi ro đạo đức. Quy định về tiền gửi được bảo hiểm là cơ sở pháp lý để triển khai thu phí BHTG cũng như xác định số tiền chi trả cho người gửi tiền khi phát sinh nghĩa vụ chi trả. Tính đến cuối tháng 5/2022, BHTGVN đang bảo hiểm cho khoảng 6,9 triệu tỷ đồng của người gửi tiền tại các tổ chức tham gia BHTG.

Một trong những nội dung quan trọng được Luật BHTG quy định là hạn mức trả tiền bảo hiểm. Đây là số tiền tối đa mà tổ chức BHTG trả cho tất cả các khoản tiền gửi của người gửi tiền tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. Hạn mức trả tiền bảo hiểm đóng vai trò quan trọng, gắn bó thiết yếu tới quyền lợi của người gửi tiền. Luật BHTG không ấn định hạn mức cụ thể mà trao thẩm quyền quy định hạn mức BHTG cho Thủ tướng Chính phủ nhằm đảm bảo yếu tố linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ. Từ sau khi Luật BHTG được ban hành, hạn mức trả tiền bảo hiểm đã trải qua 2 lần thay đổi: từ 50 triệu đồng lên 75 triệu đồng, áp dụng từ ngày 05/8/2017 với khả năng bảo vệ toàn bộ đối với hơn 87% người gửi tiền trong toàn hệ thống, và tăng từ 75 triệu đồng lên 125 triệu đồng, có hiệu lực từ ngày 12/12/2021, có khả năng bảo vệ toàn bộ đối với khoảng 91% người gửi tiền trong toàn hệ thống. Có thể thấy, hạn mức BHTG đã được định kỳ xem xét, đánh giá, điều chỉnh nhằm góp phần duy trì niềm tin của người gửi tiền đối với hệ thống ngân hàng, thúc đẩy tăng trưởng huy động vốn của các tổ chức tín dụng.

Đối với việc trả tiền BHTG, từ sau thời điểm Luật BHTG có hiệu lực, BHTGVN đã chi trả tiền gửi được bảo

hiểm cho người gửi tiền tại 01 tổ chức tham gia BHTG: QTDND Trần Cao (Hưng Yên) vào tháng 11/2013. Đáng chú ý, từ năm 2013 tới nay, số lượng tổ chức tham gia BHTG bị đổ vỡ đã giảm mạnh so với giai đoạn trước đó, thể hiện vai trò quan trọng của Luật BHTG cũng như những nỗ lực của BHTGVN trong việc triển khai Luật, góp phần giữ an toàn hệ thống.

Luật BHTG đã quy định rõ về cơ quan quản lý hoạt động BHTG, trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan này và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về BHTG. Các chức năng, nhiệm vụ của tổ chức BHTG cũng đã được nêu cụ thể về các mặt như thu phí BHTG, quản lý và đầu tư vốn, kiểm tra, giám sát tổ chức tham gia BHTG, tham gia vào quá trình kiểm soát đặc biệt tổ chức tín dụng...

Tuân thủ nghiêm các quy định của Luật BHTG cũng như các văn bản dưới Luật, BHTGVN đã triển khai bài bản, khoa học các mảng nghiệp vụ. Từ số vốn ban đầu được cấp là 1.000 tỷ đồng, tới nay, tổng tài sản của BHTGVN đã đạt gần 89 nghìn tỷ đồng, trong đó quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt hơn 82 nghìn tỷ đồng. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, BHTGVN đã kịp thời phát hiện các biểu hiện vi phạm các quy định về bảo hiểm tiền gửi cũng như quy định về hoạt động ngân hàng, rủi ro gây mất an toàn trong hệ thống ngân hàng, qua đó báo cáo, kiến nghị NHNN xử lý các trường hợp nói trên. Bên cạnh đó, BHTGVN cũng đã tham gia tích cực vào quá trình kiểm soát đặc biệt các TCTD theo phân công của NHNN và Ban kiểm soát đặc biệt, tham gia quản lý, thanh lý tài sản đảm bảo của tổ chức tham gia BHTG theo quy định.

Đặc biệt, ngay từ quá trình xây dựng, soạn thảo Luật BHTG, BHTGVN

đã tổ chức truyền thông mạnh mẽ về các nội dung dự thảo, tích cực tiếp thu các ý kiến góp ý để tổng hợp, hoàn thiện. Sau khi Luật BHTG được Quốc hội thông qua, BHTGVN đã thực hiện nhiệm vụ “tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo hiểm tiền gửi” với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, tiếp cận trực tiếp và gián tiếp tới người gửi tiền nói riêng và các nhóm công chúng nói chung. Nhờ đó, Luật BHTG đã thực sự lan tỏa rộng rãi và đi vào đời sống.

Như vậy, trên cơ sở Luật BHTG, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã từng bước khẳng định vai trò quan trọng của một tổ chức tài chính nhà nước hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện các chính sách bảo hiểm tiền gửi nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Hoàn thiện, nâng cao Luật BHTG - hướng tới phát triển tổ chức BHTG hiệu quả

Có thể nói, chính sách BHTG là một chính sách nhân văn của Đảng, Chính phủ nhằm thiết lập một cơ chế bảo vệ người gửi tiền, trước hết là những người gửi tiền quy mô nhỏ, ít có điều kiện tiếp cận với thông tin, kiến thức về tài chính – ngân hàng. Trong điều kiện bình thường, tổ chức BHTG theo sát quá trình thành lập, hoạt động của tổ chức tham gia BHTG. Khi tổ chức tham gia BHTG gặp vấn đề, BHTGVN tham gia kiểm soát đặc biệt cũng như hỗ trợ quá trình phục hồi. Khi tình huống xấu xảy ra, tổ chức tham gia BHTG không thể trở lại hoạt động bình thường, chính sách BHTG đóng vai trò như một tấm đệm giảm chấn, hạn chế những tổn thương mà người gửi tiền có thể gặp phải, hoàn trả số tiền bảo hiểm theo hạn mức

được Thủ tướng Chính phủ quy định. Nhờ vậy, người gửi tiền được trấn an tâm lý, tránh các hành động rút tiền hàng loạt một cách phi lý trí dẫn tới nguy cơ đổ vỡ dây chuyền. Bên cạnh đó, chính sách BHTG còn góp phần kiểm soát rủi ro hệ thống, hạn chế rủi ro đạo đức, giữ gìn kỷ luật thị trường.

Tuy nhiên, sau 10 năm áp dụng, Luật BHTG đã bộc lộ một số vướng mắc, hạn chế. Những vướng mắc này chủ yếu nằm trên 02 phương diện chính: một số nội dung Luật BHTG chưa quy định, quy định chưa rõ nhưng đã xuất hiện trên thực tế hoạt động ngân hàng; và một số nội dung quy định tại Luật BHTG chưa thống nhất với các Luật khác. Việc khó xác định loại hình tiền gửi được bảo hiểm, thời điểm phát sinh nghĩa vụ chi trả, việc miễn nộp phí BHTG cho tổ chức tham gia BHTG đang được kiểm soát đặc biệt, về thực lợi bảo hiểm... đã hạn chế hiệu quả của chính sách BHTG trong tình hình mới.

Mới đây, tại Nghị quyết số 62/2022/QH15 về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã chỉ đạo tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hành lang pháp lý, tổ chức thực hiện có hiệu quả về chính sách tiền tệ, ngoại hối, hoạt động kinh doanh vàng và hoạt động ngân hàng, trong đó có Luật Bảo hiểm tiền gửi. Trước đó, Đề án tái cơ cấu cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cũng đã đề cập tới nội dung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm tiền gửi và một số Luật khác.

Trên cơ sở chỉ đạo của NHNN, BHTGVN đã chủ động tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình thực thi Luật BHTG, đồng thời nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế cũng như các giải pháp phù hợp thực tiễn Việt Nam để đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG. Tựu chung lại, những đề xuất sửa đổi,

bổ sung thuộc 03 nhóm vấn đề:

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung những nội dung của Luật BHTG nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý, phù hợp với thông lệ quốc tế, nâng cao vị thế, vai trò của BHTGVN để tham gia sâu hơn, hiệu quả hơn vào quá trình cơ cấu lại hệ thống TCTD, nhằm bảo vệ tốt hơn, kịp thời hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung các nội dung nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai Luật BHTG trong thời gian qua.

Thứ ba, sửa đổi, bổ sung Luật BHTG để thống nhất với các luật có liên quan như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD (Luật số 17/2017/QH14), Luật Phá sản...

Trong bối cảnh việc cơ cấu lại TCTD yếu kém đặt ra nhiều thách thức, chính sách BHTG cần được hoàn thiện để phát huy hơn nữa vai trò của tổ chức bảo hiểm tiền gửi. Quyết định số 986/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chỉ thị 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải

pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống quỹ tín dụng nhân dân; Quyết định số 689/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025” đều đã nhấn mạnh việc tăng cường vai trò của tổ chức BHTG tham gia vào quá trình tái cơ cấu các TCTD yếu kém.

Để có thể thực hiện được mục tiêu chính sách công là bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và giữ an toàn hệ thống ngân hàng, tổ chức BHTG cần phát triển theo hướng tổ chức BHTG hiệu quả trên cơ sở kinh nghiệm quốc tế, được trao những công cụ mạnh mẽ nhằm theo dõi, hỗ trợ, can thiệp khi các tổ chức tham gia BHTG gặp khó khăn, từ đó giảm nguy cơ đổ vỡ tổ chức tín dụng. Đây cũng là một hướng tiếp cận được nhiều tổ chức BHTG thực hiện trong quá trình sửa đổi, bổ sung cơ chế pháp lý: gia tăng năng lực, vai trò của tổ chức BHTG nhằm hạn chế nguy cơ đổ vỡ, đồng thời kiểm soát đổ vỡ, tránh tác động dây chuyền.

Với các quy định hiện có của Luật BHTG, BHTGVN đã được giao trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát TCTD từ khi tham gia BHTG; BHTGVN cùng tham gia Kiểm soát đặc biệt

khi tổ chức tín dụng gặp vấn đề. Tuy nhiên, để gia tăng công cụ hỗ trợ phục hồi TCTD, trong trường hợp không thể tăng vốn điều lệ của TCTD được kiểm soát đặc biệt đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định, cần bổ sung thêm chức năng để tổ chức BHTG tìm kiếm TCTD nhận chuyển giao bắt buộc, tham gia đánh giá tính khả thi của phương án chuyển giao bắt buộc. BHTGVN sẽ tiếp tục hỗ trợ TCTD nhận hỗ trợ và TCTD bị kiểm soát đặc biệt bằng các công cụ tài chính từ nguồn lực Quỹ dự phòng nghiệp vụ của BHTGVN, đồng thời trích lập dự phòng rủi ro đối với khoản tiền mua trái phiếu dài hạn và các biện pháp hỗ trợ khác, được hạch toán giảm Quỹ dự phòng nghiệp vụ để xử lý số tiền không thu hồi được mà TCTD nhận chuyển giao bắt buộc đã vay nhằm chi trả tiền cho người được BHTG.

Nếu TCTD đáp ứng đủ điều kiện nhận chuyển giao bắt buộc tổ chức tham gia BHTG được kiểm soát đặc biệt, trong các phương án xử lý, cần bổ sung thêm những công cụ mạnh mẽ hơn với phạm vi rộng hơn, ví dụ như: tổ chức BHTG tham gia thành lập tổ chức tiếp nhận, xử lý TCTD bị chuyển giao bắt buộc. Tổ chức tiếp nhận này có tư cách pháp nhân riêng, có phần vốn góp phục vụ hoạt động tiếp nhận, xử lý từ Quỹ dự phòng nghiệp vụ của tổ chức BHTG và sẽ là đầu mối chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động của tổ chức được tiếp nhận cũng như các phương án sử dụng vốn, phương án chi trả tiền cho người được BHTG...

Theo thông lệ quốc tế, mua lại và tiếp nhận (P&A) là một biện pháp xử lý đổ vỡ, trong đó một tổ chức lành mạnh mua lại một số hoặc tất cả các tài sản của tổ chức đổ vỡ và tiếp nhận một phần nợ, bao gồm tất cả tiền gửi được bảo hiểm. Có nhiều loại P&A khác nhau, song tựu chung lại, quá trình này thường bao gồm việc rút

hoặc hủy bỏ giấy phép hoạt động của tổ chức gặp vấn đề, chấm dứt quyền của chủ sở hữu tổ chức, tiếp nhận tiền gửi có vấn đề và tài sản tốt, giành quyền kiểm soát một số hoặc tất cả tài sản có vấn đề của tổ chức đó. Tuy nhiên, tại Việt Nam, loại hình QTDND là TCTD đặc thù được đồng thời điều chỉnh bởi Luật Các TCTD và Luật Hợp tác xã. Do đó, cần có những quy định đặc thù để xử lý trong trường hợp TCTD bị chuyển giao bắt buộc là QTDND.

Thực tế cho thấy, trong vài năm trở lại đây, nhiều tổ chức BHTG tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương đã gia tăng nhiều công cụ khác nhau để xử lý TCTD yếu kém, phổ biến là mua lại và tiếp nhận (P&A), ngân hàng bắc cầu, tự tái cơ cấu (Bail-in). Cụ thể, Có 8 tổ chức BHTG có chức năng Bail-in, 11 tổ chức BHTG có thể sử dụng công cụ Ngân hàng bắc cầu, 14 tổ chức có thể áp dụng công cụ mua lại và tiếp nhận. Trong khu vực, BHTG Nga, BHTG Hàn Quốc và Nhật Bản là ba tổ chức BHTG đã áp dụng các biện pháp xử lý TCTD yếu kém thành công nhất, đặc biệt là với biện pháp sáp nhập và mua lại.

Để đáp ứng yêu cầu thực tế, tham gia hiệu quả vào quá trình tái cơ cấu các TCTD, cần sửa đổi, bổ sung những quy định pháp lý nhằm nâng cao năng lực tài chính của tổ chức BHTG, trong đó đa dạng hóa nguồn vốn hoạt động và doanh thu hoạt động. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy để sử dụng và quản lý nguồn vốn nhân rồi cần đa dạng các sản phẩm và công cụ đầu tư nhằm phát triển nguồn quỹ BHTG. Tổng công ty BHTG Hàn Quốc (KDIC), Nhật Bản (DICJ), Đài Loan (CDIC) có nhiều lựa chọn để gia tăng quỹ BHTG như đầu tư trái phiếu ngân hàng, gửi tiền tại các tổ chức tài chính lành mạnh... Ngoài ra, một số tổ chức BHTG còn được phát hành trái phiếu tăng vốn để tham gia cơ cấu lại TCTD yếu kém.

Bên cạnh đó, trên cơ sở các tài liệu của Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI) tham khảo Luật BHTG của một số quốc gia và vùng lãnh thổ trong khu vực như Philippines, Đài Loan, BHTGVN cần đề xuất bổ sung vào Luật BHTG quy định ngăn ngừa trực lợi BHTG. IADI nêu rõ hành vi trực lợi BHTG là hành động gây ra hoặc có thể gây ra việc chi trả BHTG không đúng quy định cho người không được bảo hiểm hoặc vượt quá hạn mức trả tiền bảo hiểm theo quy định. Các hành vi trực lợi bảo hiểm được thể hiện dưới các hình thức như thay thế chủ sở hữu tiền gửi không được bảo hiểm bằng chủ sở hữu được bảo hiểm; chia tách tiền gửi vượt hạn mức trả tiền bảo hiểm và đứng tên người khác trái quy định; không đưa khoản nợ phải trả của người gửi tiền khi thực hiện tính toán bù trừ; ghi nhận các khoản tiền gửi giả vào sổ sách nhằm mục đích chiếm dụng tiền trả BHTG... Hành vi này gây ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan, song chưa có quy định cụ thể là hành vi bị cấm và có thể trở thành kẻ hở cho một số đối tượng trục lợi.

Trong thời gian tới, BHTGVN cần tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động; tích cực tham gia và phối hợp với NHNN và các cơ quan liên quan trong quá trình cơ cấu lại, xử lý các TCTD yếu kém; tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, hoạt động ngân hàng, chính sách BHTG và người gửi tiền, đặc biệt là người gửi tiền ở vùng sâu, vùng xa và người gửi tiền tại các QTDND. Việc kịp thời sửa đổi, bổ sung Luật BHTG sẽ củng cố cơ sở pháp lý, khai thông vướng mắc để BHTGVN tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi và sự phát triển an toàn lành mạnh hoạt động ngân hàng/.



Luật BHTG đã phát huy hiệu quả bảo vệ người gửi tiền

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Ths. Phan Hồng Nguyên
Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) được xem là khâu đầu tiên của quá trình tổ chức thi hành pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống. Xuất phát từ vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác PBGDPL, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến công tác này. Đến nay, công tác PBGDPL đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, từng bước nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành, tuân theo pháp luật của nhân dân, đóng góp thiết thực vào phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Vai trò, ý nghĩa của phổ biến, giáo dục pháp luật

PBGDPL có vai trò, ý nghĩa hết sức quan trọng, trước hết là nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật. PBGDPL chính là phương tiện truyền tải những thông tin, các quy định pháp luật đến với người dân, tạo điều kiện cho người dân tìm hiểu pháp luật, qua đó nâng cao hiểu biết pháp luật. PBGDPL giúp người dân hiểu biết về quyền của mình, thực hiện được các quyền đó.

Pháp luật để bảo vệ cho quyền và lợi ích của người dân, bảo đảm công bằng và dân chủ xã hội. Khi người dân nhận thức đầy đủ được như vậy thì họ sẽ tự giác thực hiện. Qua PBGDPL, mọi người hiểu biết và tin tưởng vào pháp luật, hiểu biết về quá trình thực hiện và áp dụng pháp luật.

Bên cạnh đó, PBGDPL nhằm hình thành, củng cố tình cảm tốt đẹp của mỗi người với pháp luật, đồng thời nâng cao hiểu biết đối với pháp luật, từ đó nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật của người dân. Đồng thời, PBGDPL là phương tiện quan trọng, hình thành các điều kiện và nhân tố thuận lợi để nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, giúp cho người dân có tri thức pháp lý, tình cảm pháp



luật đúng đắn và hành vi hợp pháp, tạo tiền đề cho việc sử dụng quyền lực Nhà nước, tăng cường pháp chế, phát huy dân chủ và quyền tự do của mỗi người.

Thực trạng công tác PBGDPL thời gian qua

Để thống nhất triển khai công tác PBGDPL trên phạm vi cả nước, hàng năm, Bộ Tư pháp đều ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL và tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL, trong đó xác định nội dung PBGDPL trọng tâm nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin, tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp, yêu cầu quản lý Nhà nước, thực tiễn thi hành pháp luật, tập trung vào các luật,

pháp lệnh mới được thông qua; các quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các sự kiện chính trị, pháp lý lớn của đất nước; chính sách, quy định mới trong dự thảo văn bản luật; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, trong đó, năm 2020, 2021, một trong những nội dung trọng tâm là pháp luật về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các điều ước quốc tế có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp... Nhiều địa phương chủ động ban hành văn bản riêng hướng dẫn phổ biến vấn đề dư luận xã hội quan tâm trên địa bàn, định hướng lựa chọn nội dung PBGDPL theo từng tháng, quý.

Hoạt động PBGDPL đã được thực

hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, sáng tạo, phù hợp với từng vùng, miền, từng nhóm đối tượng, quan tâm hơn đến nhóm đối tượng đặc thù, yếu thế. Hình thức PBGDPL truyền thống tiếp tục được lựa chọn thực hiện như: tổ chức phổ biến pháp luật trực tiếp thông qua các hội nghị, hội thảo; qua phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở; câu lạc bộ pháp luật, đội nòng cốt ở cơ sở; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; biên soạn tài liệu pháp luật; thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; khai thác từ sách pháp luật; giáo dục pháp luật trong nhà trường...

Bên cạnh các hình thức PBGDPL truyền thống, các cơ quan, tổ chức, địa phương chú trọng hơn đến ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, nhất là trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp như: PBGDPL trên cổng/trang thông tin điện tử. Thi tìm hiểu pháp luật dưới phương thức trực tuyến được nhiều bộ, ngành, địa phương tổ chức thu hút đông đảo người dân tham gia, tiêu biểu như: Cuộc thi trực tuyến Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân" năm 2021 thu hút gần 4 triệu lượt truy cập vào trang thông tin điện tử của Cuộc thi, hơn 643.000 người đăng ký dự thi với hơn 801.000 lượt thi, qua đó khuyến khích, tạo điều kiện cho người dân tự học tập, tìm hiểu pháp luật. Bên cạnh đó, nhiều bộ, ngành, địa phương còn tổ chức PBGDPL thông qua tập huấn trực tuyến kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL; đối thoại, tư vấn pháp luật trực tuyến; PBGDPL qua mạng xã hội; giải đáp pháp luật qua thư điện tử, gửi ý kiến giải đáp qua đường bưu điện; giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp và người dân qua điện thoại... Từ thực tiễn công tác PBGDPL, một số hình thức PBGDPL được đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả như: Tổ chức

đối thoại chính sách, pháp luật giữa cơ quan quản lý nhà nước với người dân, doanh nghiệp; tổ chức các hoạt động PBGDPL hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11 với nhiều hình thức phong phú.

Về PBGDPL bảo hiểm tiền gửi, thời gian qua, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chú trọng PBGDPL về BHTG bằng nhiều hình thức đến người gửi tiền như: Thông qua website BHTG và Bản tin BHTG - kênh thông tin chính thức của BHTG Việt Nam để thông tin quy định pháp luật tới đông đảo công chúng; Bản tin BHTG được xuất bản hàng quý. BHTG Việt Nam phối hợp với các báo, tạp chí có lượng độc giả lớn, đặc biệt là các báo hướng tới đối tượng người lao động, người làm nông nghiệp để triển khai PBGDPL về BHTG. Thông qua kênh phát thanh, truyền hình, BHTG Việt Nam đã xây dựng nhiều nội dung phóng sự, phim tài liệu, tiểu phẩm tuyên truyền chính sách BHTG để phát tại các sự kiện tuyên truyền cũng như các kênh phát thanh, truyền hình trung ương và địa phương. Bên cạnh đó, BHTG Việt Nam còn phối hợp với các cấp chính quyền tại địa phương và các nhóm, hội, hiệp hội như: Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hiệp hội ngành, nghề... để lồng ghép tuyên truyền chính sách qua nhiều buổi sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt cộng đồng một cách dễ hiểu, dễ nhớ.

Định hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL về BHTG

Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật

Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã xác định: "Đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật..."; "Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung chỉ

đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật".

Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; các thông báo kết luận của Ban Bí thư, nhất là Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW (Kết luận số 80-KL-TW) đã xác định PBGDPL là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; phát huy sự tham gia chủ động, tích cực của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và của mọi công dân trong công tác PBGDPL và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật. Kết luận số 80-KL/TW yêu cầu: "Bảo đảm tính đồng bộ, xuyên suốt, hiệu quả giữa PBGDPL với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật"; "Kịp thời thông tin đầy đủ ngay từ khi soạn thảo các vấn đề có tác động lớn đến xã hội, các vấn đề được xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận cao trong thực thi chính sách, pháp luật"; "Ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác PBGDPL". Đồng thời, Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư yêu cầu cần đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác PBGDPL; phát huy sức mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng; ưu tiên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả đối với các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật.

Luật PBGDPL năm 2012 quy định công dân có quyền được thông tin pháp luật và có trách nhiệm chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật. Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm quyền được thông tin, tìm hiểu, học tập pháp luật

của công dân; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm phổ biến kiến thức pháp luật chuyên ngành. Theo quy định của Luật BHTG năm 2012, tổ chức BHTG tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHTG.

Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80/KL-TW đã giao các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương “thông tin rộng rãi, kịp thời các dự thảo chính sách pháp luật có tác động lớn đến xã hội ngay từ khâu đề xuất chính sách và soạn thảo văn bản...”. Chủ trương mới của Đảng, Chính phủ về truyền thông dự thảo chính sách pháp luật đã được Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” một lần nữa khẳng định, trong đó quy định rõ thời điểm truyền thông dự thảo chính sách được thực hiện ngay từ khi cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Các quy định trên của Đảng, Nhà nước là định hướng, yêu cầu, sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai công tác PBGDPL nói chung, PBGDPL về BHTG nói riêng và là định hướng để triển khai công tác truyền thông chính sách và dự thảo quy định trong quá trình xây dựng Luật BHTG (sửa đổi, bổ sung).

Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL về BHTG

Luật BHTG được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2012 và có hiệu lực

thi hành từ ngày 01/01/2013. Trên cơ sở định hướng, yêu cầu của công tác PBGDPL nêu trên và thực tiễn thi hành Luật BHTG, để nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL về BHTG, cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau đây:

Tăng cường truyền thông, thống nhất nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác PBGDPL. Bộ, ngành chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật chịu trách nhiệm chính về việc phổ biến văn bản quy phạm pháp luật đó.

Tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật BHTG để đánh giá kết quả đã đạt được, nhận diện tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, bắt cập từ các quy định của Luật (nếu có), từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật đáp ứng yêu cầu từ thực tiễn, trong đó có các quy định về PBGDPL về BHTG. Các tổ chức tham gia BHTG là một trong những đối tượng thụ hưởng chính sách BHTG, đồng thời trực tiếp thực hiện hoạt động liên quan tới tiền gửi, tiếp xúc với người gửi tiền. Do đó, cần có quy định để phát huy vai trò của các tổ chức này trong công tác PBGDPL về BHTG.

Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn kỹ năng, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL về BHTG có hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới nội dung PBGDPL, đa dạng hóa các hình thức, cách thức PBGDPL về BHTG, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu xã hội, yêu cầu quản lý nhà nước và từng nhóm đối tượng, địa bàn, chú trọng đối tượng đặc thù, yếu thế; bám sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; tăng cường các hoạt động đối thoại, giải đáp vướng mắc, bắt cập từ

thực tiễn thi hành pháp luật về BHTG. Phát huy thế mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác PBGDPL về BHTG.

Cần triển khai truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng Luật BHTG (sửa đổi, bổ sung) từ sớm, từ xa, ngay từ khi cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến về đề nghị xây dựng Luật nhằm góp phần nâng cao chất lượng chính sách, thể chế, tăng cường công khai, minh bạch, tạo đồng thuận xã hội cũng như ý thức tôn trọng, tuân theo quy định của Luật BHTG sau khi được thông qua.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL về BHTG. Vận hành có hiệu quả Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, thiết lập các ứng dụng, phần mềm có tính năng trực tuyến, tương tác; tập trung xây dựng Hệ thống thông tin PBGDPL để cung cấp thông tin pháp luật nói chung, pháp luật về BHTG nói riêng trên môi trường mạng, đáp ứng nhu cầu tự học tập, tìm hiểu pháp luật của người dân. Mở rộng các kênh thông tin pháp luật trên các nền tảng mạng xã hội, ứng dụng trên thiết bị di động.

Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL từ trung ương đến địa phương tăng cường chỉ đạo, định hướng triển khai công tác PBGDPL về BHTG; đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa BHTG Việt Nam với các cơ quan, tổ chức ở trung ương và chính quyền địa phương trong công tác này.

Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Bố trí kinh phí thỏa đáng cho công tác PBGDPL về BHTG, đồng thời chú trọng đa dạng hóa nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL về lĩnh vực này./

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI

**Luật sư Đào Ngọc Chuyên –
Chủ nhiệm Đoàn Luật sư TP.Hà Nội**

Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) được Quốc hội thông qua và ban hành ngày 18/6/2012, chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2013. Đây là lần đầu tiên Luật BHTG được ban hành, đánh dấu một mốc quan trọng trong hoạt động bảo hiểm tiền gửi.

Quá trình triển khai vào thực tiễn đã chứng minh Luật BHTG là một công cụ pháp lý hữu hiệu để Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) thực thi chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò của một tổ chức thực hiện chính sách công với mục đích bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và là điều kiện để các tổ chức tín dụng (TCTD) phát triển, cạnh tranh công bằng, huy động tối đa nguồn tiền cho đầu tư, phát triển nền kinh tế đất nước.



BHTGVN đã thể hiện được vai trò đối với xử lý nợ xấu, tái cơ cấu các TCTD theo đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phần nào sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, nguồn nhân lực, sự hỗ trợ của cơ chế chính sách để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Tuy nhiên, sau 10 năm đi vào cuộc sống, trước những thay đổi về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội cả trong và ngoài nước, trong quá trình thực thi pháp luật về BHTG, bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn một số vướng mắc, bất cập, cần thiết phải nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn.

Hơn nữa, ngày 20/11/2017, Quốc hội ban hành Luật số 17/2017/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng, trong đó quy định thêm chức năng, nhiệm vụ cho BHTGVN trong quá trình cơ

cấu lại TCTD yếu kém. Các chức năng, nhiệm vụ mới này cần được hướng dẫn cụ thể trong quá trình thực hiện để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến BHTG.

Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG là yêu cầu cấp thiết, phù hợp với tình hình mới; Cần dẫn chiếu, đồng bộ hóa với các luật chuyên ngành có liên quan, các hiệp ước, thông lệ quốc tế qua đó đảm bảo tính thống nhất, khả năng thực thi trong hoạt động thực tiễn và hội nhập quốc tế; tạo cơ sở pháp lý thực thi hiệu quả chính sách BHTG và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật BHTG 2012.

Bối cảnh sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm tiền gửi

Luật BHTG 2012 với nhiều điều khoản được xây dựng nhằm xác định rõ vị trí của tổ chức BHTG, cơ quan quản lý nhà nước và nội dung quản lý nhà nước về BHTG để hoạt động BHTG đạt hiệu quả cao hơn, nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD.

Luật BHTG cụ thể hóa quyền và nghĩa vụ của tổ chức BHTG, tổ chức tham gia BHTG, người được BHTG và quy định chi tiết một số vấn đề liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm, phí BHTG, trả tiền bảo hiểm...

Sau khi Luật BHTG có hiệu lực, các văn bản dưới luật cũng đã được ban hành nhằm quy định những vấn đề cụ thể để triển khai Luật BHTG. Các văn bản này tạo nên khung pháp lý về hoạt động BHTG và BHTGVN. Tuy

nhiên, quá trình triển khai Luật BHTG còn phát sinh nhiều vấn đề khó khăn, vướng mắc cần được giải quyết để nâng cao hơn nữa vai trò của tổ chức BHTG, để chính sách BHTG thực sự đem lại hiệu quả, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn và lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Mặt khác, cùng với chủ trương của Nhà nước về cơ cấu lại TCTD và xử lý nợ xấu, một số văn bản điều chỉnh hoạt động của BHTGVN đã được ban hành, thể hiện qua các văn bản như: Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020” (Quyết định 1058/QĐ-TTg); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 (Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các TCTD); Thông tư số 01/2018/TT-NHNN ngày 26/01/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) quy định về cho vay đặc biệt đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt. Các văn bản này là cơ sở pháp lý để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém.

Bên cạnh đó, để triển khai việc xử lý hiệu quả các Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) yếu kém, Thống đốc NHNN ban hành Chỉ thị số 06/CT-NHNN ngày 02/10/2018 về việc chấn chỉnh, tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống QTDND (Chỉ thị 06/CT-NHNN) và Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31/01/2019 phê duyệt Đề án củng cố và phát triển hệ thống QTDND đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Để khắc phục tình trạng một số QTDND thời gian qua hoạt động yếu kém; tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh việc cơ cấu lại TCTD nói

chung, QTDND nói riêng đi đúng hướng và để có văn bản đảm bảo hiệu quả mang tính chất bắt buộc trong việc chỉ đạo các Bộ, ngành, đơn vị liên quan và chính quyền địa phương trong việc phối hợp xử lý tình trạng hoạt động yếu kém của một bộ phận QTDND trong thời gian qua, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND (Chỉ thị 06/CT-TTg).

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nêu trên bước đầu tạo điều kiện cho BHTGVN phát huy vai trò của một tổ chức BHTG trong hệ thống tài chính ngân hàng ở Việt Nam. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai vẫn còn tồn tại một số khó khăn dẫn đến vai trò của BHTGVN chưa thực sự phát huy hiệu quả trong thực tế. Do vậy, hệ thống văn bản pháp lý cần được hoàn thiện; trong đó, cần sửa đổi, bổ sung Luật BHTG để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức BHTG trong tình hình mới.

Ngoài ra, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các TCTD trao thêm chức năng, nhiệm vụ mới cho BHTGVN khi tham gia vào quá trình cơ cấu lại TCTD như cho vay đặc biệt đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt; mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ; tham gia đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, công ty tài chính; tham gia xây dựng phương án phá sản TCTD được kiểm soát đặc biệt, tham gia Ban kiểm soát đặc biệt... Những chức năng, nhiệm vụ mới này cần được bổ sung tại Luật BHTG.

Như vậy, việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG là yêu cầu cấp thiết để Luật BHTG được triển khai hiệu quả trong thực tiễn, thống nhất với các quy định pháp luật khác có liên quan và

là cơ sở pháp lý cho hoạt động của BHTGVN phát huy được vai trò, vị thế của tổ chức BHTG.

Định hướng sửa đổi, bổ sung Luật BHTG

Luật BHTG cần được sửa đổi, bổ sung theo hướng giải quyết được những khó khăn, vướng mắc trong quá trình BHTGVN triển khai nhiệm vụ và tạo điều kiện để BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, Luật BHTG cần được sửa đổi, bổ sung nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Luật BHTG như về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, về việc tổ chức tham gia BHTG thực hiện tính phí BHTG; về tiền gửi không được bảo hiểm; về trực lợi BHTG; về việc vay NHNN trong trường hợp nguồn vốn của tổ chức BHTG tạm thời không đủ để trả tiền bảo hiểm; về cơ chế tài chính của tổ chức BHTG...

Thứ hai, Luật BHTG cần được sửa đổi, bổ sung để thống nhất đối với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD, Quyết định số 986/QĐ-TT ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND để BHTGVN có cơ sở triển khai nhiệm vụ như về việc bổ sung quyền và nghĩa vụ của tổ chức BHTG trong việc cho vay đặc biệt đối với tổ chức tham gia BHTG được kiểm soát đặc biệt; mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ; tham gia đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi tổ chức tham gia BHTG được kiểm soát đặc biệt, tham gia xây dựng phương

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI ĐỂ NHANH CHÓNG TRẢ TIỀN BẢO HIỂM CHO NGƯỜI GỬI TIỀN

TS. Vũ Văn Long - Phó Tổng giám đốc BHTGVN
ThS. Nguyễn Thanh Hà – Phó trưởng phòng Quản lý thu phí và chi trả

Sứ mệnh cơ bản của tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, cụ thể là tổ chức BHTG chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc luôn đảm bảo hoàn trả đầy đủ và nhanh chóng nhất có thể cho người được BHTG số tiền gửi của họ (bao gồm cả tiền gốc và tiền lãi) trong hạn mức quy định, có thể được điều chỉnh phù hợp theo từng thời kỳ và từng điều kiện cụ thể. Tại Việt Nam, điều này cũng đã được khẳng định trong Luật BHTG: BHTG là sự đảm bảo hoàn trả tiền gửi cho người được BHTG trong hạn mức trả tiền bảo hiểm khi tổ chức tham gia BHTG mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền hoặc phá sản (Điều 4, khoản 1 Luật BHTG 06/2012/QH13).

Quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền đã được pháp luật thừa nhận, tôn trọng và bảo vệ đầy đủ thông qua các hoạt động nghiệp vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN), đặc biệt và trực tiếp nhất là hoạt động trả tiền bảo hiểm. Trong hoạt động bảo hiểm nói chung và BHTG nói riêng, trả tiền bảo hiểm là hoạt động gần như cuối cùng và là một trong những hoạt động đặc biệt quan trọng. Hoạt động trả tiền bảo hiểm thể hiện vai trò quan trọng của BHTGVN trong hệ thống tài chính ngân hàng; phương thức trả tiền bảo hiểm cho thấy tổ chức BHTGVN thực hiện trách nhiệm và các cam kết của mình đối với người được bảo hiểm như thế nào. Giá trị của các cam kết về trách nhiệm và nghĩa vụ của BHTGVN đối với người gửi tiền chỉ có thể được thể hiện thông qua hoạt động trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG sau khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm.

Thực tế là khi một sự cố không mong muốn xảy ra tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (TCTGBHTG) thì các cơ quan chức năng như Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và BHTGVN đã vào cuộc từ trước đó

thông qua các hoạt động nghiệp vụ như kiểm tra, giám sát, kiểm soát đặc biệt đối với TCTGBHTG với mục đích kiểm soát chủ động đối với những sự cố đó. Tuy nhiên, khi nắm được thông tin về sự cố, người gửi tiền đều có mong muốn được sớm nhận lại đầy đủ toàn bộ tiền gửi của mình tại TCTGBHTG để họ cảm thấy yên tâm hơn, ổn định tâm lý và cuộc sống của họ cùng gia đình. Vì đa số người gửi tiền có hiểu biết hạn chế về hoạt động của các TCTGBHTG, bên cạnh đó là vấn đề bất cân xứng về thông tin giữa một bên là cơ quan quản lý nhà nước và các TCTGBHTG và bên kia là người gửi tiền nên

người gửi tiền là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương và cần phải được bảo vệ ở mức cao nhất có thể. NHNN và BHTGVN cũng mong muốn xử lý sự cố tại TCTGBHTG trong thời gian ngắn nhất có thể với mục tiêu cao nhất là nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Như vậy, để mục tiêu hoạt động của BHTGVN đáp ứng được mong muốn của người gửi tiền một cách đầy đủ nhất thì hoạt động trả tiền bảo hiểm cần được BHTGVN thực hiện trong thời



BHTGVN thường xuyên thực hiện nhiều khóa đào tạo về nghiệp vụ thu phí và chi trả

(Xem tiếp trang 28)

gian sớm nhất có thể, hay nói đơn giản là người gửi tiền được nhận lại tiền gửi của mình càng nhanh càng tốt.

Từ khi thành lập đến nay, BHTGVN mới chỉ thực hiện trả tiền bảo hiểm cho 39 tổ chức tham gia BHTG là Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) bị giải thể bắt buộc tại 11 tỉnh, thành phố trên toàn quốc; tổng số tiền bảo hiểm đã chi trả là khoảng 26,7 tỷ đồng cho 1.973 người gửi tiền. QTDND được trả tiền bảo hiểm gần đây nhất là Quỹ TDND Trần Cao tại Hưng Yên vào tháng 11/2013 với số tiền khoảng 4,9 tỷ đồng. Nhìn chung, khoảng thời gian thực hiện hoạt động trả tiền bảo hiểm là không dài kể từ khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm cho đến khi BHTGVN hoàn thành việc trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền tại 39 QTDND vì có thể là do quy mô các QTDND được trả tiền bảo hiểm là nhỏ. Tuy nhiên, qua quan sát thực tiễn cùng với nghiên cứu các quy định của pháp luật có liên quan hoạt động trả tiền bảo hiểm có thể thấy có những quy định không còn phù hợp với thực tế và cần sửa đổi, bổ sung. Những quy định mang tính pháp lý đó là cơ sở cho hoạt động trả tiền bảo hiểm, hoạt động mà BHTGVN cần phải thực hiện rất nhanh chóng khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền. Đáng chú ý nhất là những quy định sau đây:

Thứ nhất, Điều 24 Luật BHTG quy định: Hạn mức trả tiền bảo hiểm là số tiền tối đa mà tổ chức bảo hiểm tiền gửi trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm của một người tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. Thủ tướng Chính phủ quy định hạn mức trả tiền bảo hiểm theo đề nghị của NHNN trong từng

thời kỳ.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam nói chung và hệ thống các TCTGBHTG nói riêng, hạn mức hạn trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG đã có những thay đổi khá tích cực trong những năm qua. Ngày 20/10/2021, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 32/2021/QĐ-TTg quy định về hạn mức trả tiền bảo hiểm của tổ chức BHTG đối với người được BHTG. Theo đó, số tiền tối đa tổ chức BHTG trả cho các khoản tiền gửi được bảo hiểm theo quy định của Luật BHTG (gồm cả gốc và lãi) của một người tại một tổ chức tham gia BHTG khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm là 125 triệu đồng. Điều này cũng thể hiện sự quan tâm của Nhà nước và Chính phủ đối với việc bảo vệ quyền lợi thiết thực của đa số người dân khi gửi tiền tại các tổ chức tham gia BHTG, nó cũng thể hiện sự quan tâm đến việc thực hiện trách nhiệm xã hội trong các chính sách và chủ trương của Nhà nước và Chính phủ.

Tuy nhiên, trong những trường hợp đặc biệt, ví dụ như xảy ra sự cố tại các TCTGBHTG có quy mô lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng và dễ làm lây lan rủi ro hệ thống thì hạn mức trả tiền bảo hiểm như quy định hiện tại là chưa đủ để bảo vệ người gửi tiền, đặc biệt những người gửi tiền vượt quá hạn mức sẽ có thể bị thiệt hại nặng nề. Hạn mức trả tiền bảo hiểm cần được điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia trong từng giai đoạn cụ thể. Liên hệ thực tế tại một số quốc gia khi có dấu hiệu người gửi tiền rút tiền ồ ạt do khủng hoảng, có nguy cơ làm lây lan rủi ro hệ thống và đổ vỡ hệ thống ngân hàng, tổ chức BHTG sẽ gia tăng hạn mức chi trả tiền bảo hiểm. Điển hình là trong

cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ toàn cầu năm 2008, cơ quan BHTG của Mỹ (FDIC) đã tăng hạn mức mức trả tiền bảo hiểm từ 100.000 USD lên tới 250.000 USD đến hết 31/12/2013, và hạn mức này được duy trì cho đến khi có quy định mới; khi đó cơ quan BHTG của Đài Loan cũng đã tăng gấp đôi hạn mức trả tiền bảo hiểm, từ 1,5 triệu Đài tệ lên 3 triệu Đài tệ khi có dấu hiệu khủng hoảng; từ tháng 9/2005-3/2006, sau khi chịu ảnh hưởng của suy thoái, cơ quan BHTG của Indonesia đã thực hiện chi trả toàn bộ tiền bảo hiểm cho người gửi, sau đó hạn mức được giảm dần xuống; cơ quan BHTG của một số nước như Australia, Áo, Đức, Đan Mạch, Iceland, Ireland, Singapore, Hongkong, Slovakia và New Zealand cũng áp dụng việc trả toàn bộ tiền bảo hiểm, tức là chi trả không giới hạn cho người gửi tiền. Với việc hạn mức trả tiền bảo hiểm trong trường hợp đặc biệt được nâng lên đến mức tối đa là không giới hạn, có thể nói gần như toàn bộ người gửi tiền được bảo vệ, niềm tin công chúng sẽ được củng cố.

Theo đó, hạn mức trả tiền bảo hiểm cần được điều chỉnh linh hoạt, thích ứng từng gia đoạn phát triển kinh tế và các bối cảnh khác nhau để đảm bảo thực hiện mục tiêu chính sách của hoạt động BHTG, đặc biệt là trong trường hợp mất khả năng chi trả tại các TCTGBHTG quy mô mạng lưới lớn, có phạm vi ảnh hưởng và tác động lớn đến kinh tế-an ninh-trật tự xã hội. Khi đó, để kiểm soát và nhanh chóng giảm thiểu các thiệt hại và tác động tâm lý tiêu cực tới công chúng, lây lan rủi ro hệ thống tài chính ngân hàng và kinh tế-xã hội thì Thủ tướng có thể quyết định gia tăng hạn mức chi trả trong những trường hợp đó lên đến mức tối đa là toàn bộ số tiền gửi (không có giới hạn, bao gồm cả

gốc và lãi tiền gửi của người gửi tiền).

Thứ hai, Điều 22 Luật BHTG quy định về Thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm: “Nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm NHNN có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà tổ chức tín dụng là tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi vẫn lâm vào tình trạng phá sản hoặc NHNN có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài là tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền”.

Như vậy, nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm NHNN có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt. Tuy nhiên, thời điểm này không thống nhất với quy định tại Luật Phá sản và Luật Các TCTD, dẫn đến bất cập trong việc xác định thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm (Theo Luật các TCTD thì NHNN quyết định chấm dứt KSĐB sau khi tòa án mở thủ tục phá sản TCTD được KSĐB; trong khi đó Luật Phá sản quy định Tòa án chỉ thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi đã có văn bản chấm dứt KSĐB của NHNN). Hơn nữa, theo quy định này, nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm của tổ chức BHTG chỉ phát sinh khi TCTGBHTG lâm vào tình trạng phá sản và chi nhánh ngân hàng nước ngoài là TCTGBHTG mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền. Thực tế là việc chi nhánh ngân hàng nước ngoài là TCTGBHTG mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền là khả năng gần như không thể xảy ra vì các chi nhánh này có ngân hàng mẹ đứng sau; nếu có xảy ra khả năng này thì việc xử lý sự cố và trả tiền bảo hiểm cũng không phức tạp. Nhưng



trường hợp TCTGBHTG bị lâm vào tình trạng phá sản là không hề dễ xử lý trong bối cảnh hiện tại và tương lai gần khi phải thực hiện rất nhiều các quy định pháp lý, thủ tục hành chính như hiện nay. Việc xác định TCTD phá sản rất nhạy cảm và xử lý thủ tục phá sản TCTD tiêu tốn nhiều nguồn lực và rất nhiều thời gian nên gần như sẽ làm mất đi Thời gian vàng - khoảng thời gian sớm nhất có thể trả tiền bảo hiểm ngay cho người gửi tiền và hạn chế các tác động tiêu cực có liên quan. Đồng thời, cơ hội để có thể xử lý một cách tối ưu các vấn đề liên quan đến sự cố tại TCTGBHTG cũng sẽ mất đi, đó là các vấn đề: ổn định tâm lý công chúng, sự ổn định chung của hệ thống các TCTGBHTG, an ninh trật tự xã hội, cao hơn nữa là góp phần nâng cao hình ảnh quốc gia mà đặc biệt là trong bối cảnh Việt Nam đang hội nhập ngày càng sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu và đang được coi là điểm sáng của nền kinh tế thế giới với điểm xếp hạng tín nhiệm quốc gia vừa được nâng lên vào cuối tháng 5/2022 (Ngày 26/5/2022, S&P Global Ratings đã nâng xếp hạng tín nhiệm quốc gia dài hạn của Việt Nam lên mức BB+

với triển vọng Ổn định, thể hiện góc nhìn tích cực đối với Việt Nam trên thị trường vốn quốc tế).

Cụ thể, cần sửa đổi, bổ sung quy định về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm tại Điều 22 cho phù hợp với Khoản 1, Điều 4 Luật BHTG 06/2012/QH13 như sau: “Nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm NHNN có văn bản chấm dứt KSĐB hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà TCTD là TCTGBHTG vẫn lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền hoặc phá sản”, như vậy tổ chức BHTG có thể thực hiện ngay việc trả tiền bảo hiểm sớm cho người được BHTG khi TCTGBHTG mới chỉ “lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả tiền gửi”, chưa đến mức bị phá sản. Điều này đặc biệt quan trọng trong trường hợp NHNN yêu cầu thực hiện các biện pháp can thiệp sớm đối với các TCTGBHTG có nguy cơ mất khả năng chi trả để giảm thiểu nguy cơ bùng phát và lây lan rủi ro hệ thống; mặt khác khi quy định tổ chức BHTG có thể trả tiền bảo hiểm

ngay khi TCTGBHTG mới chỉ “lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả tiền gửi” cũng phù hợp khi áp dụng đồng bộ với quy định về việc TCTD mất, có nguy cơ mất khả năng chi trả tại Điều 4 của Thông tư 11/2019/TT-NHNN Quy định về kiểm soát đặc biệt đối với TCTD.

Thứ ba, Điều 23 Luật BHTG quy định về Thời hạn trả tiền bảo hiểm: “Trong thời hạn 60 ngày, kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức bảo hiểm tiền gửi có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi”.

Quy định thời hạn trả tiền bảo hiểm lên tới 60 ngày cũng là quá dài, nó có thể làm giảm động lực phải đẩy nhanh tốc độ hoạt động trả tiền bảo hiểm và không kích thích việc phải chạy đua với thời gian, vì theo lẽ tự nhiên, công việc sẽ giãn theo thời gian được hạn định: Thời gian quy định dài thì tốc độ hoàn thành công việc sẽ bị chậm lại. Theo nghiên cứu của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI): Hiện nay 60% số tổ chức tham gia BHTG có thời hạn trả tiền dưới 7 ngày. Việc rút ngắn thời gian trả tiền bảo hiểm có ý nghĩa rất lớn: Người gửi tiền được nhận lại phần tiền gửi được bảo hiểm của mình trong thời gian ngắn sẽ giúp họ có thêm nguồn lực tài chính góp phần nào ổn định cuộc sống hoặc đầu tư phát triển kinh tế gia đình; giảm thiểu thiệt hại cho người được BHTG vì tiêu hao giá trị tài sản của người gửi tiền do yếu tố lạm phát.

Vì vậy Luật BHTG cần phải sửa đổi quy định về thời hạn trả tiền bảo hiểm, rút ngắn thời gian trả tiền bảo hiểm so với hiện nay là 60 ngày.

Bên cạnh việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG, BHTGVN cần nghiên cứu

và thực hiện đồng bộ các giải pháp:

Một là, xây dựng các quy định cụ thể, thống nhất về việc TCTGBHTG phải cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu tiền gửi theo yêu cầu của BHTGVN. Việc này sẽ đảm bảo xác định chính xác số tiền được bảo hiểm của người gửi tiền và người được bảo hiểm, việc quan trọng đầu tiên cần phải làm và là yếu tố quyết định sự thành công của hoạt động chi trả tiền bảo hiểm;

Hai là, ứng dụng công nghệ thông tin tiếp nhận, tổng hợp và phân tích dữ liệu để có được thông tin đầy đủ, chính xác về người được BHTG và số tiền bảo hiểm phải trả;

Ba là, phối hợp đồng bộ giữa BHTGVN với NHNN, chính quyền địa phương để có được sự trợ giúp về pháp lý và nghiệp vụ có liên quan;

Bốn là, chuẩn bị đầy đủ và sẵn sàng nguồn tiền để chi trả tiền bảo hiểm;

Năm là, đào tạo nhân sự có trình độ chuyên môn tốt, thành thạo các kỹ năng nghiệp vụ liên quan hoạt động trả tiền bảo hiểm, đạo đức nghề nghiệp tốt và ý thức trách nhiệm cao;

Sáu là, xây dựng các phương án dự phòng để có thể sẵn sàng áp dụng trong trong các trường hợp bất khả kháng như: thiên tai, dịch bệnh...

Bảy là, xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông đầy đủ, rõ ràng, minh bạch và kịp thời để tuyên truyền về chính sách BHTG của nhà nước, ổn định tâm lý công chúng.

Việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG sẽ giúp rút ngắn thời gian trả tiền

bảo hiểm, giảm thiểu thiệt hại cho người được BHTG và giảm chi phí cho TCBHTG; giảm các tác động tâm lý tiêu cực tới công chúng, hệ thống tài chính ngân hàng và kinh tế-xã hội. Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả của hoạt động trả tiền bảo hiểm, BHTGVN cần thực hiện các giải pháp đồng bộ trong khuôn khổ các quy định của pháp luật và của BHTGVN. Tuy nhiên, đó mới chỉ là điều kiện cần, việc phối hợp áp dụng một cách đồng bộ và khoa học các giải pháp phù hợp điều kiện thực tiễn hoạt động của BHTGVN và hệ thống các TCTGBHTG là điều kiện đủ để đảm bảo cho việc bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền thông qua việc trả tiền bảo hiểm đầy đủ, chính xác, kịp thời và nhanh chóng nhất có thể cho người được BHTG./

Tài liệu tham khảo:

- www.div.gov.vn
- <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/hoat-dong-bao-hiem-tien-gui-cua-viet-nam-va-cac-quoc-gia-khu-vuc-chau-a-thai-binh-duong-77957.htm>
- <https://moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/ngghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=2109>
- <https://tapchitaichinh.vn/bao-hiem/kinh-nghiem-quoc-te-ve-xac-dinh-han-muc-bao-hiem-tien-gui-328385.html>
- IADI Core Principles for Effective Deposit Insurance Systems
- <https://www.fdic.gov/bank/>

NGÀNH NGÂN HÀNG TÍCH CỰC HỖ TRỢ QUÁ TRÌNH PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Thanh Thủy

6 tháng đầu năm, chính sách tín dụng, tiền tệ đã từng bước hòa nhập với bối cảnh bình thường mới, tập trung tạo điều kiện tăng tín dụng đầu tư vào các lĩnh vực của nền kinh tế. Theo đó, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì ổn định thị trường tiền tệ và ngoại hối, đồng thời sẵn sàng cung ứng đủ nguồn vốn cho quá trình phục hồi và phát triển kinh tế.

Phần đầu giảm lãi suất cho vay, tăng khả năng tiếp cận vốn ngân hàng cho người dân, doanh nghiệp

Về điều hành lãi suất, trong các tháng đầu năm 2022, NHNN giữ nguyên các mức lãi suất điều hành trong điều kiện lãi suất thế giới tăng, tạo điều kiện để tổ chức tín dụng (TCTD) tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp, qua đó có điều kiện giảm lãi suất cho vay hỗ trợ khách hàng phục hồi sản xuất kinh doanh.

Về tỷ giá, NHNN tiếp tục điều hành tỷ giá chủ động, linh hoạt phù hợp với tình hình thị trường trong và ngoài nước, các cân đối vĩ mô, tiền tệ và mục tiêu chính sách tiền tệ (CSTT). Thanh khoản thị trường vẫn đảm bảo thông suốt, các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp được đáp ứng đầy đủ (trong đó có nhu cầu thanh toán quốc tế để nhập khẩu xăng dầu...).

Trong điều hành tín dụng, trên cơ sở mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2022 khoảng 6-6,5% và lạm phát khoảng 4% được Quốc hội, Chính phủ đặt ra và Chương trình phục hồi kinh tế-xã hội theo Nghị quyết 43 của Quốc hội và Nghị quyết 11 của Chính phủ, NHNN định hướng tăng trưởng tín dụng năm 2022 khoảng 14%, có điều chỉnh phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế. Tín dụng



được điều hành nhằm tích cực hỗ trợ phục hồi kinh tế nhưng không chủ quan với rủi ro lạm phát, rủi ro nợ xấu phát sinh. Theo đó, NHNN chỉ đạo TCTD tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng.

Quan điểm của NHNN là kiểm soát chặt chẽ rủi ro tín dụng đối với những lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao như: bất động sản, trái phiếu, chứng khoán, trong đó gồm một số phân khúc bất động sản cao cấp, resort, nghỉ dưỡng. Còn các dự án bất động

sản nhà ở công nhân, nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp, đều là những sản phẩm cần thiết và vẫn được NHNN khuyến khích cho vay.

Đặc biệt, nhằm tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận tín dụng, đáp ứng nhu cầu hợp pháp của người dân, góp phần hạn chế “tín dụng đen”, ngành ngân hàng đã quyết liệt triển khai nhiều giải pháp như đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, phát triển các dịch vụ trực tuyến; mở rộng mạng lưới, đa dạng sản phẩm dịch vụ, giảm lãi suất, đơn giản hóa thủ tục cho vay đáp ứng nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp và mọi tầng lớp dân cư.

Nhờ đó, tín dụng những tháng đầu năm 2022 tăng phù hợp với diễn biến phục hồi của nền kinh tế và tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh. Đến ngày 31/5/2022, tín dụng tăng 8,04% so với cuối năm 2021 và tăng 16,94% so với cùng kỳ năm 2021; 4/5 lĩnh vực ưu tiên có mức tăng cao hơn cùng kỳ và 3/5 lĩnh vực ưu tiên có mức tăng cao hơn tốc độ tăng trưởng tín dụng chung; tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát.

Thanh toán không tiền mặt tăng trưởng mạnh mẽ

Chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu, ngành Ngân hàng cũng không là ngoại lệ. Thời gian qua, ngành Ngân hàng đã đầu tư mạnh mẽ cho hạ tầng thanh toán, hệ thống công nghệ thông tin, triển khai các công nghệ mới, giải pháp tiên tiến để thiết kế, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ, thanh toán an toàn, thuận tiện, giá cả phù hợp theo hướng lấy khách hàng làm trọng tâm. NHNN đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) trong nền kinh tế.

NHNN đã xây dựng, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế chính sách và quy định về hoạt động TTKDTM; hệ thống văn bản từ Nghị định đến Thông tư được ban hành khá đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích phát triển TTKDTM và đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán. Đồng thời, ngành Ngân hàng cũng không ngừng nâng cấp hệ thống, mở rộng dịch vụ, tính năng của Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử, đảm bảo các hạ tầng toàn ngành này hoạt động an toàn, ổn định, thông suốt, đảm bảo kết nối liên thông giữa các ngân hàng,

đáp ứng tốt nhu cầu thanh toán của người dân, doanh nghiệp trong xu thế phát triển kinh tế số.

Bên cạnh đó, ngành Ngân hàng chú trọng phát triển hệ sinh thái thanh toán bao trùm với các dịch vụ, phương thức thanh toán mới, an toàn, tiện lợi, đem lại lợi ích, giá trị thiết thực cho người dân, doanh nghiệp. Nhiều dịch vụ, phương thức thanh toán mới như mở tài khoản/mở thẻ bằng eKyc, thanh toán/rút tiền ATM không cần thẻ qua mã phản hồi nhanh (QR code), thanh toán thẻ chip phi tiếp xúc (contactless chip), xác thực thanh toán sinh trắc học, mã hóa thông tin thẻ (tokenization) đã được các ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán áp dụng, tích hợp vào trong sản phẩm, dịch vụ để nâng cao tiện ích, an toàn bảo mật, qua đó góp phần phổ biến TTKDTM đến với người dân.

Đến tháng 4/2022, giao dịch TTKDTM tăng 69,7% về số lượng, 27,5% về giá trị; giao dịch qua Internet cũng tăng tương ứng 48,39% và 32,76%; qua điện thoại di động tăng tương ứng 97,65% và 86,68%; qua QR code tăng tương ứng 56,52% và 111,62% so với cùng kỳ năm 2021; tổng số ví điện tử đã

kích hoạt tăng 10,37% so với cuối năm 2021.

Mặc dù đạt được những kết quả nhất định trong điều hành CSTT, nhưng trong năm 2022, bên cạnh những cơ hội là khó khăn, thách thức không nhỏ. Năm 2022, sức ép tăng trưởng tín dụng lớn do cộng hưởng nhiều yếu tố: đầu tư công giải ngân vẫn còn chậm khiến nguồn vốn phục hồi kinh tế phụ thuộc lớn vào tín dụng ngân hàng; việc triển khai gói hỗ trợ lãi suất 40.000 tỷ đồng trong năm 2022-2023 trong bối cảnh áp lực lạm phát ngày càng tăng và tỷ lệ tín dụng/GDP đã ở mức cao khiến công tác điều hành tín dụng gặp nhiều thách thức.

Điều hành CSTT của NHNN trong bối cảnh áp lực lạm phát ngày càng gia tăng cao trong khi độ mở nền kinh tế Việt Nam rất lớn, rủi ro nhập khẩu lạm phát. Giá cả thế giới tăng cao trong khi sản xuất trong nước phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu ngoài khiến chi phí sản xuất tăng trong năm 2021 và tiếp tục tăng cao hơn trong 5 tháng đầu năm 2022, gây áp lực lạm phát. Khả năng giảm lãi suất của hệ thống ngân hàng

gặp nhiều khó khăn do lạm phát chịu áp lực tăng cao, xu hướng các ngân hàng trung ương lớn (như Cục dự trữ liên bang Mỹ) đẩy nhanh tiến trình thu hẹp nới lỏng CSTT, tăng nhanh tần suất và mức lãi suất để kiểm soát lạm phát.

Bên cạnh đó, nợ xấu tiềm ẩn tăng cao, thị trường chứng khoán, bất động sản, trái phiếu biến động mạnh ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp và xu hướng đầu tư, theo đó tác động tới hoạt động ngân hàng.

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, theo sát diễn biến thị trường để có giải pháp điều hành phù hợp

Với áp lực lạm phát thời gian tới khá lớn, NHNN sẽ theo sát diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ trong và ngoài nước để điều hành phù hợp. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn hệ thống. Đồng thời, NHNN sẽ tiếp tục theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát và tình hình thị trường để có giải pháp điều hành phù hợp.

Bám sát chủ trương của Quốc hội và Chính phủ, NHNN tiếp tục điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ CSTT, phối hợp chặt chẽ chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ phục hồi, phát triển kinh tế, thích ứng kịp thời với diễn biến thị trường trong và ngoài nước.

NHNN tiếp tục theo dõi sát diễn biến tiền tệ trong nước, quốc tế, dự báo lạm phát và lãi suất thị trường để điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến cân đối vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT. Tích cực phối hợp bộ, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai nhanh chóng, hiệu quả các

chính sách cho vay theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP; Thường xuyên chủ động rà soát các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách để có biện pháp xử lý hoặc báo cáo các cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ. Đồng thời tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý về tiền tệ và hoạt động ngân hàng, đảm bảo an toàn hoạt động hệ thống các TCTD.

NHNN tiếp tục chỉ đạo TCTD: (i) Tăng trưởng tín dụng hiệu quả, tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; tạo điều kiện tiếp cận vốn cho doanh nghiệp, người dân, đơn giản hóa các thủ tục vay vốn; (ii) Tiếp tục tháo gỡ khó khăn về tín dụng, lãi suất đối với doanh nghiệp và người dân; (iii) Tiết giảm chi phí để giảm lãi suất cho vay; giảm phí đối với doanh nghiệp và người dân, đồng thời thực hiện nghiêm và thường xuyên giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lãi suất, phí cho vay.

Cụ thể, NHNN điều hành tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp theo hướng mở rộng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, cho vay phục vụ nhu cầu đời sống, tín dụng tiêu dùng với mức lãi suất hợp lý, đảm bảo an toàn vốn vay, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Tiếp tục đánh giá hoạt động tín dụng đối với ngành, lĩnh vực, vai trò, khả năng phục hồi, phát triển bền vững của các ngành, lĩnh vực trong nền kinh tế để chỉ đạo các TCTD có chính sách ưu tiên, hỗ trợ và tập trung tín dụng nhằm góp phần khôi phục và phát triển kinh tế. Phối hợp với các bộ, ngành tháo gỡ vướng mắc

trong việc triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục chỉ đạo TCTD triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; phối hợp Bộ Lao động thương binh và xã hội tổng kết, đánh giá chương trình cho vay người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo Nghị quyết 68/NQ-CP.

NHNN cũng chỉ đạo các TCTD tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận tín dụng, đáp ứng nhu cầu hợp pháp của người dân, góp phần phối hợp với các địa phương đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng- doanh nghiệp; Triển khai các chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với các ngành, lĩnh vực. Kịp thời phối hợp các Bộ, ngành liên quan xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Đối với tín dụng bất động sản, trong thời gian tới, NHNN tiếp tục chỉ đạo các TCTD kiểm soát chặt chẽ việc cấp tín dụng và chất lượng tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản, đặc biệt là cấp tín dụng với mục đích đầu tư, kinh doanh bất động sản; kiểm soát mức độ tập trung tín dụng vào một số khách hàng/nhóm khách hàng lớn, các dự án có quy mô lớn, phân khúc cao cấp; thận trọng trong xem xét quyết định cấp tín dụng đối với các khoản tín dụng bất động sản tại các địa bàn xảy ra tình trạng sốt đất, các dự án tiềm ẩn mức độ rủi ro cao... Đồng thời, tập trung đầu tư nguồn vốn tín dụng vào các dự án, phương án vay vốn khả thi, đảm bảo tính pháp lý, có thanh khoản tốt, khách hàng có khả năng trả nợ vay đầy đủ và đúng hạn, đáp ứng nhu cầu thực của thị trường



bất động sản; các dự án nhà ở xã hội, các dự án nhà ở thương mại giá rẻ, có hiệu quả cao, tiêu thụ tốt, đáp ứng nhu cầu thực của người dân.

Bên cạnh đó, trong công tác xử lý nợ xấu, ngành Ngân hàng tiếp tục theo dõi, giám sát các khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư số 01/2020/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung), đảm bảo lộ trình trích lập dự phòng rủi ro theo Thông tư số 03/2021/TT-NHNN. Đặc biệt, ngành Ngân hàng ưu tiên triển khai tích cực các nhóm giải pháp nêu tại Quyết định 689/QĐ-TTg ngày 8/6/2022 phê duyệt Đề án Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025.

Trong lĩnh vực thanh toán, NHNN tiếp tục nghiên cứu, rà soát hoàn thiện khung khổ pháp lý, xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy TTKDTM,

trong đó chú trọng đến việc phát triển các sản phẩm dịch vụ thanh toán tiện ích trên cơ sở ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo; trước mắt tập trung vào việc hoàn thiện, trình Chính phủ Nghị định về TTKDTM và ban hành các văn bản hướng dẫn Nghị định 101, Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng; phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan triển khai có hiệu quả Đề án TTKDTM giai đoạn 2021-2025, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quyết định thí điểm dùng tài khoản viễn thông để thanh toán cho các dịch vụ có giá trị nhỏ; tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng thanh toán, tăng cường tích hợp, kết nối với các ngành, lĩnh vực khác để cung ứng dịch vụ thanh toán tiện ích nền tảng số, giúp tăng tính tiện ích, trải nghiệm cho khách

hàng. Trong đó, triển khai tích cực và hiệu quả Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 6/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ xác minh thông tin nhận biết khách hàng; Tăng cường công tác đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán điện tử; triển khai hiệu quả các hệ thống thanh toán quan trọng và hoạt động các tổ chức cung ứng dịch vụ TGTT đảm bảo hoạt động đúng quy định, thông suốt, an toàn. Đồng thời, ngành Ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về TTKDTM, giáo dục tài chính, qua đó nâng cao khả năng tiếp cận sản phẩm, dịch vụ tài chính ngân hàng đối với công chúng, thúc đẩy TTKDTM và tài chính toàn diện, song song với tăng cường các biện pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng./

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN...

(Tiếp trang 20)

án phá sản tổ chức tham gia BHTG theo quy định của Luật Các TCTD và hướng dẫn của NHNN, về miễn nộp phí BHTG...

Thứ ba, Luật BHTG cần được sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý phù hợp với thông lệ quốc tế để nâng cao vị thế, vai trò của BHTGVN để tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại hệ thống TCTD nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền như bổ sung quy định về 2 quỹ sử dụng cho việc chi trả tiền bảo hiểm và quỹ sử dụng cho việc cho vay đặc biệt, mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ; bổ sung quy định về việc tổ chức BHTG được mua, bán trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu ngân hàng thương mại đáp ứng tỷ lệ an

toàn vốn theo quy định của NHNN...

Để việc sửa đổi, bổ sung Luật BHTG đảm bảo tính ổn định, thống nhất và hiệu lực thực thi cần đáp ứng những yêu cầu sau:

Một là, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về BHTG, về nâng cao vai trò của tổ chức BHTG trong việc tham gia cơ cấu lại TCTD.

Hai là, cần có sự quan tâm, hướng dẫn của NHNN, Bộ Tài chính nhằm giúp BHTGVN tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để BHTGVN phát huy vai trò, nhiệm vụ mới; đặc biệt là NHNN với vai trò là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà

nước về BHTG.

Ba là, BHTGVN với tư cách là chủ thể chịu tác động cũng như thực thi trực tiếp cần rà soát và thực hiện tổng kết thi hành và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật BHTG phù hợp với tình hình mới.

Bốn là, BHTGVN cần nâng cao năng lực tài chính để có thể tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém; Quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ mới; Tăng cường công tác tuyên truyền về chính sách BHTG, trong đó tập trung vào những quy định mới về hoạt động BHTG./

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI ĐỂ GIẢI QUYẾT KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THỰC THI

Phòng Pháp chế - BHTGVN

Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 18/6/2012, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2013 đã tạo bước ngoặt quan trọng trong chính sách BHTG. Qua 10 năm thực thi Luật BHTG, bên cạnh những mặt đạt được, quá trình triển khai trên thực tế đã phát sinh một số khó khăn, vướng mắc cần được giải quyết để chính sách BHTG phát huy hiệu quả hơn nữa trong thực tiễn, bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD), bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi Luật BHTG, cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật BHTG để hoàn thiện khung pháp lý cho việc triển khai có hiệu quả chính sách BHTG. Theo đó, có thể sửa đổi, bổ sung một số nội dung chính như sau:

Về thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm

Theo quy định của Điều 22 Luật BHTG, nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt (KSĐB) hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà TCTD là tổ chức tham gia BHTG vẫn lâm vào tình trạng phá sản hoặc NHNN có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài là tổ chức tham gia BHTG mất khả năng chi trả tiền gửi cho người gửi tiền.

Theo quy định trên, đối với trường hợp quy định nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm NHNN có văn bản chấm dứt KSĐB có sự không thống nhất về thời điểm so với quy định tại Điều 98 Luật Phá sản và Điều 145b Luật Các TCTD. Theo Luật Các TCTD thì NHNN ra quyết định chấm dứt KSĐB sau khi Tòa án mở thủ



tục phá sản TCTD được KSĐB; trong khi Luật Phá sản quy định Tòa án chỉ thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản khi đã có văn bản chấm dứt KSĐB của NHNN. Sự không thống nhất này gây khó khăn khi xác định thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, đặc biệt liên quan đến việc xác định thời điểm NHNN có văn bản chấm dứt KSĐB.

Hơn nữa, theo quy định tại Luật Các TCTD được sửa đổi, bổ sung năm 2017, TCTD được KSĐB có thể phải thực hiện các phương án khác trước khi thực hiện phương án phá sản, giai đoạn này mất nhiều thời gian, có thể khiến người gửi tiền có tâm lý hoang mang, không tin tưởng vào chính sách BHTG.

Do vậy, cần thiết để xuất sửa đổi thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm theo hướng sớm hơn để bảo vệ kịp thời quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần đảm bảo an ninh và trật tự an toàn xã hội, cụ thể sửa đổi theo hướng nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm phát sinh kể từ thời điểm NHNN có văn bản yêu cầu tổ chức BHTG thực hiện chi trả tiền bảo hiểm cho tổ chức tham gia BHTG được KSĐB không có khả năng phục hồi.

Về nguồn vốn hoạt động và doanh thu hoạt động

Luật BHTG quy định tiền lãi từ hoạt động đầu tư tài chính được ghi nhận vào vốn hoạt động. Trong khi đó, Luật Kế toán và Luật Quản lý và sử

dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp quy định 100% ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính; Nghị định số 68/2013/NĐ-CP ngày 28/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật BHTG và Thông tư số 312/2016/TT-BTC ngày 24/11/2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cho phép ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính một phần theo tỷ lệ của Bộ Tài chính xác định hàng năm để bù đắp chi phí; số còn lại ghi nhận vào vốn hoạt động (Quý dự phòng nghiệp vụ).

Có thể thấy thu chi tài chính không cân đối dẫn đến chi phí có thể sẽ lớn hơn thu nhập của tổ chức BHTG, mà theo quy định hiện nay, Quý đầu tư phát triển của tổ chức BHTG được hình thành từ khoản chênh lệch thu chi. Với quy định này, nguồn chênh lệch thu – chi của tổ chức BHTG có thể rất thấp hoặc chênh lệch âm, như vậy sẽ không thể có nguồn để trích vào Quỹ đầu tư phát triển của tổ chức BHTG (đây là nguồn bổ sung vốn điều lệ) dẫn tới việc khó hoặc không thể tăng năng lực tài chính cho tổ chức BHTG trong bối cảnh phải tham gia sâu hơn vào việc cơ cấu lại các TCTD.

Do vậy, cần thiết để xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG theo hướng tách biệt nguồn vốn hoạt động và doanh thu hoạt động để nâng cao năng lực tài chính của BHTGVN trong việc thực thi nhiệm vụ; đặc biệt là việc tham gia vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém. Cụ thể, cần sửa đổi, bổ sung theo hướng (i) nguồn vốn hoạt động gồm vốn điều lệ của tổ chức BHTG do Nhà nước cấp, nguồn thu từ phí BHTG, nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật; (ii) doanh thu hoạt động gồm nguồn thu từ hoạt động đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của tổ chức BHTG, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Về hoạt động đầu tư

Việc đầu tư vào trái phiếu Chính phủ trong những năm gần đây gặp khó khăn, nguồn thu từ trái phiếu Chính phủ giảm do lãi suất thấp. Hơn nữa, chỉ có một danh mục đầu tư trong điều kiện Kho bạc Nhà nước chỉ tổ chức đấu thầu định kỳ mỗi tuần một lần gây khó khăn cho BHTGVN về cả cơ hội lựa chọn và thực hiện – đặc biệt khi nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi sẵn có lớn vào thời điểm không có phiên thầu, dễ gây ứ đọng nguồn vốn và ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư.

Trong bối cảnh Chính phủ đang thực hiện quá trình cơ cấu lại TCTD, BHTGVN được giao nhiều nhiệm vụ mới để tham gia sâu hơn vào quá trình này, đòi hỏi cần nâng cao năng lực tài chính.

Do vậy, cần thiết để xuất bổ sung danh mục đầu tư giúp củng cố và tăng cường năng lực tài chính của BHTGVN để tái đầu tư, từ đó có thêm nguồn lực để hỗ trợ hệ thống TCTD trên cơ sở lợi ích của cả BHTGVN và của chung ngành ngân hàng. Cụ thể, có thể sửa đổi, bổ sung theo hướng tổ chức BHTG (i) được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua trái phiếu do Chính phủ bảo lãnh thanh toán 100% giá trị gốc; gửi tiền; mua trái phiếu, kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi tại các ngân hàng thương mại có chất lượng hoạt động tốt, đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của NHNN trong vòng 3 năm liền kể trước đó; (ii) được bán trái phiếu Chính phủ; trái phiếu do Chính phủ bảo lãnh thanh toán 100% giá trị gốc; tín phiếu NHNN; trái phiếu, kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi và các loại giấy tờ có giá đang nắm giữ; rút tiền gửi ngân hàng; (iii) NHNN quy định chi tiết về hoạt động đầu tư của BHTGVN.

Về quyền và nghĩa vụ của tổ chức tham gia BHTG trong việc tính phí BHTG

Luật BHTG chưa quy định việc tính phí của tổ chức tham gia BHTG gây khó khăn trong quá trình triển khai quy định thu phí BHTG. Trên thực tế, hiện nay tổ chức tham gia BHTG vẫn đang chủ động tính toán số phí BHTG trên nguồn dữ liệu của chính tổ chức mình để làm cơ sở cho việc nộp phí BHTG của tổ chức tham gia BHTG, BHTGVN sẽ kiểm tra, rà soát, đối chiếu để phục vụ cho việc tính phí và thu phí BHTG.

Do vậy, cần thiết để xuất bổ sung quy định về nghĩa vụ của tổ chức tham gia BHTG trong việc tính phí BHTG để tổ chức tham gia BHTG, BHTGVN có đủ cơ sở pháp lý để triển khai.

Về thời điểm để tính và nộp phí BHTG cho kỳ đầu tiên

Trong quá trình triển khai, đối với trường hợp TCTD thuộc đối tượng tham gia BHTG đã khai trương hoạt động, thực hiện huy động vốn một thời gian mới nộp hồ sơ xin cấp Chứng nhận tham gia BHTG, tổ chức tham gia BHTG và tổ chức BHTG đều gặp khó khăn khi xác định thời điểm tính phí BHTG kỳ thu phí đầu tiên khi không có quy định cụ thể là từ thời điểm tổ chức tham gia BHTG phát sinh hoạt động huy động vốn hay từ thời điểm cấp Chứng nhận tham gia BHTG.

Do vậy, cần thiết bổ sung quy định về thời điểm để tính và nộp phí BHTG cho kỳ đầu tiên đối với tổ chức tham gia BHTG mới thành lập là ngày Chứng nhận tham gia BHTG có hiệu lực.

Về Chứng nhận tham gia BHTG

Điều 15 Luật BHTG quy định “Tổ chức tham gia BHTG phải niêm yết bản sao Chứng nhận tham gia BHTG tại tất cả các điểm giao dịch có nhận tiền gửi”, trên thực tế có tổ chức tham gia BHTG chỉ có 1 địa điểm giao dịch đồng thời là trụ sở chính (quỹ tín dụng nhân dân)/trụ sở (chi nhánh ngân hàng nước ngoài). Do đó, rất dễ gây lúng túng cho tổ chức tham gia BHTG cũng như tổ chức BHTG trong việc thực thi quy định này, vì nếu niêm yết bản sao Chứng nhận tham gia BHTG theo quy định thì tổ chức tham gia BHTG sẽ có 1 bản Chứng nhận và 1 bản sao Chứng nhận tham gia BHTG cho một điểm giao dịch nhận tiền gửi. Ngược lại, trong trường hợp chỉ có 1 bản Chứng nhận tham gia BHTG thì việc niêm yết lại không đúng quy định là niêm yết bản sao Chứng nhận tham gia BHTG.

Bên cạnh đó, việc sử dụng cụm từ “điểm giao dịch” dẫn đến có cách hiểu điểm giao dịch không phải là chi nhánh, phòng giao dịch từ phía tổ chức tham gia BHTG. Vì vậy, đã xảy ra trường hợp tổ chức tham gia BHTG không đề nghị cấp bản sao Chứng nhận tham gia BHTG để niêm yết do hiểu nhầm tổ chức chỉ có chi nhánh, phòng giao dịch, không có “điểm giao dịch”. Ngoài ra, không còn khái niệm về “điểm giao dịch” trong các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành. Do đó, nội dung này cần được sửa đổi, bổ sung tại Luật BHTG để thống nhất.

Do vậy, cần thiết để xuất bổ sung quy định đối với tổ chức tham gia BHTG chỉ có 1 địa điểm giao dịch đồng thời là trụ sở chính/trụ sở, có thể niêm yết Chứng nhận tham gia BHTG thay cho bản sao.

Luật BHTG cũng quy định các trường hợp cấp lại Chứng nhận tham

gia BHTG. Tuy nhiên, một số trường hợp cấp lại không được quy định tại Luật nhưng được quy định tại các văn bản ở cấp Nghị định, Thông tư. Đến nay, chưa ghi nhận được hậu quả trong thực tiễn của việc quy định các trường hợp cấp lại ở nhiều văn bản. Tuy nhiên về lâu dài để đảm bảo sự thống nhất trong quy định về các trường hợp cấp lại Chứng nhận tham gia BHTG thì nội dung này cần được sửa đổi, bổ sung tại Luật BHTG. Do vậy, cần thiết để xuất sửa đổi, bổ sung quy định về các trường hợp cấp lại Chứng nhận tham gia BHTG cho thống nhất với các văn bản liên quan.

Ngoài ra, Luật BHTG chưa có quy định cụ thể về thời gian phải nộp hồ sơ cấp bản sao Chứng nhận tham gia BHTG, dẫn đến thực tế hiện nay có một số tổ chức tham gia BHTG đã huy động tiền gửi của dân cư nhưng chưa nộp hồ sơ đề nghị cấp bản sao Chứng nhận tham gia BHTG, chưa niêm yết bản sao Chứng nhận tham gia BHTG. Do đó, tổ chức tham gia BHTG đã vi phạm quy định về niêm yết Chứng nhận tham gia BHTG. Do vậy, cần thiết để xuất bổ sung quy định về cấp bản sao Chứng nhận tham gia BHTG (Thời gian nộp hồ sơ đề nghị cấp bản sao, hồ sơ đề nghị cấp bản sao, thủ tục cấp bản sao...).

Không chỉ vậy, quy định về thời hạn cấp, cấp lại Chứng nhận tham gia BHTG, cấp bản sao Chứng nhận tham gia BHTG như hiện nay đang gây khó khăn cho BHTGVN trong việc thực hiện theo đúng quy định, vì việc cấp, cấp lại Chứng nhận tham gia BHTG, cấp bản sao Chứng nhận tham gia BHTG phải tiến hành thủ tục qua nhiều bước như tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, đơn đốc bổ sung hồ sơ, trình ký các cấp, in Chứng nhận... Đặc biệt với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Chứng nhận tham gia BHTG, bản sao Chứng nhận tham gia BHTG có số lượng lớn, thậm chí lên tới hàng trăm Chi nhánh, phòng giao dịch hoặc cấp

lại trong trường hợp thay đổi mẫu Chứng nhận tham gia BHTG (trường hợp này phải cấp lại toàn hệ thống). Do vậy, cần thiết để xuất sửa đổi, bổ sung quy định về thời hạn cấp, cấp lại Chứng nhận tham gia BHTG, cấp bản sao Chứng nhận tham gia BHTG theo hướng tăng thêm thời gian.

Về thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu

Quy định tại Luật BHTG về thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu về BHTG là 15 ngày là quá ngắn do việc giải quyết khiếu nại đối với quyết định, hành vi của tổ chức BHTG thường phức tạp và có liên quan đến các tổ chức tham gia BHTG và/hoặc người gửi tiền. Thực tế, BHTGVN đã nhận được đơn khiếu nại về BHTG có những nội dung phức tạp, thời hạn giải quyết kéo dài (liên quan đến việc chi trả tiền bảo hiểm tại các quỹ tín dụng nhân dân). Do vậy, cần thiết để xuất sửa đổi quy định thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu tại Luật BHTG theo hướng tăng thêm thời gian (lên 30 ngày).

Như vậy, việc hoàn thiện khung pháp lý để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn triển khai nhằm nâng cao hiệu quả thực thi của chính sách BHTG chính là góp phần bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Hiện kế hoạch xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHTG đang được từng bước triển khai. BHTGVN đang trong quá trình nghiên cứu để đề xuất các chính sách sửa đổi, bổ sung Luật BHTG, trong đó có các chính sách nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tế triển khai quy định của Luật BHTG./

TẬP TRUNG NGUỒN LỰC TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA THEO YÊU CẦU CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Phòng Kiểm tra - BHTGVN

Phát huy hơn nữa vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi và sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng, Thủ tướng Chính phủ và Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã giao một số nhiệm vụ mới cho BHTGVN. Theo đó, từ năm 2019, NHNN giao BHTGVN thực hiện hỗ trợ chức năng kiểm tra của NHNN đối với Quý tín dụng nhân dân (QTDND).

Cụ thể, năm 2019, BHTGVN được NHNN giao kiểm tra thí điểm 6 QTDND, năm 2020 NHNN giao thực hiện kiểm tra đối với 18 QTDND và 35 QTDND trong năm 2021. Năm 2022, NHNN tiếp tục giao BHTGVN thực hiện kiểm tra đối với 53 QTDND (tăng 51% so với năm 2021) trên địa bàn 21 tỉnh/thành phố.

Công tác xây dựng văn bản nội bộ của một số QTDND còn mang tính hình thức

Qua kiểm tra công tác xây dựng văn bản nội bộ cho thấy, có 4/12 QTDND đã xây dựng đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định nội bộ liên quan đến việc huy động tiền gửi, việc quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng cũng như việc thực hiện các quy định về tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động, nội dung cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, việc xây dựng văn bản nội bộ vẫn mang tính hình thức, còn nhiều sai sót như: quy định mức lãi suất cao hơn quy định của NHNN, chưa quy định về mức lãi suất huy động tiền gửi tại một số thời điểm trong thời kỳ kiểm tra, ban hành thiếu nội dung tối thiểu theo quy định (thiếu các nội dung theo yêu cầu



của NHNN về quản lý ấn chỉ, về quản lý thanh khoản, phương pháp cảnh báo sớm...), hoặc nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật (quy định đối tượng nhận tiền gửi tiết kiệm bao gồm cả tổ chức; quy định địa điểm nhận và chi trả tiền gửi tiết kiệm tại các điểm chi trả của các dự án đến bù giải phóng mặt bằng; quy định lãi suất rút trước hạn thực hiện theo quyết định của Giám đốc; quy định đồng tiền nhận, chi trả tiền gửi tiết kiệm bao gồm cả ngoại tệ). Đồng thời, vẫn còn một số QTDND chưa niêm yết ấn chỉ trắng theo mẫu mới và niêm yết công khai các yếu tố (loại ngoại tệ nhận tiền gửi, thủ tục giao dịch tiền gửi tiết kiệm, hình

thức gửi tiền, biện pháp tra cứu số dư) theo quy định của NHNN. Một số đơn vị chưa quy định các biện pháp tra cứu theo quy định và tại một số QTDND việc quy định các biện pháp tra cứu chỉ mang tính hình thức, chưa thực sự hiệu quả, phù hợp với thực tế hoạt động của các QTDND chủ yếu tại các vùng nông thôn.

Các QTDND cơ bản thực hiện tốt các quy định trong hoạt động huy động vốn

Để đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của các QTDND về hoạt động huy động vốn, các đoàn kiểm tra đã

thực hiện đối chiếu các thông tin, số liệu huy động vốn của 100% số dư tiền gửi tại thời điểm kiểm tra giữa sao kê với sổ kế toán chi tiết và giữa thẻ lưu với sao kê tiền gửi tiết kiệm; thực hiện đối chiếu trực tiếp khách hàng gửi tiền với số dư tiền gửi thực hiện đối chiếu trực tiếp là 535 khách hàng (tỷ lệ tiền gửi thực tế đối chiếu bình quân đạt 26,86% so với số dư tiền gửi, vượt mức tối thiểu 20% do NHNN đề ra).

Ngoài ra, để việc đánh giá được đầy đủ và chính xác hơn, các đoàn kiểm tra đã chọn mẫu 30,45% hồ sơ tiền gửi tiết kiệm của khách hàng nhằm đối chiếu thông tin, số liệu trên các chứng từ liên quan của từng bộ hồ sơ (gồm thẻ lưu, giấy gửi tiền, bảng kê các loại tiền thu, sổ quỹ tiền mặt, nhật ký quỹ, bảng mẫu chữ ký của cán bộ Quỹ; bảng cân đối tài khoản kế toán; sổ kế toán chi tiết...).

Qua kiểm tra cho thấy, các QTDND được kiểm tra đã cơ bản chấp hành các quy định về nhận tiền gửi tiết kiệm theo quy định của pháp luật, của NHNN và quy định nội bộ của QTDND, tuy nhiên hầu hết các QTDND vẫn còn nhiều tồn tại, thiếu sót liên quan tới việc ghi chép những thông tin liên quan đến tiền gửi chưa đúng quy định; có nhiều QTDND còn tồn tại liên quan đến tính hợp lệ, hợp pháp của các thông tin trên thẻ lưu/sổ tiết kiệm/ hồ sơ, chứng từ gửi tiền; chữ ký của khách hàng và của cán bộ QTDND có trách nhiệm liên quan chưa hợp pháp, hợp lệ theo quy định; thực hiện quy trình thu - chi các khoản tiền gửi được bảo hiểm chưa đảm bảo theo quy định;

Về tỷ lệ huy động vốn trong, ngoài thành viên, địa bàn hoạt động theo quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015, nhìn chung các QTDND đã áp dụng các biện pháp nhằm nâng cao tỷ lệ huy động tiền gửi của thành viên theo

phương án chuyển tiếp đã được phê duyệt. Tuy nhiên tỷ lệ huy động vốn trong thành viên bình quân mới đạt 53,52%, trong đó có một số đơn vị không đảm bảo tỷ lệ tối thiểu huy động vốn từ thành viên/tổng mức nhận tiền gửi theo quy định. Đồng thời, qua kiểm tra cho thấy, để đảm bảo tỷ lệ huy động vốn trong thành viên theo quy định, một số QTDND đã xác định tiền gửi của thành viên, bao gồm cả tiền gửi của người thân thành viên nhưng những người thân đó không có hồ sơ kết nạp thành viên và tại một số QTDND, HĐQT quyết định việc kết nạp thành viên mà không thông qua Đại hội thành viên; Tỷ lệ huy động vốn trong địa bàn của các QTDND ở mức cao, bình quân đạt 92,97%. Qua đó có thể thấy tiềm năng về vốn trong địa bàn lớn, nhưng các QTDND chưa thực sự thu hút được người dân trong địa bàn tham gia thành viên và gửi tiền vào QTDND, đặc biệt có QTDND có tỷ lệ huy động vốn trong địa bàn đạt 98,4%, tuy nhiên huy động từ thành viên chỉ đạt mức 23,2%, chưa đảm bảo theo quy định của NHNN.

Việc quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng vẫn có thiếu sót

Kết quả kiểm tra cho thấy còn một số đơn vị có thiếu sót trong việc thực hiện quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng như:

Chưa ban hành Quyết định thành lập Hội đồng kiểm đếm khi thực hiện nhập kho ấn chỉ quan trọng mới mua hoặc thành lập Hội đồng kiểm đếm theo quyết định của HĐQT, không thực hiện việc đóng dấu giáp lai ấn chỉ trắng theo quy định khi mới nhận ấn chỉ từ NHHTX; thực hiện chưa đúng quy trình nhập/xuất kho ấn chỉ quan trọng, nhiều quỹ cuối ngày không tiến hành nhập kho ấn chỉ trắng chưa sử dụng hết để quản lý.

Sổ sách theo dõi việc quản lý, mở sổ theo dõi ấn chỉ quan trọng còn gạch xóa, thiếu chữ ký của cán bộ liên quan trên sổ sách.

Một số QTDND thực hiện công tác kiểm kê ấn chỉ quan trọng chưa đúng theo quy định (không thực hiện kiểm kê theo định kỳ tháng, 2 năm 1 lần ...). Đặc biệt có đơn vị số liệu kiểm kê ấn chỉ quan trọng cuối năm không khớp đúng giữa biên bản kiểm kê và số tồn kho thực tế, và có sự chênh lệch giữa số lượng ấn chỉ tồn kho thực tế và sổ sách theo dõi. Vẫn còn có ấn chỉ hỏng (mẫu cũ) chưa bàn giao cho NHNN chi nhánh để tiêu hủy theo quy định.

Hầu hết các đơn vị duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định

Năm 2022, NHNN giao BHTGVN kiểm tra việc chấp hành tất cả các quy định về giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định tại Thông tư 32/2015/TT-NHNN, gồm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, tỷ lệ khả năng chi trả, tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn, giới hạn tín dụng đối với 1 khách hàng/nhóm khách hàng. Qua kiểm tra cho thấy:

Về việc chấp hành quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, hầu hết các đơn vị duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định của NHNN. Có 2/12 QTDND tại thời điểm kiểm tra chưa đạt tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định. Ngoài ra, để tính tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, đoàn kiểm tra đã tiến hành chọn mẫu hồ sơ tài sản đảm bảo của một số khoản vay được bảo đảm toàn bộ bằng nhà ở, quyền sử dụng đất, nhà ở gắn liền với đất để kiểm tra tính chính xác trong việc phân loại tài sản có rủi ro làm cơ sở tính tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu của các QTDND. Qua kiểm tra cho thấy vẫn còn một số QTDND có chênh

lệch giữa số báo cáo của QTDND với kết quả tính toán của các đoàn kiểm tra, nguyên nhân là do: các đơn vị phân loại tài sản có rủi ro chưa chính xác; phân loại nhóm tài sản “có” hệ số rủi ro 50% đối với một số khoản vay đảm bảo của bên thứ ba, tính sai số học.

Về việc chấp hành các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn của 12 QTDND kiểm tra năm 2022 (không bao gồm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu): Toàn bộ 12 QTDND kiểm tra 6 tháng đầu năm 2022 đều đảm bảo tỷ lệ khả năng chi trả, tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn. Tuy nhiên, một số QTDND vẫn còn tính sai số học, xác định không chính xác một số chỉ tiêu theo hướng dẫn của NHNN...

Riêng đối với giới hạn tín dụng và hạn chế cấp tín dụng, các đoàn kiểm tra phát hiện nhiều tồn tại, sai sót, cụ thể: cho vay đối với 1 khách hàng vượt quá 15% vốn tự có theo quy định; cho vay nhóm khách hàng vượt quá 25% vốn tự có theo quy định; tổng mức cho vay đối với Ban kiểm soát vượt quá 5% vốn tự có, cho vay không có đảm bảo, cho vay với điều kiện ưu đãi (tài sản thế chấp không đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định) với cán bộ quỹ và khách hàng là bố, mẹ, vợ chồng, con của cán bộ quỹ.

Hoạt động cho vay vẫn còn nhiều tồn tại, sai sót

Qua kiểm tra 12 QTDND trong 6 tháng đầu năm, các đoàn kiểm tra đã phát hiện nhiều tồn tại, sai sót khi kiểm tra về hoạt động cho vay (đối chiếu trực tiếp khoản vay và kiểm tra, xác minh việc sử dụng vốn vay thực tế của khách

Qua kiểm tra, đối chiếu trực tiếp khoản vay và kiểm tra, xác minh việc sử dụng vốn vay thực tế của khách

hàng tại 12 QTDND cho thấy, tại 10/12 QTDND có 46/719 (chiếm tỷ lệ 4,6%) món vay được khách hàng xác nhận sử dụng vốn vay không đúng mục đích ghi trên hợp đồng tín dụng, đặc biệt, có những khách hàng không biết về mục đích ghi trên hợp đồng tín dụng tại QTDND, việc lập hồ sơ tín dụng mang tính hình thức có thể dẫn tới rủi ro mất vốn tại các QTDND. Bên cạnh đó, còn một số QTDND có tồn tại liên quan tới quy trình cho vay, như cho vay khách hàng chưa phải là thành viên QTDND; hồ sơ cho vay thiếu tài liệu chứng minh mục đích, phương án vay, tình hình tài chính, giấy tờ chứng minh quan hệ thân nhân, giấy tờ chứng minh mục đích vay vốn và nguồn thu nhập trả nợ, giấy tờ liên quan đến tài sản hình thành sau vốn vay... ; Báo cáo thẩm định có nội dung chưa hợp lý; chưa thực hiện chuyển nhóm nợ khi khách hàng chậm trả lãi, gốc theo quy định; công tác xử lý nợ rủi ro chưa được thực hiện thường xuyên, quyết liệt.

Nguyên nhân là do cán bộ tín dụng không thu thập đầy đủ căn cứ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trong hồ sơ vay vốn của khách hàng; không thực hiện giám sát việc sử dụng vốn vay của khách hàng theo quy định; việc lập hồ sơ cho vay còn mang tính hình thức, dẫn tới thiếu các tài liệu chứng minh hợp lý, hợp lệ theo yêu cầu; không thực hiện tổ chức theo dõi giới hạn tín dụng của khách hàng và nhóm khách hàng có liên quan... Qua đó, nhận thấy nhiều QTDND hoạt động xa rời tôn chỉ, mục đích, quyết định cho vay dù không đủ điều kiện theo yêu cầu, khách hàng sử dụng vốn sai mục đích... nhằm đạt được tỷ lệ tăng trưởng tín dụng theo kế hoạch đề ra.

Sẵn sàng nguồn lực và thời gian trong trường hợp NHNN giao kiểm tra thêm các QTDND

Với tinh thần quyết tâm hoàn thành sớm kế hoạch kiểm tra theo yêu cầu của NHNN năm 2022, ngay từ những tháng đầu triển khai nhiệm vụ, BHTGVN đã quán triệt toàn hệ thống tùy thuộc vào quy mô, tình hình hoạt động của QTDND, các đơn vị kiểm tra chủ động quyết định thời gian thực hiện kiểm tra phù hợp, ưu tiên tập trung nguồn lực để sớm hoàn thành kế hoạch kiểm tra đối với 53 QTDND, đảm bảo đúng nội dung, chất lượng theo yêu cầu của NHNN cũng như sẵn sàng nguồn lực và thời gian trong trường hợp NHNN giao BHTGVN kiểm tra thêm các QTDND trong năm 2022.

Đồng thời, BHTGVN đã cử các đoàn công tác làm việc với NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố, các QTDND được kiểm tra và chi nhánh BHTGVN trao đổi về kế hoạch, tình hình chuẩn bị triển khai thực hiện kiểm tra tại các QTDND của chi nhánh theo yêu cầu của Thống đốc NHNN tại Công văn số 1240/NHNN-TTGSNH ngày 04/3/2022; kết quả kiểm tra đối với các QTDND; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ kiểm tra theo yêu cầu của NHNN; công tác phối hợp giữa các chi nhánh BHTGVN với các đơn vị liên quan nhằm thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra theo yêu cầu của NHNN năm 2022.

Bên cạnh đó, các chi nhánh BHTGVN đã xây dựng kế hoạch chi tiết trong 6 tháng cuối năm, phân công các Trưởng đoàn kiểm tra chủ động thu thập thông tin, lập kế hoạch kiểm tra đối với từng QTDND, tăng cường phối hợp với Chi nhánh NHNN tỉnh/thành phố có QTDND đóng trụ sở. Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng và sự quyết tâm của cán bộ làm công tác kiểm tra, chắc chắn BHTGVN sẽ hoàn thành tốt kế hoạch kiểm tra theo yêu cầu của NHNN năm 2022, đáp ứng nội dung và yêu cầu đề ra./

HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022: KẾT QUẢ KINH DOANH KHẢ QUAN, GÓP PHẦN QUAN TRỌNG TRONG VIỆC KHÔI PHỤC KINH TẾ

Phòng Giám sát - BHTGVN

Tính đến tháng 6 năm 2022, hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) có 1.181 tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (BHTG), hoạt động tại 57 tỉnh, thành phố, với trên 1.500 điểm giao dịch nhận tiền gửi. Trong bối cảnh áp dụng trạng thái “bình thường mới”, sống chung an toàn với Covid-19, các hoạt động của cả hệ thống đã dần hồi phục và đạt một số kết quả tích cực. Tình hình hoạt động của cả hệ thống trong 6 tháng đầu năm tăng trưởng so với cùng kỳ các năm trước, góp phần quan trọng trong việc khôi phục các hoạt động kinh tế, giúp người dân vượt qua khó khăn của đại dịch.

Tiền gửi tiết kiệm tiếp tục duy trì ổn định ở mức cao

Tổng nguồn vốn huy động hệ thống QTDND đến thời điểm cuối tháng 4/2022 tăng 3,6% so với đầu năm và hơn 7% so với cùng kỳ năm trước (trong khi cùng thời điểm các năm 2021 và 2020 đều giảm lần lượt là 3,47% và 10,36%), chiếm 88,5% tổng nguồn vốn, tiếp tục tăng trưởng so với giai đoạn trước. Toàn bộ vốn huy động của hệ thống QTDND là tiền gửi của dân cư và chủ yếu là tiền gửi tiết kiệm tiếp tục duy trì ổn định ở mức cao, chiếm 99,8% tổng lượng tiền gửi.

Tổng dư nợ cho vay của hệ thống QTDND tăng 6,1% so với đầu năm và tăng hơn 11% so với cùng kỳ năm trước. Hiện nay, lãi suất cho vay ngắn hạn theo quy định của QTDND đối với khách hàng là 5,5%/năm (mức lãi suất cho vay ngắn hạn tiếp tục giảm thêm 0,5%/năm so với mức lãi suất được quy định gần nhất tại Quyết định 920/QĐ-NHNN ngày 12/5/2020 của Ngân hàng Nhà nước); lãi suất trung, dài hạn phổ biến ở mức 9-11,5%/năm, góp phần hỗ trợ cho thành viên và khách hàng. Các QTDND tiếp tục triển khai các giải pháp như xúc tiến nhanh việc thẩm định và tái thẩm định, rút ngắn thời gian



xét duyệt vay vốn thực hiện cho vay với lãi suất ưu đãi theo gói tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp chịu ảnh hưởng từ dịch Covid-19. Đồng thời, tiếp tục thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại Thông tư 01/2020/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

Tổ chức thành công Đại hội thành viên nhiệm kỳ 2022 – 2027

6 tháng đầu năm 2022 các QTDND đã tổ chức thành công Đại hội thành viên theo quy định của Luật Hợp tác xã, Luật Các tổ chức tín dụng và điều

lệ Quỹ. Tại Đại hội, đại diện các thành viên khẳng định niềm tin của người dân cũng như sự ủng hộ của chính quyền địa phương đối với Quỹ. Hoạt động hiệu quả của hệ thống Quỹ đã giúp người dân được tiếp cận vốn để đầu tư sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình và địa phương. Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội, các Quỹ được đánh giá đã thực hiện tốt kết quả đạt được trong giai đoạn 2017-2022 như kết quả kinh doanh có lãi hàng năm, đáp ứng khả năng chi trả cho người gửi tiền, đảm bảo chia lợi tức thành viên, chi phí cho bộ máy cán bộ nhân viên... bên cạnh việc đóng góp vào ngân sách nhà nước.

Trên cơ sở quy định của pháp luật

và diễn biến thị trường, hệ thống QTDND đã đề ra các nhiệm vụ chiến lược của nhiệm kỳ 2022-2027 như: sửa đổi, bổ sung Điều lệ, quy chế, quy trình nghiệp vụ phù hợp với những quy định hiện hành và thực tiễn triển khai hoạt động tại các Quỹ trên mỗi địa bàn hoạt động. Đặc biệt, yêu cầu trong công tác nâng cao khả năng quản lý rủi ro, nâng cao hoàn thiện quản lý, giám sát rủi ro xen kẽ công tác kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định. Công tác kho quỹ, cho vay đảm bảo tuân thủ các chỉ tiêu an toàn, công tác phát triển thành viên, chú trọng đào tạo tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản trị điều hành và hoạt động an toàn trong bối cảnh cạnh tranh mạnh mẽ của rất nhiều TCTD trên địa bàn. Nâng cao vai trò, vị trí của từng cấp nhân sự để hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra trên cơ sở lựa chọn những nhân sự có uy tín và năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoạt động an toàn, hiệu quả và luôn đồng hành với thành viên của mình.

Đẩy mạnh đa dạng hóa và hiện đại hóa các sản phẩm, dịch vụ

Bên cạnh các sản phẩm truyền thống huy động vốn, cho vay, các hoạt động dịch vụ cũng được các QTDND triển khai một cách hiệu quả, như cung ứng dịch vụ thanh toán, chuyển tiền, dịch vụ đại lý chi trả ngoại tệ cho các ngân hàng được phép; thực hiện các nghiệp vụ thu hộ, chi hộ cho các thành viên... Các quy trình nghiệp vụ được cán bộ QTDND nắm vững và xử lý nhanh chóng, đúng quy trình, an toàn và thuận lợi cho thành viên, khách hàng. Chất lượng, hiệu quả công việc được nâng lên rõ rệt, đồng thời giảm chi phí và nâng cao uy tín đối với cấp ủy, chính quyền, thành viên và khách hàng, tạo được một phần nguồn thu từ các

hoạt động dịch vụ. Đạt được những kết quả nêu trên, một phần do các QTDND đều chú trọng đảm bảo đáp ứng các điều kiện hoạt động, thường xuyên đầu tư, nâng cấp hệ thống cơ sở kỹ thuật, công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu công nghệ số, 100% QTDND đã thực hiện các nghiệp vụ trên hệ thống mạng, phần mềm; lắp đặt camera giám sát, bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động, trao đổi thông tin qua phần mềm quản lý, thư điện tử...

Tái cơ cấu hệ thống QTDND và công tác xử lý nợ xấu tiếp tục được tăng cường

Trong 6 tháng đầu năm, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục tập trung chỉ đạo củng cố, chấn chỉnh hoạt động của hệ thống QTDND. Hầu hết các QTDND đã tập trung thực hiện phương án cơ cấu lại và xử lý nợ xấu đã được phê duyệt và đã đạt được các kết quả tích cực. Một số Quỹ đã từng bước khắc phục những hạn chế, phần đầu xử lý cơ bản các khó khăn, tồn tại yếu kém và dẫn đi vào hoạt động ổn định, bước đầu kinh doanh có lãi, góp phần duy trì hoạt động lành mạnh và phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, NHNN đã triển khai các giải pháp để tăng cường vai trò của các ngân hàng thương mại trong việc hỗ trợ các QTDND yếu kém; nhận diện được những rủi ro tiềm ẩn, có hướng xử lý kịp thời để áp dụng can thiệp sớm hoặc kiểm soát đặc biệt. Các QTDND yếu kém có ngân hàng thương mại tham gia xử lý tiếp tục tích cực phối hợp, triển khai các phương án cơ cấu đã được phê duyệt. Từ đó, từng bước nâng cao niềm tin của người gửi tiền và cải thiện tình hình hoạt động.

Một số giải pháp củng cố, tăng cường hoạt động hệ thống QTDND 6 tháng cuối năm

Thứ nhất, tăng cường quản lý, củng cố và chấn chỉnh hoạt động, thực hiện theo đúng nội dung, giải pháp và tiến độ tại Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 sau khi được các cấp thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, tiếp tục phát huy các kết quả đạt được trong việc thực hiện các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND; chỉ đạo của Thống đốc NHNN tại Chỉ thị số 06/CT-NHNN ngày 02/10/2018 về chấn chỉnh, tăng cường, phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động trong hệ thống QTDND.

Thứ hai, triển khai có hiệu quả các giải pháp mở rộng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng. Đặc biệt phải tuân thủ các quy định về các giới hạn và tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng phù hợp với quy mô, cơ cấu nguồn vốn và năng lực quản trị rủi ro, kiểm soát chặt chẽ quy trình tín dụng và các loại rủi ro nhằm đảm bảo chất lượng tín dụng và hạn chế nợ xấu mới phát sinh.

Thứ ba, đẩy mạnh triển khai các biện pháp hỗ trợ thành viên, khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với khách hàng và nền kinh tế. Chủ động phối hợp với các khách hàng, thành viên trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nhất là trong việc xử lý các kiến nghị, đề xuất để tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ đến với khách hàng, thành viên./.

XỬ LÝ TỔ CHỨC TÍN DỤNG ĐỔ VỠ VÀ VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và Thu hồi tài sản

Xử lý tổ chức tín dụng (TCTD) đổ vỡ là một trong những nghiệp vụ quan trọng của các tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) tiên tiến. Theo Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI), vai trò và quyền hạn của các tổ chức BHTG ngày càng lớn hơn trong việc xử lý TCTD đổ vỡ, đặc biệt từ sau năm 2008. Các công cụ xử lý TCTD đổ vỡ do đó cũng đa dạng, phong phú hơn. Tại Việt Nam, để việc xử lý TCTD đổ vỡ cũng như vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) được nâng cao hơn, trước mắt cần sửa đổi Luật BHTG để tiếp tục tham gia sâu hơn nữa trong các hoạt động cơ cấu lại TCTD yếu kém phù hợp với nguồn lực của BHTGVN.

Kinh nghiệm quốc tế về xử lý TCTD đổ vỡ

Nguyên tắc 14, Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của IADI đưa ra khuyến nghị: “Cơ chế xử lý đổ vỡ hiệu quả cho phép tổ chức BHTG thực hiện chức năng bảo vệ người gửi tiền và đóng góp vào sự ổn định tài chính. Khuôn khổ luật pháp cần quy định cơ chế xử lý đặc biệt”.

Tong giai đoạn TCTD hoạt động bình thường, cơ quan giám sát và tổ chức BHTG thực hiện giám sát và đánh giá rủi ro của tổ chức qua các hệ thống, mô hình, công cụ giám sát hiệu quả. Khi TCTD lâm vào tình trạng yếu kém, các cơ quan này thực hiện giám sát chuyên sâu/ giám sát tăng cường hoặc giám sát đặc biệt và thực hiện đánh giá khả năng phục hồi của tổ chức đó, có những cảnh báo sớm. Sự phối hợp của các thành viên trong mạng an toàn tài chính, các cơ quan có thẩm quyền trong việc cung cấp nguồn tin đáng tin cậy và kịp thời phát hiện ra các tổ chức và ngân hàng gặp vấn đề là vô cùng quan trọng. Chính các tổ chức gặp vấn đề về khả năng thanh khoản/ chi trả/ thanh toán cũng sẽ phải đệ trình lên BHTG và các cơ quan có thẩm quyền các báo cáo tài chính chuyên sâu và kế hoạch tăng vốn hoặc xây dựng kế hoạch phục hồi (chủ yếu là năng lực tài chính để có thể trở lại mức an toàn vốn theo quy định). Nếu tổ chức không có khả năng phục hồi, dựa trên các cơ chế quyết định

phương pháp xử lý như: tiến hành kiểm tra chi phí tối thiểu, tính toán các yếu tố vĩ mô, vi mô (xã hội, kinh tế, quy mô ảnh hưởng...) và dựa trên quy mô ảnh hưởng của ngân hàng/ tổ chức tài chính yếu kém (ảnh hưởng hệ thống hay không ảnh hưởng hệ thống), cơ quan giám sát tài chính có thẩm quyền cùng tổ chức BHTG sẽ ra quyết định áp dụng công cụ xử lý tư nhân hoặc các biện pháp xử lý (P&A, Ngân hàng bắc cầu, Hỗ trợ tài chính, chi trả, thanh lý...). Các nguyên tắc trong quá trình xử lý của các tổ chức BHTG thường là: nguyên tắc chi phí tối thiểu, đảm bảo mức bảo vệ tối thiểu cho những người gửi tiền nhỏ lẻ, nguyên tắc minh bạch, nguyên tắc tối thiểu hóa rủi ro lây lan, nguyên tắc không cứu trợ cổ đông, nguyên tắc không phụ thuộc ngân sách chính phủ.....

Tại nhiều quốc gia, tổ chức BHTG chỉ là một thành viên của mạng an toàn tài chính và cùng tham gia giám sát, chịu trách nhiệm xử lý ngân hàng. Nó có một loạt các công cụ xử lý sẵn có, tùy thuộc vào tình hình và hoàn cảnh, có thể cung cấp hỗ trợ tài chính tới tổ chức thành viên, sắp xếp các giao dịch mua bán nợ, thiết lập các tổ chức bắc cầu và tiến hành tiếp nhận/tiếp quản ngân hàng để đảm bảo quản lý hiệu quả một tổ chức phá sản. Thẩm quyền quyết định tái cơ cấu tổ chức tài chính yếu kém thường do các cơ quan chính phủ quyết định và được quy định rõ trong các văn bản luật. Thông thường, thẩm quyền này được giao cho Bộ Tài

chính hoặc cơ quan giám sát tài chính quốc gia, ở một số nước thì giao cho Ngân hàng Trung ương. Các cơ quan quản lý cần được trao đầy đủ quyền hạn để tái cơ cấu các TCTD yếu kém và các cơ quan này cần có quy trình tái cơ cấu minh bạch và hợp lý. Một số tổ chức BHTG được trao quyền quyết định phương án xử lý TCTD yếu kém, đa số tham gia vào việc quyết định biện pháp cơ cấu lại, số còn lại không tham gia quyết định nhưng phải đóng góp quỹ xử lý và áp dụng các biện pháp khác.

Quy định xử lý TCTD được KSDB tại Việt Nam

Căn cứ theo Luật các TCTD sửa đổi năm 2017 và các quy định pháp luật liên quan khác, Việt Nam đã có khung pháp lý, quy định về quy trình, thủ tục xử lý đối với các TCTD được KSDB; thẩm quyền, trách nhiệm, vai trò của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong quá trình xử lý các TCTD được KSDB; các phương án cơ cấu lại TCTD được KSDB, bao gồm: phương án phục hồi; phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp; phương án giải thể; phương án chuyển giao bắt buộc; phương án phá sản.

Việc xử lý các TCTD được KSDB tại Việt Nam đã có sự phân tách lựa chọn các phương án xử lý cũng như thẩm quyền quyết định việc xử lý theo loại hình TCTD, cụ thể:

Đối với Ngân hàng thương mại (NHTM) và Công ty tài chính (CTTC), việc quyết định chủ trương cơ cấu lại và phê duyệt phương án phục hồi và phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ;

Đối với Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) và Tổ chức tài chính vi mô (TCTCVM), việc quyết định chủ trương cơ cấu lại và phê duyệt phương án phục hồi và Phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước (NHNN);

Riêng với các phương án giải thể, chuyển giao bắt buộc và phá sản: việc quyết định chủ trương cơ cấu lại và phê duyệt Phương án thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Ngoài ra Phương án Chuyển giao bắt buộc cũng là một phương án riêng, chỉ áp dụng đối với loại hình NHTM.

Bên cạnh đó, ngoài việc chia tách thẩm quyền và phương án xử lý theo loại hình TCTD như trên, năm 2021, NHNN cũng đã ban hành Quyết định số 397/QĐ-NHNN phê duyệt nhóm các TCTD, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài có tầm quan trọng hệ thống năm 2021 bao gồm 17 ngân hàng. Điều này cho thấy, Việt Nam cũng đã tiếp thu, học hỏi kinh nghiệm về việc xử lý các TCTD yếu kém từ các nước tiên tiến trên thế giới về việc đánh giá tầm ảnh hưởng của từng loại hình TCTD và cụ thể đối với một số TCTD đến sự ổn định của hệ thống, từ đó có thể đưa ra các phương án xử lý phù hợp trong tương lai.

Quy trình xử lý TCTD được KSDB

Sau khi có Quyết định đặt TCTD vào tình trạng KSDB, TCTD được KSDB cần được đánh giá tổng thể thực trạng, từ đó để xuất các chủ trương cơ cấu lại.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN sẽ phê duyệt chủ trương cơ cấu lại theo thẩm quyền được quy định trong Luật Các TCTD sửa đổi năm 2017.

TCTD được KSDB triển khai thực hiện cơ cấu lại theo phương án được phê duyệt.

NHNN, Ban KSDB theo dõi, giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện phương án và xem xét, quyết định, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có các điều chỉnh đối với phương án.

Vai trò của BHTGVN trong tham gia các phương án cơ cấu lại TCTD được KSDB

Trong các phương án xử lý TCTD yếu kém được KSDB được quy định tại Việt Nam, BHTGVN có vai trò đối với 04 phương án, bao gồm:

Tham gia đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi do TCTD được KSDB (QTDND, TCTCVM, CTTC) xây dựng và hỗ trợ thực hiện phương án phục hồi thông qua cho vay đặc biệt và mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ.

Tham gia đánh giá tính khả thi của phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp.

Tham gia trong quá trình thanh lý tài sản QTDND (trong trường hợp QTDND vay đặc biệt từ BHTGVN) khi thực hiện phương án giải thể.

Tham gia xây dựng Phương án phá sản TCTD được KSDB cùng với TCTD được KSDB, Ban KSDB, NHNN và Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (trong trường hợp phá sản QTDND).

Như vậy, BHTGVN đã ngày càng tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại TCTD được KSDB, góp phần bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người gửi tiền, góp phần an toàn hoạt động ngân

hàng nhưng vẫn chỉ dừng ở mức tham gia hỗ trợ và phối hợp để triển khai các phương án. Bên cạnh đó, nhiệm vụ của BHTGVN tại Luật BHTG đối với quá trình cơ cấu lại TCTD được KSDB mới chỉ được quy định chung tại 2 nội dung về tham gia vào quá trình KSDB và trả tiền bảo hiểm. Có thể thấy các quy định hiện nay mới chỉ giới hạn vai trò của BHTGVN ở một số khâu trong quá trình xử lý và trong một số phương án cụ thể.

Kiến nghị, đề xuất

Dựa trên kinh nghiệm của quốc tế, thực tế tại Việt Nam hiện nay và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, đặc biệt là Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 kèm theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, để việc xử lý TCTD đổ vỡ tại Việt Nam cũng như vai trò của BHTGVN được nâng cao hơn, cần thực hiện một số vấn đề sau:

Về ngắn hạn: Đề xuất sửa đổi Luật BHTG để tiếp tục tham gia sâu hơn nữa trong các hoạt động cơ cấu lại TCTD yếu kém phù hợp với nguồn lực của BHTGVN, cụ thể bổ sung thêm một chương quy định chi tiết về vai trò, trách nhiệm của BHTGVN trong tham gia đầy đủ các phương án cơ cấu lại TCTD được KSDB, giao thêm các nhiệm vụ mới cho BHTGVN, giúp BHTGVN sử dụng hiệu quả nguồn lực của mình, đặc biệt là nguồn lực tài chính trong quá trình xử lý các TCTD được KSDB.

Thứ nhất, đối với phương án phục hồi:

Quy định BHTGVN tham gia đánh giá tính khả thi phương án phục hồi đối với tổ chức tham gia BHTG được KSDB.

Quy định BHTGVN tham gia thực hiện một hoặc một số biện pháp hỗ trợ bao gồm: cho vay đặc biệt đối với tổ chức tham gia BHTG được KSDB

theo quy định của pháp luật, mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ tổ chức tham gia BHTG được KSDB và các biện pháp khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Tuy nhiên, để thực hiện tốt nhiệm vụ này, kiến nghị NHNN đề xuất sửa đổi các văn bản pháp luật hiện hành, quy định cụ thể về cơ sở, tiêu chí, phương pháp đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi làm cơ sở để các đơn vị liên quan thực hiện, trong đó có BHTGVN.

Thứ hai, đối với phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp:

Quy định BHTGVN tham gia đánh giá tính khả thi của phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp đối với tổ chức tham gia BHTG được KSDB.

BHTGVN thực hiện một hoặc một số biện pháp hỗ trợ để thực hiện phương án, gồm: Mua trái phiếu dài hạn, cho vay, gửi tiền tại tổ chức tín dụng nhận sáp nhập, hợp nhất, nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần vốn góp của tổ chức tham gia BHTG được KSDB; mua lại tài sản của tổ chức được sáp nhập, hợp nhất và các biện pháp khác theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Để thực hiện phương án này, kiến nghị NHNN hướng dẫn chi tiết hơn đối với việc xác định tính khả thi của Phương án.

Thứ ba, đối với phương án giải thể: Quy định rõ nhiệm vụ và quyền hạn của BHTGVN trong quá trình thanh lý tổ chức tham gia BHTG.

Thứ tư, đối với phương án chuyển giao bắt buộc:

Bổ sung quy định để BHTGVN có thể tham gia vào quá trình thực hiện Phương án này, cụ thể: (i) Trong trường

hợp TCTD được KSDB không hoàn thành việc tăng vốn điều lệ, giao BHTGVN tìm kiếm TCTD nhận chuyển giao bắt buộc; (ii) Tham gia đánh giá tính khả thi phương án do TCTD nhận chuyển giao xây dựng. Nếu trong trường hợp không có TCTD nhận chuyển giao bắt buộc, BHTGVN báo cáo NHNN và đề xuất việc thành lập tổ chức tiếp nhận.

BHTGVN có thể áp dụng một hoặc một số biện pháp để hỗ trợ tài chính như mua lại tài sản của tổ chức được chuyển giao bắt buộc; mua trái phiếu dài hạn, cho vay, gửi tiền tại TCTD nhận chuyển giao bắt buộc.

Thứ năm, đối với Phương án phá sản:

Quy định rõ hơn trong việc giao BHTGVN tham gia phối hợp với TCTD được KSDB, Ban KSDB, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (trong trường hợp đối với QTDND) xây dựng Phương án phá sản.

Bổ sung quy định BHTGVN phối hợp với Ban KSDB thực hiện kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Phương án phá sản đã được phê duyệt, bao gồm cả việc đề xuất NHNN yêu cầu tổ chức tham gia BHTG được KSDB nộp đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

BHTGVN thực hiện chi trả bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật.

Thứ sáu, đối với việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ cho các phương án cơ cấu lại:

Với mục đích hỗ trợ trong quá trình cơ cấu lại các TCTD nên BHTGVN có nguy cơ không thu hồi được khoản tiền đã hỗ trợ, trong khi đó, theo quy định hiện hành, việc sử dụng vốn của BHTGVN phải đảm bảo nguyên tắc bảo toàn, phát triển vốn. Do đó, đề xuất bổ sung quy định: (i) BHTGVN

được trích lập dự phòng rủi ro và hạch toán giảm quỹ dự phòng nghiệp vụ để xử lý tổn thất đối với khoản tiền hỗ trợ không thu hồi được khi thực hiện các phương án cơ cấu lại; (ii) Việc tham gia vào quá trình cơ cấu lại tổ chức tham gia BHTG đảm bảo nguyên tắc tổng số tiền tham gia xử lý tái cơ cấu không vượt quá 30% số tiền thực có trong Quỹ dự phòng nghiệp vụ tại thời điểm thực hiện các biện pháp hỗ trợ.

Về dài hạn, việc kéo dài thời gian xử lý đối với các TCTD yếu kém không có khả năng phục hồi hoạt động có thể làm gia tăng gánh nặng về tài chính và nguồn nhân lực. Do đó, cần xây dựng một quy trình thống nhất, cụ thể và chi tiết về việc xử lý các TCTD được KSDB với các quy định rõ ràng về thời gian tối đa để triển khai thực hiện từng giai đoạn, từng phương án xử lý nhanh chóng, dứt điểm các TCTD này. Đồng thời cần có các quy định về các tiêu chí, tiêu chuẩn đối với từng phương án cơ cấu lại, làm cơ sở để các cấp có thẩm quyền có liên quan phê duyệt hoặc thực thi phương án xử lý. Bên cạnh đó, cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung cơ chế, quyền hạn và các công cụ cần thiết để BHTGVN có thể tham gia sâu hơn nữa trong quá trình xử lý các TCTD được KSDB, phù hợp với thông lệ quốc tế và tận dụng các nguồn lực của BHTGVN, thể hiện vai trò của BHTGVN trong đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần vào sự hoạt động ổn định, lành mạnh của hệ thống tài chính quốc gia/.

Tài liệu tham khảo:

- *FSI Insights on policy implementation No17 – Bank failure management – the role of deposit insurance (2019)*, Ngân hàng Thanh toán Quốc tế.
- *Tài liệu Tổng quan về hệ thống bảo hiểm tiền gửi và cơ chế xử lý tại Indonesia (2020)*.
- *Luật các TCTD sửa đổi năm 2017 và các văn bản pháp luật liên quan khác*.
- *Các tài liệu khác*.

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ BẢO VỆ QUỸ BẢO HIỂM TIỀN GỬI TRONG QUÁ TRÌNH XỬ LÝ TỔ CHỨC TÍN DỤNG YẾU KÉM

Phòng Nghiên cứu tổng hợp và Hợp tác quốc tế - BHTGVN

Nhiệm vụ cốt lõi của tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) là bảo vệ người gửi tiền, góp phần ổn định hệ thống tài chính ngân hàng. Bên cạnh nghiệp vụ chi trả, tổ chức BHTG thực hiện nhiệm vụ bảo vệ người gửi tiền thông qua các nghiệp vụ như kiểm tra, giám sát, hỗ trợ xử lý tổ chức tín dụng (TCTD) yếu kém, tùy thuộc vào mô hình hoạt động của tổ chức. Trong đó, việc tham gia hỗ trợ xử lý TCTD yếu kém sẽ ảnh hưởng trực tiếp và tác động lớn đến quỹ BHTG. Vì vậy, trong bối cảnh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) đang nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG nhằm tham gia hiệu quả vào quá trình cơ cấu lại TCTD yếu kém, việc nghiên cứu về các biện pháp bảo vệ quỹ BHTG là vô cùng quan trọng.

Kinh nghiệm quốc tế về bảo vệ quỹ BHTG

Để bảo vệ quỹ BHTG khỏi những rủi ro của quá trình hỗ trợ xử lý TCTD yếu kém và đảm bảo nhiệm vụ chính của quỹ là chi trả tiền gửi được bảo hiểm, cần áp dụng các biện pháp bảo vệ quỹ. Thông lệ quốc tế cho thấy các biện pháp thường được các tổ chức BHTG quốc tế sử dụng bao gồm: i) áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu khi lựa chọn phương án xử lý; ii) áp dụng giới hạn tài chính đối với quỹ BHTG sử dụng cho quá trình xử lý; iii) có nguồn vốn dự phòng được đảm bảo từ Chính phủ. Các biện pháp bảo vệ này sẽ giúp đảm bảo quỹ BHTG không bị sử dụng quá mức, dẫn đến có thể làm xói mòn niềm tin của người gửi tiền đối với hệ thống BHTG. Để có cơ sở thực hiện các biện pháp bảo vệ quỹ BHTG, cần phải có hành lang pháp lý quy định về vấn đề này.

Thứ nhất, áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu khi lựa chọn phương án xử lý

Theo Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI), phương pháp xử lý theo nguyên tắc chi phí tối thiểu được định nghĩa là quy trình mà cơ quan có thẩm quyền thực hiện các phương án xử lý ngân hàng đổ vỡ, bao gồm cả thanh lý, mà tổn ít chi phí nhất đối với cơ quan xử lý, hệ thống tài chính hoặc hệ thống BHTG. Mục tiêu của việc áp dụng nguyên tắc này nhằm hạn chế tối đa tổn thất đối với quỹ BHTG vì điều này gắn liền với lợi ích của tổ chức BHTG, qua đó giúp giảm thiểu chi phí kinh tế, xã hội và ổn định hệ thống tài chính.

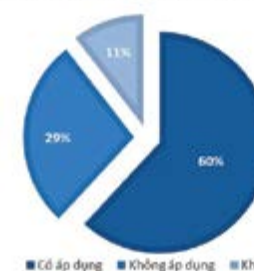
Việc áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu tương đối phổ biến trên thế giới, tuy nhiên không phải quốc gia nào



cũng quy định việc áp dụng nguyên tắc này trong văn bản pháp lý chính thức. Khảo sát thường niên của IADI năm 2021 cho thấy, có tới 60% số tổ chức tham gia trả lời khảo sát xác nhận quốc gia của họ có áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu trong quá trình xử lý tổ chức đổ vỡ. Trong đó, chỉ có 29% số tổ chức tham gia khảo sát cho biết việc tuân theo nguyên tắc chi phí tối thiểu trong xử lý được quy định thành nhiệm vụ pháp định hoặc mục tiêu chính sách công của quy trình xử lý.

Tại Mỹ, Tổng công ty BHTG Liên bang Mỹ (FDIC) giữ vai trò là cơ quan duy nhất có chức năng xử lý. Theo Luật cải cách Tổng công ty BHTG Liên bang Mỹ 1991, cơ quan

Hình: Việc áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu của các tổ chức thành viên IADI



Nguồn: Khảo sát thường niên IADI (2021)

này phải lựa chọn phương án xử lý ít gây tổn thất nhất cho quỹ BHTG: phương thức P&A hay trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền. Với phương thức P&A, FDIC sẽ lựa chọn phương án có chi phí thấp nhất giữa các hình thức P&A cơ bản, P&A toàn bộ ngân hàng, P&A với việc chia sẻ tổn thất tùy chọn, hoặc P&A qua ngân hàng bắc cầu. Tuy nhiên, yêu cầu về chi phí tối thiểu có thể được miễn thực hiện đối với những ngân hàng có tầm ảnh hưởng hệ thống. Việc tìm ra bên mua lại trong phương án xử lý P&A và phân tích chi phí tối thiểu được thực hiện theo phương thức đấu thầu và đảm bảo hoạt động ngân hàng liên tục, không bị gián đoạn.

Tương tự, tại Hàn Quốc, việc áp dụng phân tích chi phí tối thiểu cũng được luật hóa chính thức. Theo đó, Ủy ban dịch vụ tài chính (FSC) ra quyết định xử lý một tổ chức tài chính và lựa chọn công cụ xử lý trên cơ sở phân tích chi phí tối thiểu của Tổng công ty BHTG Hàn Quốc (KDIC) đối với các phương pháp xử lý bao gồm P&A, thanh lý, ngân hàng bắc cầu, hỗ trợ ngân hàng mở. KDIC có thể đề xuất FSC cho phép sử dụng các biện pháp khác có chi phí cao hơn nếu họ xác định rằng việc đổ vỡ của tổ chức tài chính đó có khả năng gây tác động lớn tới sự ổn định của hệ thống tài chính.

Thứ hai, áp dụng giới hạn tài chính đối sử dụng cho quá trình xử lý

Nguyên tắc 9, Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của IADI khuyến nghị, việc dùng quỹ BHTG cho quá trình xử lý chỉ được giới hạn ở mức không vượt quá số tiền mà tổ chức BHTG lẽ ra phải dùng để chi trả trừ đi phần giá trị tài sản được thu hồi trong trường hợp áp dụng phương án thanh lý thay vì xử lý ngân hàng. Theo thông lệ quốc tế, có 2 cách thức để áp dụng giới hạn tài chính cho quá trình xử lý, bao gồm: (i) đặt ra một mức giới hạn cứng để quỹ BHTG không giảm xuống dưới một mức nhất định; (ii) thiết lập một quỹ xử lý riêng biệt.

Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) cũng khuyến nghị cần thiết lập một quỹ xử lý riêng biệt để xử lý các rủi ro hệ thống nhằm hỗ trợ cho Quỹ BHTG, bảo vệ các chủ nợ không có bảo hiểm khi cần thiết, và ngăn chặn sự lây lan và duy trì sự ổn định tài chính trong quá trình xử lý. Một quỹ xử lý riêng biệt giúp hệ thống BHTG tránh khỏi các khoản nợ tiềm tàng lớn thường phát sinh khi một ngân hàng có tầm quan trọng hệ thống đổ vỡ, từ đó giúp người gửi tiền tin tưởng vào hệ thống BHTG.

Khảo sát đột xuất của IADI đối với 32 tổ chức thành viên năm 2019 cho thấy, có 27/32 (84%) tổ chức áp dụng giới hạn tài chính, trong đó 10/27 (37%) tổ chức trả lời có thể vượt giới hạn quy định và 17/27 (63%) tổ chức trả lời không được vượt giới hạn. Ngoài ra, có 10/27 (37%) tổ chức có quỹ xử lý riêng biệt.

Bảng: Giới hạn tài chính áp dụng bởi tổ chức BHTG

Quốc gia (Tổ chức BHTG)	Khả năng vượt giới hạn tài chính	Có quỹ xử lý riêng biệt không?
Brazil (FGC)	✓	✗
Canada (CDIC)	✓	✗
Colombia (Fogafin)	✓	✗
Ecuador (COSEDE)	✗	✗
Phần Lan (DGF)	✓	✓
Đức (BVR)	✗	✓
Honduras (FOSEDE)	✗	✗
Indonesia (IDIC)	✓	✓
Ý (FITD)	✗	✓
Jamaica (JDIC)	✗	✗
Nhật Bản (DICJ)	✓	✗
Hàn Quốc (KDIC)	✓	✗
Mêhicô (IPAB)	✓	✗
Mông Cổ (DICO)	✗	✓
Morocco (FCGB)	✗	✗
Nigeria (NDIC)	✓	✗
Na Uy (NBGF)	✗	✗
Ba Lan (BFG)	✗	✓
Nga (ASV)	✗	✓
Serbia (AOD)	✗	✗
Singapore (SDIC)	✗	✓
Tây Ban Nha (FGD)	✗	✓
Sri Lanka (SLDIS)	✗	✗
Thổ Nhĩ Kỳ (SDIF)	✓	✗
Anh (FSCS)	✗	✓
Uruguay (COPAB)	✗	✗
Hoa Kỳ (FDIC)	✗	✗

Nguồn: Khảo sát đột xuất của IADI năm 2019

Thứ ba, có nguồn vốn dự phòng được đảm bảo từ Chính phủ

Theo Nguyên tắc 9, Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của IADI, nguồn vốn hỗ trợ khẩn cấp đối với tổ chức BHTG có thể bao gồm các thỏa thuận cấp vốn với chính phủ, ngân hàng trung ương hoặc vay thị trường. Kết quả khảo sát thường niên năm 2021 của IADI với 106 tổ chức BHTG tham gia trả lời khảo sát cho thấy, nguồn vốn khẩn cấp của các tổ chức BHTG trên thế giới chủ yếu được thực hiện thông qua các biện pháp như tiếp nhận tài trợ của Chính phủ (bao gồm cả các khoản vay), thu phí bổ sung hoặc vay từ Ngân hàng trung ương. Theo đó, vay từ Ngân hàng trung ương là biện pháp hỗ trợ vốn phổ biến tại nhiều quốc gia với 47/106 tổ chức BHTG áp dụng cơ chế này; trong khi đó, tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương, phần lớn các tổ chức BHTG (15/19 tổ chức, chiếm 79%) áp dụng, như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia, Philippines, Liên bang Nga, Singapore, Ấn Độ... Tại Liên bang Nga, một sửa đổi pháp lý vào năm 2013 đã bổ sung vay từ Ngân hàng trung ương là nguồn cấp vốn khẩn cấp cho tổ chức BHTG. Từ năm 2015, Ngân hàng trung ương Nga cấp cho Cơ quan BHTG Nga các khoản vay không có đảm bảo trong tối đa 5 năm theo thỏa thuận giữa 2 cơ quan này.

Liên hệ với Việt Nam

Theo quy định tại Luật BHTG và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD, bên cạnh mục đích chính là trả tiền bảo hiểm, quỹ BHTG được sử dụng để cho vay đặc biệt đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt và mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ. Trong bối cảnh BHTGVN được Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) giao nhiệm vụ tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém, vấn đề bảo

vệ quỹ BHTG càng trở nên cấp thiết và quan trọng hơn. Tuy nhiên, Luật BHTG hiện nay chưa quy định các biện pháp bảo vệ quỹ như áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu, áp dụng giới hạn tài chính đối với quỹ BHTG. Luật chỉ quy định về việc BHTGVN có thể nhận hỗ trợ vốn trong trường hợp khẩn cấp từ nguồn vốn công và vốn tư nhân.

Cụ thể, theo Khoản 12, Điều 13 Luật BHTG, BHTGVN có quyền tiếp nhận hỗ trợ theo nguyên tắc có hoàn trả từ ngân sách nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc vay của TCTD, tổ chức khác có bảo lãnh của Chính phủ trong trường hợp nguồn vốn của tổ chức bảo hiểm tiền gửi tạm thời không đủ để trả tiền bảo hiểm; tiếp nhận các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để tăng cường năng lực hoạt động. Như vậy, thực tế đang đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc sửa đổi, bổ sung quy định về bảo vệ quỹ BHTG để BHTGVN thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Qua những kinh nghiệm quốc tế và thực tế nêu trên, BHTGVN có thể học hỏi, nghiên cứu để đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật BHTG và áp dụng trong thực tế, cụ thể như sau:

Một là, nghiên cứu để tham mưu, đề xuất NHNN trình cấp có thẩm quyền bổ sung, ban hành văn bản pháp luật về việc áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu để lựa chọn phương án xử lý TCTD yếu kém. Trước mắt, nghiên cứu áp dụng nguyên tắc chi phí tối thiểu khi tham gia ý kiến đối với các phương án cơ cấu lại quỹ tín dụng nhân dân được kiểm soát đặc biệt.

Hai là, nghiên cứu, tính toán, đề xuất áp dụng giới hạn tài chính phù hợp đối với quỹ BHTG sử dụng cho quá trình xử lý hoặc thiết lập quỹ

xử lý riêng biệt nhằm đảm bảo khả năng chi trả của BHTGVN trong mọi trường hợp.

Ba là, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về quyền và nghĩa vụ của BHTGVN trong việc BHTGVN được vay NHNN trong trường hợp nguồn vốn của tổ chức BHTG không đủ để trả tiền bảo hiểm. Đồng thời ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết quy định này để BHTGVN sẵn sàng áp dụng khi cần thiết./

Tài liệu tham khảo:

- Luật BHTG năm 2012*
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD năm 2017*
- IADI, 2014, Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả*
- FSI, 2019, Tài liệu số 17 về thực thi chính sách: Quản lý đổ vỡ ngân hàng - vai trò của bảo hiểm tiền gửi*
- IMF, 2018, “Nguồn vốn xử lý lấy từ đâu khi tổ chức tài chính đổ vỡ?”*
- TS. Phạm Bảo Khánh và cộng sự, 2021 “Ứng dụng phương pháp chi phí tối thiểu trong việc xử lý quỹ tín dụng nhân dân được kiểm soát đặc biệt tại Việt Nam”*
- Khảo sát thường niên của IADI năm 2021*
- Báo cáo thường niên của FDIC năm 2020*
- Báo cáo thường niên của KDIC năm 2020*

ĐIỂM TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Chính thức có quy định mới về lãi suất rút trước hạn tiền gửi: Ngày 16/6/2022, NHNN ban hành Thông tư 04/2022/TT-NHNN quy định về việc áp dụng lãi suất rút trước hạn tiền gửi tại TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Theo đó, rút trước hạn tiền gửi là trường hợp khách hàng rút một phần hoặc toàn bộ tiền gửi trước ngày đến hạn, ngày chi trả, ngày thanh toán của khoản tiền gửi; hoặc TCTD và khách hàng có các thỏa thuận rút trước hạn. Thông tư áp dụng đối với 4 hình thức đó là: 1) tiết kiệm có kỳ hạn; 2) tiền gửi có kỳ hạn; 3) chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu và trái phiếu do TCTD phát hành; 4) các hình thức nhận tiền gửi có kỳ hạn khác theo quy định tại luật các TCTD. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 1/8/2022.

Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết 42 về xử lý nợ xấu đến hết năm 2023: Theo Nghị quyết Kỳ họp thứ 3, Quốc hội XV mới được thông qua, về kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, Quốc hội thống nhất kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14 từ ngày 15/8/2022 đến hết ngày 31/12/2023. Quốc hội giao Chính phủ nghiên cứu, đề xuất luật hóa các quy định về xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu cùng với việc rà soát, sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng; trình Quốc hội xem xét chậm nhất tại Kỳ họp thứ 5 (tháng 5/2023).

Hoa Kỳ đánh giá cao công tác điều hành chính sách tiền tệ của Việt Nam: Ngày 10/6/2022, Bộ Tài chính Hoa Kỳ ban hành Báo cáo về “Chính sách kinh tế vĩ mô và ngoại hối của các đối tác thương mại lớn của Hoa Kỳ”, trong đó đánh giá cao công tác điều hành của NHNN Việt Nam nhằm duy trì ổn định thị trường tài chính, tiền tệ, kinh tế vĩ mô trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức. NHNN cho biết, báo cáo tiếp tục xem xét các đối tác thương mại chính trên cơ sở 3 tiêu chí về thịnh dư thương mại song phương với Hoa Kỳ, thịnh dư cán

ĐIỂM TIN BHTG TRONG NƯỚC

BHTGVN triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022



Sáng 14/7/2022, tại TP. Đồng Hới, Quảng Bình, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tổ chức Hội nghị sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Phát biểu khai mạc hội nghị, đồng chí Phạm Bảo Lâm - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT BHTGVN nhấn mạnh, 6 tháng đầu năm, Đảng ủy, Ban lãnh đạo BHTGVN đã bám sát chỉ đạo của Trung ương, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống tăng cường công tác xây dựng Đảng; tập trung triển khai nhiệm vụ chính trị năm 2022 với tinh thần đoàn kết và quyết tâm cao nhất, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền; góp phần đảm bảo an toàn hoạt động hệ thống ngân hàng.

“Trong 6 tháng cuối năm 2022, tình hình thế giới và trong nước còn nhiều diễn biến phức tạp, hoạt động của ngành Ngân hàng nói chung và BHTGVN nói riêng sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức. Đảng ủy, Ban lãnh đạo và cán bộ, đảng viên, người lao động BHTGVN sẽ tiếp tục phát huy các kết quả đạt được, tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hơn nữa để góp phần đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao” - đồng chí Phạm Bảo Lâm khẳng định.

Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 của Đảng bộ BHTGVN, đồng chí Hà Hồng Sơn - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy BHTGVN cho biết, xây dựng đảng về chính trị, tư tưởng được Đảng ủy xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; là tiền đề để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ BHTGVN. Công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ BHTGVN cũng luôn được quan tâm, chú trọng. Theo đó, 6 tháng đầu năm 2022, Đảng ủy, Ban Lãnh đạo BHTGVN đã bám sát các chỉ đạo, hướng dẫn về công tác xây dựng đảng, công tác thực hiện nhiệm vụ chính trị cũng như công tác lãnh đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối để triển khai đồng bộ đến các cấp ủy trực thuộc.

Thay mặt Ban điều hành, đồng chí Vũ Văn Long – Phó Tổng Giám đốc BHTGVN đã báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm. Theo đó, 6 tháng đầu, BHTGVN đã thực hiện cấp 113 bản sao và cấp lại 9 Chứng nhận tham gia BHTG theo đề nghị của các tổ chức tham gia BHTG, đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra định kỳ đối với 153/280 tổ chức tham gia BHTG, đạt 54,64% so với kế hoạch; kiểm tra đối với 21/53 QTDND theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN năm 2022; BHTGVN cũng chỉ đạo các đơn vị trong toàn hệ thống thực hiện giám sát liên tục, thường xuyên đối với 100% các tổ chức tham gia BHTG trên địa bàn quản lý, các QTDND có vấn đề, kiến nghị kịp thời với NHNN; BHTGVN cũng đã thực hiện thu phí BHTG đạt 51% so với kế hoạch cả năm; thực hiện miễn nộp phí BHTG theo quy định cho 33 tổ chức tham gia BHTG được KSDB. Tổng nguồn

vốn hoạt động của BHTGVN đến 30/6/2022 đạt 88,8 nghìn tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2021. Quỹ Dự phòng nghiệp vụ đạt 82,65 nghìn tỷ đồng, tăng 17,9% so với cùng kỳ năm 2021.

Bên cạnh đó, BHTGVN chủ động, tích cực cử cán bộ tham gia Ban kiểm soát đặc biệt đối với một số QTDND yếu kém.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Đào Quốc Tính - Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc BHTGVN khẳng định, những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2022 của toàn hệ thống là tích cực và đáng ghi nhận. Trong thời gian tới, còn nhiều khó khăn và thách thức đặt ra cho BHTGVN, do đó, đồng chí Đào Quốc Tính yêu cầu toàn hệ thống tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, trên cơ sở những kết quả đã đạt được thời gian qua để nỗ lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong năm 2022 và thời gian tới; qua đó góp phần đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại hệ thống các TCTD và xử lý nợ xấu, củng cố niềm tin của công chúng đối với hệ thống ngân hàng, đặc biệt là niềm tin của người gửi tiền vào hoạt động của các TCTD.

Bế mạc hội nghị, đồng chí Phạm Bảo Lâm khái quát một số nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm BHTGVN cần tập trung thực hiện. Cụ thể: Triển khai kịp thời hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Đảng ủy Khối, đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển đảng trong toàn Đảng bộ; Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ của thành viên Ban soạn thảo sửa đổi, bổ sung một số điều Luật BHTG; Hoàn thành việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Tập trung, chủ động

sẵn sàng các nguồn lực cho công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức tham gia BHTG, đặc biệt kiểm tra QTDND theo chỉ đạo của Thống đốc NHNN; Chủ động chuẩn bị và sẵn sàng tham gia vào quá trình cơ cấu lại, xử lý các QTDND theo chỉ đạo của NHNN phù hợp với các quy định của pháp luật về BHTG; Chủ động phối hợp với chi nhánh NHNN các tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan, tăng cường tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHTG, hỗ trợ sửa đổi Luật BHTG và việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển BHTG...

Đồng chí Phạm Bảo Lâm đề nghị tập thể Ban lãnh đạo, cán bộ và người lao động BHTGVN tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được, đoàn kết, chủ động sáng tạo, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, giữ vững tôn chỉ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tham gia BHTG và sự phát triển an toàn, lành mạnh hoạt động ngân hàng.

Chi nhánh BHTGVN khu vực Bắc Trung Bộ: Tổng kết 20 năm hoạt động và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022



Ngày 13/7/2022, tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tổ chức Hội nghị tổng kết 20 năm hoạt động (2002 – 2022) và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Theo đó, trải qua 20 năm hoạt

cần vãng lai và can thiệp thị trường ngoại tệ một chiều, kéo dài. Theo đó, Việt Nam không còn là đối tượng bị phân tích nâng cao như tại các kỳ Báo cáo gần đây mà được Bộ tài chính Hoa Kỳ đưa trở lại Danh sách giám sát. Tại Báo cáo này, Bộ tài chính Hoa Kỳ cũng kết luận không có đối tác lớn nào của Hoa Kỳ thao túng tiền tệ trong năm 2021.

Nhiều ngân hàng gia nhập “cuộc đua” tăng lãi suất: Nửa đầu năm 2022, mặt bằng lãi suất huy động liên tục được điều chỉnh tăng lên. Đặc biệt là khi tín dụng ngành tăng cao, cuộc đua lãi suất ngày càng “nóng” và có thêm nhiều nhà băng tham gia. 2 tháng gần đây, nhiều NHTM đã tăng lãi suất huy động từ 0,3-0,5%/năm, thậm chí có ngân hàng tăng đến 1,5%. Tính tới đầu tháng 6/2022, mặt bằng lãi suất huy động đã tăng đáng kể, theo thống kê, trên thị trường có khoảng 15 ngân hàng niêm yết mức lãi suất cao nhất tới trên dưới 7%/năm. Trong đó, SCB đang giữ vị trí quán quân với mức lãi suất huy động 7,55%/năm cho kỳ hạn từ 18 tháng trở lên. Các chuyên gia nhận định, xu hướng tăng lãi suất có thể còn tiếp tục trong bối cảnh áp lực lạm phát tăng và nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp tăng lên.

Sẽ giảm số lượng TCTD, khuyến khích mua bán, sáp nhập: Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái vừa ký Quyết định số 689/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025”. Mục tiêu của Đề án là tạo bước chuyển rõ rệt, thực chất trong cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu; phấn đấu đến năm 2025 giảm số lượng các TCTD, xử lý cơ bản các ngân hàng yếu kém, không để phát sinh những ngân hàng yếu kém mới, hệ thống các TCTD lành mạnh và phát triển bền vững. Đồng thời, sẽ đẩy mạnh xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, ngăn ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh; nâng cao năng lực tài chính của TCTD; ngăn ngừa tình trạng đầu tư chéo, sở hữu chéo và sở hữu có tính chất thao túng, chi phối trong các TCTD có liên quan.

4 tháng đầu năm đã xử lý được gần 55 nghìn tỷ đồng nợ xấu: Tại báo cáo gửi Quốc hội phục vụ hoạt động chất vấn, Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng đã thông tin về kết quả hoạt động xử lý nợ xấu của các TCTD. Theo đó, từ năm 2021 đến nay, toàn hệ thống các TCTD đã xử lý được 216,7 nghìn tỷ đồng nợ xấu. Trong 4 tháng đầu 2022, tổng số dư nợ xấu được xử lý đạt 54,8 nghìn tỷ đồng, phần lớn là khách hàng trả nợ (23,6 nghìn tỷ đồng, chiếm 43,0% tổng nợ xấu được xử lý); sử dụng dự phòng rủi ro (14,2 nghìn tỷ đồng, 25,9%) và bán nợ cho VAMC (11,4 nghìn tỷ đồng, 20,9%). Liên quan đến công tác xử lý nợ xấu theo Nghị quyết 42, lũy kế từ 15/08/2017 đến 31/12/2021, toàn hệ thống TCTD đã xử lý được 380,2 nghìn tỷ đồng nợ xấu xác định theo Nghị quyết số 42, đạt trung bình khoảng 5,67 nghìn tỷ đồng/tháng, cao hơn nhiều so với kết quả xử lý nợ xấu trước khi Nghị quyết số 42 có hiệu lực. Riêng năm 2021, đã xử lý được 48,3 nghìn tỷ đồng.

Ngân hàng hết “room” tín dụng: Trong báo cáo vĩ mô mới công bố, Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) dẫn số liệu của NHNN cho biết tăng trưởng tín dụng tới ngày 27/5/2022 đạt 7,75%, mức cao nhất trong 10 năm qua, đồng thời gấp đôi mức tăng trưởng trong cùng kỳ năm ngoái. Dù vậy, việc các NHTM đều đã hết room tín dụng trong khi NHNN vẫn chưa thực hiện nơi room đã khiến cho tín dụng không đầy thêm được ra ngoài. Diễn biến này đã khiến cho lãi suất trên thị trường liên ngân hàng có diễn biến giảm mạnh. Mặt khác, gói hỗ trợ lãi suất 2% với quy mô 40 nghìn tỷ (tương đương số vốn 2 triệu tỷ lãi suất thấp) đã chính thức được thông qua trong tháng 5 vừa qua và đã được NHNN bắt đầu triển khai thực hiện với các NHTM. Trong nửa sau của năm, khi NHNN thực hiện nơi room tín dụng cho các NHTM, gói cấp bù lãi suất này sẽ là động lực giúp tín dụng tiếp tục tăng trưởng mạnh.

NHNN không siết tín dụng bất động sản: Tại cuộc họp báo Chính phủ thường kỳ chiều 4/6, Phó Thống đốc Thường trực NHNN Đào Minh Tú khẳng định NHNN chưa có văn bản nào nói ‘siết’, hay ‘cắt’ tín dụng với lĩnh

động, thực hiện sự ủy quyền của BHTGVN tổ chức triển khai chính sách, pháp luật về BHTG tại khu vực Bắc Trung Bộ, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của BHTGVN, sự giúp đỡ của các cấp ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp tạo điều kiện của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước (NHNN) các tỉnh, sự hợp tác chặt chẽ của các tổ chức tham gia BHTG cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể cán bộ viên chức, Chi nhánh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; bảo vệ tốt quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự phát triển an toàn lành mạnh hệ thống ngân hàng; giữ vững ổn định, an ninh kinh tế, chính trị và trật tự an toàn xã hội tại khu vực.

Thay mặt lãnh đạo NHNN chi nhánh các tỉnh trên địa bàn, bà Nguyễn Thị Thu Thu - Giám đốc NHNN Chi nhánh tỉnh Nghệ An đánh giá cao vai trò cũng như kết quả hoạt động của Chi nhánh trong 20 năm qua. Đặc biệt, trong năm 2021, Chi nhánh đã hoàn thành việc ký Quy chế phối hợp, cung cấp và trao đổi thông tin với chi nhánh NHNN các tỉnh; góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giám sát đối với hoạt động của hệ thống QTDND.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, ông Phạm Bảo Lâm - Chủ tịch HĐQT BHTGVN đánh giá cao những đóng góp của Chi nhánh vào thành tựu chung của BHTGVN cũng như kết quả Chi nhánh đã đạt được 20 năm qua; đồng thời yêu cầu Chi nhánh thời gian tới tiếp tục tăng cường đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ của Ngành; làm tốt công tác dân vận; phối hợp đồng bộ với các cấp ủy Đảng, chính quyền, chi nhánh NHNN các tỉnh trên địa bàn để tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 06 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an

toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND.

Chủ tịch HĐQT Phạm Bảo Lâm tin tưởng, tập thể Chi nhánh sẽ tiếp tục đoàn kết, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của năm 2022 và những năm tiếp theo, đóng góp tích cực vào việc xây dựng BHTGVN ngày càng phát triển, lớn mạnh.

Thay mặt Chi nhánh, Giám đốc Trần Văn Lam gửi lời cảm ơn trân trọng và tiếp thu, lĩnh hội những ý kiến phát biểu, chỉ đạo của lãnh đạo chi nhánh NHNN các tỉnh và Chủ tịch HĐQT Phạm Bảo Lâm. Ông Trần Văn Lam bày tỏ mong muốn trong thời gian tới, Chi nhánh sẽ tiếp tục nhận được sự chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo BHTGVN, cấp ủy, chính quyền các cấp, các ban ngành địa phương, sự hỗ trợ, chia sẻ và phối hợp của chi nhánh NHNN các tỉnh trong khu vực để Chi nhánh hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ BHTGVN lần thứ IX



Ngày 28/4/2022, Đảng ủy BHTGVN tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) lần thứ IX. Đồng chí Phạm Bảo Lâm - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị BHTGVN chủ trì hội nghị.

Hội nghị đã thông qua Báo cáo kết quả công tác Quý I và nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2022 của Đảng bộ

BHTGVN. Theo đó, trong Quý I Đảng ủy BHTGVN đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống tập trung hoàn thành triển khai nhiệm vụ năm 2022, tăng cường công tác xây dựng Đảng và khẩn trương thực hiện kế hoạch công tác năm theo đúng tiến độ đề ra. Trong Quý II/2022, Đảng bộ BHTGVN đề ra nhiệm vụ trọng tâm trên các mặt công tác xây dựng Đảng, trong đó tiếp tục triển khai kịp thời các chỉ đạo của cấp trên, tuyên truyền, học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Đảng ủy Khối, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương và của Đảng ủy Khối.

Đảng ủy BHTGVN tham dự Hội nghị thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII



Ngày 27/5/2022, Đảng ủy BHTGVN tham dự Hội nghị thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức theo Quy định số 164-QĐ/TW của Bộ Chính trị do Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức từ đầu cầu Trụ sở chính và các chi nhánh trong toàn hệ thống.

Theo đó, Hội nghị Trung ương 5, khoá XIII diễn ra từ ngày 4 đến 10/5 đã thảo luận và cho ý kiến về nhiều nội dung quan trọng, cụ thể: Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khoá XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện

công cuộc đổi mới; Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Đề án xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; Đề án thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2021 và một số vấn đề quan trọng khác...

Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra QTDND năm 2021 và Tập huấn công tác kiểm tra QTDND năm 2022



Ngày 31/3 và 1/4/2022, BHTGVN tổ chức hội nghị tổng kết công tác kiểm tra quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) năm 2021 và tập huấn công tác kiểm tra QTDND theo chỉ đạo của NHNN năm 2022. Năm 2022, BHTGVN tiếp tục được giao kiểm tra 53 QTDND trên địa bàn 21 tỉnh/thành phố. Ngoài các nội dung kiểm tra đã thực hiện trong năm 2020 và năm 2021, nội dung kiểm tra năm 2022 được bổ sung một số nội dung mới về kiểm tra các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động; kiểm tra hoạt động cho vay (trong đó đặc biệt là đối chiếu trực tiếp khoản vay và kiểm tra, xác minh việc sử dụng vốn vay thực tế của khách hàng).

vực bất động sản. Theo Phó Thống đốc, quan điểm xuyên suốt của NHNN là kiểm soát chặt chẽ rủi ro tín dụng vào một số lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro lớn trong lĩnh vực bất động sản, chứng khoán... Đối với bất động sản, các đối tượng cần kiểm soát chặt chẽ là tín dụng vào những lĩnh vực kinh doanh bất động sản ở những phân khúc lớn như xây dựng resort nghỉ dưỡng; những dự án có tính chất đầu cơ, lũng đoạn giá. Bên cạnh đó, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho tín dụng vào các phân khúc nhà ở thương mại giá rẻ, nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân,...

Hỗ trợ lãi suất đối với khoản vay của doanh nghiệp: Ngày 20/5/2022, Chính phủ chính thức ban hành Nghị định 31/2022/NĐ-CP về việc hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Đồng thời trong cùng ngày, NHNN đã ban hành Thông tư 03/2022/TT-NHNN hướng dẫn các NHTM thực hiện hỗ trợ lãi suất theo nghị định trên. Nghị định này sẽ được thực hiện trong năm 2022 và 2023 hoặc có thể kết thúc sớm hơn khi tổng số tiền hỗ trợ lãi suất cho khách hàng đạt khoảng 40.000 tỷ đồng, nhưng không vượt quá ngày 31/12/2023. Mức hỗ trợ lãi suất là 2%/năm thông qua hình thức giảm trực tiếp số lãi tiền vay phải trả bằng số lãi tiền vay được hỗ trợ lãi suất trong kỳ.

NHNN muốn siết hoạt động sao, chụp hình ảnh tiền: NHNN đang xây dựng, lấy ý kiến rộng rãi với dự thảo Nghị định của Chính phủ về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam. Nghị định có hiệu lực sẽ thay thế các quy định tại Quyết định số 130/2003/QĐ-TTg ngày 30/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo vệ tiền Việt Nam (Quyết định 130). Việc đề xuất bổ sung một loạt quy định tại dự thảo Nghị định nhằm hạn chế tình trạng in và bán các ấn phẩm có in hình ảnh đồng tiền Việt Nam một cách công khai, đặc biệt là hành vi trà trộn tiền giả trong giao dịch mua bán, với mục đích đánh lừa người tiêu dùng.

Tăng trưởng tín dụng gấp đôi cùng kỳ 2021: Tại Hội nghị trực tuyến toàn Ngành triển khai chương trình hỗ trợ lãi suất 2% diễn ra vào 27/5, Phó Thống đốc Thường trực NHNN Đào Minh Tú cho biết, tính đến 20/5/2022 tín dụng đạt trên 11 triệu tỷ đồng, tăng 7,66% so với cuối năm 2021 và gấp đôi cùng kỳ năm trước. Theo đó, ngay từ đầu năm 2022, NHNN đã có chỉ đạo, định hướng tín dụng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Kết quả, tăng trưởng tín dụng đồng đều ở nhiều lĩnh vực. Đặc biệt những mảng có khó khăn nhiều (du lịch, khách sạn,...) cũng ghi nhận tăng trưởng mạnh trên 8%, cao hơn mức tăng trưởng chung; tín dụng lĩnh vực công nghiệp và công nghiệp phụ trợ tăng trưởng 7,6%. Nhờ vậy, đã góp phần kích hoạt mạnh mẽ các hoạt động kinh tế, tạo đà phục hồi các chỉ số vĩ mô, từ đó giúp nền kinh tế dần khôi phục và tăng trưởng.

Người dân chuộng dùng ví điện tử, thẻ ngân hàng sau Covid-19: Nghiên cứu mới nhất của Visa về thái độ thanh toán của người tiêu dùng cho thấy người tiêu dùng Việt Nam đã nhanh chóng đón nhận hàng loạt phương thức thanh toán kỹ thuật số. Cụ thể, thói quen thanh toán đã có sự thay đổi rõ rệt khi 65% người tiêu dùng Việt Nam được hỏi mang ít tiền mặt hơn trong ví và 32% nói họ sẽ ngưng sử dụng tiền mặt sau đại dịch Covid-19. Có sự tăng trưởng đáng kể của thanh toán không tiền mặt, khi gần 76% người tiêu dùng hiện tại sử dụng ví điện tử và tỉ lệ người sử dụng thẻ còn cao hơn (82%). Đáng chú ý, mua sắm trực tuyến và các lựa chọn thay thế tiền mặt sẽ được duy trì sau đại dịch, khi 2/3 người dùng Việt đã thử trải nghiệm mua sắm trực tuyến trong suốt thời gian dịch bệnh và 1/2 người dùng lần đầu trải nghiệm mua hàng qua nền tảng mạng xã hội.../.

Tuyên truyền chính sách BHTG tại địa bàn các Chi nhánh BHTGVN

Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ

Trong các ngày 11, 12 và 20/5/2022, Chi nhánh BHTGVN khu vực Tây Bắc Bộ đã phối hợp tuyên truyền chính sách BHTG tới các học viên, hội viên Chi hội Nông dân các huyện Yên Lập, Cẩm Khê, Thanh Thủy, Tam Nông, Phù Ninh. Trong khuôn khổ chương trình, gần 650 hội viên đã được chia sẻ các nội dung trọng tâm của chính sách BHTG hiện hành, trong đó ghi nhận nhiều vấn đề được chú ý như đối tượng tham gia BHTG, đối tượng thụ hưởng BHTG, hạn mức chi trả tiền bảo hiểm, thời điểm phát sinh nghĩa vụ chi trả BHTG...

Chi nhánh BHTGVN khu vực Bắc Trung Bộ

Ngày 23/6/2022, tại xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Chi nhánh BHTGVN khu vực Bắc Trung Bộ phối hợp với QTDND Xuân Thành tổ chức Hội nghị tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHTG đến đại diện thành viên và người gửi tiền trên địa bàn. Hội nghị đã lắng nghe giới thiệu một số nội dung cơ bản về chính sách BHTG và các hoạt động nghiệp vụ của BHTGVN; đồng thời phổ biến một số quy định về tiền gửi tiết kiệm và một số lưu ý, cảnh giác với các chiêu trò lừa đảo trong lĩnh vực ngân hàng trực tuyến hiện nay.

Trước đó, ngày 24/5/2022, Chi nhánh BHTGVN khu vực Bắc Trung Bộ tham dự và phối hợp tuyên truyền chính sách BHTG tại Đại hội thành viên Quy tín dụng nhân dân (QTDND) Nghi Hoa, tỉnh Nghệ An nhiệm kỳ 2022-2027. Các đại biểu tham dự đã lắng nghe giới thiệu những nội dung cốt lõi của chính sách pháp luật về BHTG, trong đó nhấn mạnh quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền

tại ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính vi mô hay QTDND đều được BHTGVN bảo vệ như nhau. Nội dung giới thiệu được phát trực tiếp trên hệ thống phát thanh của xã để những người không tham dự đại hội được nắm bắt thông tin một cách chính thống.

Chi nhánh BHTGVN tại TP. Đà Nẵng Ngày 24/6/2022, Chi nhánh BHTGVN tại TP Đà Nẵng tổ chức “Sự kiện tuyên truyền chính sách BHTG” tại tỉnh Quảng Ngãi. Tại sự kiện, Chi nhánh đã giới thiệu tổng quan về BHTGVN, các hoạt động nghiệp vụ BHTG, một số nội dung cơ bản về chính sách BHTG, đặc biệt là hạn mức trả tiền bảo hiểm mới theo Quyết định số 32/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các đại biểu đã lắng nghe, tham gia góp ý và trao đổi trực tiếp với lãnh đạo NHNN Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi và Ban lãnh đạo BHTGVN các vấn đề về chính sách BHTG, quyền lợi của người gửi tiền.

Chi nhánh BHTGVN khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên



Ngày 7/4/2022, Chi nhánh BHTGVN khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên phối hợp với NHNN tỉnh Đắk Nông tổ chức sự kiện tuyên truyền chính sách BHTG tới các tổ chức tham gia BHTG và công chúng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sự kiện tuyên truyền là dịp để các TCTD, đặc biệt là công chúng hiểu rõ hơn về chính sách BHTG, từ đó giúp người dân an tâm, tin tưởng vào hệ thống các TCTD; tỉ lệ gửi tiền tiết kiệm vào các TCTD của người dân ngày một tăng lên, thúc đẩy kênh dẫn vốn chính thức cho phát triển kinh tế.../.

ĐIỂM TIN BHTG QUỐC TẾ

IADI đón nhận thêm thành viên mới

Ngày 9/4/2022, Tổng công ty BHTG Bermuda (BDIC) chính thức trở thành thành viên thứ 91 của Hiệp hội bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI). Hạn mức trả tiền bảo hiểm của BDIC là 25.000 đô la Bermuda (tương đương 25.000USD). Hiện nay có 4 ngân hàng và 1 hiệp hội tín dụng Bermuda là thành viên của BDIC.

Trước đó, ngày 2/3/2020, Quỹ bảo hiểm tiền gửi Armenia đã được chấp thuận trở thành thành viên thứ 90 của IADI. Quỹ bảo hiểm tiền gửi Armenia được Ngân hàng trung ương Armenia thành lập vào năm 2005 và hoạt động theo Luật về đảm bảo chi trả tiền gửi cho cá nhân. Ngày 26/1/2022, Cơ quan bảo hiểm tiền gửi Oman (BDIS) đã chính thức được chấp thuận trở thành thành viên thứ 89 của IADI. Hạn mức BHTG hiện tại của BDIS là 20.000 OMR, tương đương 52.015 USD.

IADI ban hành báo cáo Xu thế toàn cầu về bảo hiểm tiền gửi năm 2022

IADI vừa ban hành báo cáo Xu thế toàn cầu về bảo hiểm tiền gửi (BHTG) năm 2022, trong đó xem xét 5 yếu tố được đánh giá là sẽ ảnh hưởng tới hoạt động của tổ chức BHTG trong tương lai gần, bao gồm: Biến đổi khí hậu, công nghệ tài chính (Fintech), hệ quả của chính sách Covid-19, vai trò của các tổ chức BHTG trong quá trình xử lý và các vấn đề xuyên biên giới.

Báo cáo cũng đã ghi nhận những xu thế toàn cầu trong thời gian vừa qua đối với bối cảnh vĩ mô, chức năng, nhiệm vụ cũng như hoạt động của các tổ chức BHTG. Về mô hình

hoạt động, mô hình chi trả với quyền hạn mở rộng được các tổ chức BHTG áp dụng rộng rãi (chiếm 45% trong tổng số các tổ chức BHTG). Về thời gian chi trả, số các tổ chức BHTG thực hiện việc chi trả trong vòng 7 ngày làm việc chiếm tới 60% trong số các tổ chức BHTG tham gia khảo sát, tăng lên so với trước đây. Đối với vấn đề xây dựng Quỹ BHTG và hệ thống phí BHTG, 84% số tổ chức BHTG coi cơ chế cấp vốn trước như nguồn lực chính để hình thành quỹ BHTG. Bên cạnh đó, các tổ chức BHTG cũng đang dần chuyển phương pháp tính phí từ đồng hạng sang hệ thống tính phí theo rủi ro.

Quỹ tiền tệ quốc tế công bố nghiên cứu về vai trò của Quỹ BHTG trong xử lý đổ vỡ ngân hàng

Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) vừa công bố tài liệu nghiên cứu với nội dung "Vai trò của Quỹ BHTG trong xử lý đổ vỡ ngân hàng tại Liên minh Châu Âu". Nghiên cứu cho thấy phần lớn các ngân hàng quy mô vừa và nhỏ thực tế thường bị thanh lý và vai trò xử lý của tổ chức BHTG đối với loại hình này là không nhiều. Vì vậy, nhằm giúp tăng cường vai trò của tổ chức BHTG trong việc xử lý các TCTD đổ vỡ vừa và nhỏ tại Liên minh Châu Âu, tài liệu đề xuất nghiên cứu cải cách trong 03 nội dung cụ thể như sau: (1) Cần nhanh chóng thiết lập cơ chế BHTG chung cho Liên minh Châu Âu và tiêu chuẩn hóa quy trình xử lý đối với TCTD có dấu hiệu đổ vỡ (không bao gồm quy trình thanh lý và chi trả bảo hiểm); (2) Thiết lập quy trình thanh lý chung cho Hội đồng Xử lý thống nhất (Single Resolution Board) và cơ quan xử lý của các quốc gia cùng thực hiện, thay vì phụ thuộc vào quy trình của tòa án và quy trình thanh lý khác nhau giữa các quốc gia; (3) Tăng cường nguồn vốn và cơ

chế bảo vệ tổn thất cho quỹ BHTG; đồng thời giảm áp lực đối với quỹ BHTG và quỹ xử lý khi áp dụng các biện pháp xử lý và thanh lý.

Chính phủ Bangladesh thông qua dự thảo Luật Bảo hiểm tiền gửi sửa đổi

Chính phủ Bangladesh vừa thông qua dự thảo Luật Bảo hiểm tiền gửi sửa đổi, sau đó, dự thảo Luật này sẽ được đệ trình lên Quốc hội Bangladesh. Luật BHTG sửa đổi mở rộng phạm vi bảo hiểm cho tiền gửi tại các tổ chức tài chính phi ngân hàng trong bối cảnh ngày càng có nhiều người dân Bangladesh gửi tiền vào những tổ chức không phải là ngân hàng để hưởng nhiều lợi ích hơn. Tuy nhiên, người gửi tiền cũng đồng thời phải đối mặt với nhiều rủi ro khi tiền gửi tại các tổ chức này không được bảo hiểm theo quy định tại Luật cũ. Ngoài ra, dự thảo Luật BHTG sửa đổi quy định điều chỉnh tăng hạn mức BHTG. Cụ thể, hạn mức dự kiến áp dụng cho một khách hàng gửi tiền tại ngân hàng và các tổ chức tài chính phi ngân hàng được tăng lên 2 vạn Taka (tương đương với 2324 Đô la Mỹ từ mức 1 vạn Taka (tương đương với 1162 Đô la Mỹ)).

Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Zimbabwe điều chỉnh hạn mức bảo hiểm tiền gửi

Tổng công ty bảo hiểm tiền gửi Zimbabwe (DPC) đã chính thức điều chỉnh tăng hạn mức BHTG từ mức 10.000 ZWL (xấp xỉ 31 USD) lên tới 120.000 ZWL (xấp xỉ 373 USD) cho tiền gửi của mỗi người gửi tiền tại một ngân hàng; và từ 500 ZWL (xấp xỉ 1,55 USD) lên tới 5.000 ZWL (xấp xỉ 15,5 USD) cho tiền gửi tại một tổ chức tài chính vi mô nhận tiền gửi./.

Trường Sa mãi trong tim chúng ta!



*Giữa mênh mông sóng gió
Dù còn có khó khăn
Nhưng tinh thần lạc quan
Vẫn hiện lên rạng rỡ*

*Dẫu có xa vẫn nhớ
Những năm tháng ngọt ngào
Đáng lên niềm tự hào
Về biển trời Tổ quốc*

*Phải chăng gặp từ trước
Quân dân thật lạ lùng
Vừa nhìn thấy đã mừng
Hỏi thăm nhau quán quýt*

*Thời gian rồi cũng hết
Ai cũng thấy vội vàng
Lòng cứ thấy xốn xang
Ghi vào trong kỷ ức*

*Chia tay đây cảm xúc
Mắt nhìn lên bầu trời
Những ngôi sao rạng ngời
Sáng bừng trên đảo nhỏ*

*Trường Sa luôn ở đó
Trong trái tim mọi người
Tiếng hát Trường Sa ơi!
Cứ vọng về mãi mãi*

**Trường Sa – Tàu HQ 571, 20/4/2022
Trần Văn Lam, thành viên Đoàn công tác
Trường Sa tháng 4/2022**

*Lần đầu ra Trường Sa
Mang theo niềm háo hức
Đêm đầu vừa vào giấc
Lệnh báo thức toàn tàu*

*Tiếng con tàu thả neo
Âm ảm như thác đổ
Có người chuta âm chổ
Vội ra hết mạn tàu*

*Thủ trưởng lệnh xuống tàu
Chiếc trước rồi chiếc sau
Xuống cứ nối đuôi nhau
Đưa mọi người lên đảo*

*Nhìn nhau ai cũng báo
Ôi! đảo đẹp vô cùng
Dẫu gian khổ hy sinh
Vẫn ung dung giữ biển*

*Đất nước mình hành diện
Với lịch sử hào hùng
Những tấm gương kiên trung
Năm tay nhau tiếp bước*

*Theo cha anh đi trước
Chiến sỹ trẻ vững vàng
Tay bồng súng hiện ngang
Vì quân thù còn đó*



HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI



Hỏi:
Thủ tục trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm tiền gửi được thực hiện như thế nào?



Trả lời:
Theo quy định tại Điều 26 Luật Bảo hiểm tiền gửi (BHTG); Điều 13 Nghị định 68/2013/NĐ-CP ngày 28/6/2013 về thủ tục trả tiền bảo hiểm và nhận tiền bảo hiểm, và Quy chế chi trả tiền gửi được bảo hiểm ban hành kèm theo Quyết định số 807/QĐ-BHTG ngày 19/10/2016 của Hội đồng quản trị BHTGVN, thì thủ tục trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG được thực hiện như sau:

- (1) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, tổ chức tham gia BHTG phải gửi hồ sơ đề nghị trả tiền bảo hiểm cho BHTGVN (theo phân cấp, ủy quyền quản lý tổ chức tham gia BHTG của BHTGVN). Hồ sơ do người đại diện theo pháp luật của tổ chức tham gia BHTG ký, bao gồm: Văn bản đề nghị trả tiền bảo hiểm, danh sách người được BHTG, số tiền gửi của từng người được BHTG và số tiền bảo hiểm đề nghị chi trả.
- (2) Trong thời hạn 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, BHTGVN tiến hành kiểm tra các chứng từ, sổ sách để xác định số tiền chi trả.
- (3) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra theo quy định, BHTGVN có phương án trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG; thông báo công khai về địa điểm, thời gian, phương thức trả tiền bảo hiểm trên 3 số liên tiếp của một tờ báo trung ương, một tờ báo địa phương nơi đặt trụ sở chính, các chi nhánh của tổ chức tham gia BHTG và trên một báo điện tử của Việt Nam; niêm yết danh sách người được trả tiền bảo hiểm tại địa điểm đã thông báo.
- (4) Khi nhận tiền bảo hiểm, người được BHTG phải xuất trình chứng minh nhân dân (căn cước công dân) hoặc hộ chiếu. Trường hợp người nhận tiền bảo hiểm là người được ủy quyền, người thừa kế của người được BHTG, ngoài việc xuất trình chứng minh nhân dân (căn cước công dân) hoặc hộ chiếu, phải xuất trình các giấy tờ chứng minh tư cách hợp pháp là người được ủy quyền, người thừa kế của người được BHTG theo quy định của pháp luật.
Trường hợp gửi tiền tiết kiệm, người được BHTG phải xuất trình thẻ tiết kiệm.
Trường hợp mua giấy tờ có giá do tổ chức tham gia BHTG phát hành, người được BHTG phải xuất trình chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu.
- (5) BHTGVN trực tiếp trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG hoặc ủy quyền cho tổ chức tham gia BHTG khác thực hiện.
- (6) Sau thời hạn 10 năm, kể từ ngày BHTGVN có thông báo lần thứ nhất về việc trả tiền bảo hiểm, những khoản tiền bảo hiểm không có người nhận sẽ được xác lập quyền sở hữu nhà nước và bổ sung vào nguồn vốn hoạt động của BHTGVN, người có quyền sở hữu khoản tiền gửi được bảo hiểm sẽ không có quyền yêu cầu BHTGVN trả số tiền bảo hiểm đó.

Ban Biên tập

THUẬT NGỮ “LEGAL FRAMEWORK”

“Khuôn khổ pháp lý”

Khuôn khổ pháp lý là các quy tắc, quyền và nghĩa vụ của các công ty, chính phủ và công dân được quy định trong một hệ thống văn bản pháp luật. Khuôn khổ pháp lý tại một quốc gia/vùng lãnh thổ được thiết lập bởi các văn bản sau: Hiến pháp; luật và các văn bản dưới luật; hoặc tiền lệ pháp lý và các thủ tục pháp lý khác của quốc gia/vùng lãnh thổ đó.

Luật bảo hiểm tiền gửi là văn bản có giá trị pháp lý cao nhất quy định về chính sách BHTG tại một quốc gia/vùng lãnh thổ.

Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Canada (CDIC) là một tổ chức liên bang được thành lập vào năm 1967 để bảo vệ các khoản tiền gửi tiết kiệm của người dân và đóng góp vào sự ổn định tài chính. CDIC hiện bảo vệ cho gần 1 nghìn tỷ đô la Canada tiền gửi tại hơn 80 tổ chức thành viên. CDIC là cơ quan có thẩm quyền xử lý đổ vỡ của bất kỳ tổ chức thành viên nào, gồm các ngân hàng, liên minh tín dụng, các công ty cho vay và tín chấp.

Canada đã có một số thay đổi về các văn bản pháp lý liên quan đến chính sách BHTG nhằm phát huy tối đa vai trò của tổ chức, tăng cường bảo vệ quyền lợi cho người gửi tiền. Cụ thể:

Mở rộng phạm vi bảo hiểm của các khoản tiền gửi đủ điều kiện bằng ngoại tệ và các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 5 năm, ngừng bảo hiểm cho séc du lịch.

Bổ sung đối tượng được bảo hiểm là người gửi tiền có tiền gửi đủ điều kiện thuộc các kế hoạch tiết kiệm giáo dục đã đăng ký (RESP) và các gói tiết kiệm dành cho người khuyết tật đã đăng ký (RDSP).

Bổ sung các quy định mới để tăng cường bảo vệ các khoản tiền gửi đủ điều kiện thuộc quỹ ủy thác và thông qua các nhà môi giới.

Tiền gửi đủ điều kiện bảo hiểm có thể là đô la Canada hoặc ngoại tệ, bao gồm Tài khoản tiết kiệm và tài khoản thanh toán, chứng nhận đầu tư đảm bảo và tiền gửi có kỳ hạn khác, lệnh chuyển tiền, séc xác nhận và hối phiếu ngân hàng do các tổ chức tham gia BHTG phát hành.

Những thay đổi này chứng minh rằng CDIC đang nỗ lực tăng cường vai trò của mình, đó là tối đa hóa việc bảo vệ người gửi tiền khi gần như tất cả các tài khoản tiền gửi cá nhân tại các tổ chức tham gia BHTG đều được bảo vệ toàn diện.

Về quyền hạn xử lý tổ chức tín dụng đổ vỡ, kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, CDIC được chỉ định là cơ quan xử lý các ngân hàng quan trọng trong hệ thống nội địa của Canada (D-SIB) theo quy định tại Luật BHTG được sửa đổi vào năm 2017. Mục tiêu tổng thể của quá trình lập kế hoạch xử lý D-SIB là đảm bảo rằng các tổ chức lớn và phức tạp có thể được xử lý trên cơ sở bảo vệ người gửi tiền, duy trì dịch vụ tài chính thiết yếu cho người dân, bảo vệ nền kinh tế và giảm thiểu rủi ro cho người nộp thuế.

Ban Biên tập

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Thời gian vừa qua, Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi đã nhận được nhiều tin, bài của các chuyên gia, các cộng tác viên, các đơn vị thuộc BHTGVN. Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các chuyên gia: TS. Vũ Như Thăng - Phó Chủ tịch phụ trách Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; ông Lê Thanh Vân - Ủy viên Thường trực Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội; ông Phan Hồng Nguyên - Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư Pháp; Luật sư Đào Ngọc Chuyên - Chủ nhiệm Đoàn luật sư TP. Hà Nội. Xin cảm ơn lãnh đạo BHTGVN: Chủ tịch HĐQT BHTGVN Phạm Bảo Lâm, Tổng Giám đốc BHTGVN Đào Quốc Tính, TS. Phạm Bảo Khánh - thành viên chuyên trách HĐQT, TS. Vũ Văn Long - Phó Tổng Giám đốc. Các cộng tác viên: Thanh Thủy. Các đơn vị thuộc BHTGVN: Phòng Thông tin tuyên truyền, Phòng Kiểm tra, Phòng Giám sát, Phòng Nghiên cứu tổng hợp và Hợp tác quốc tế, Phòng tham gia kiểm soát đặc biệt và thu hồi tài sản, Chi nhánh BHTGVN tại TP. Hà Nội. Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi xin chân thành cảm ơn sự cộng tác quý báu này và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, cộng tác nhiệt tình, hiệu quả hơn nữa của quý vị. Tin, bài, góp ý xin gửi về: Phòng Thông tin truyền truyền Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, tầng 11, lô D20 Tôn Thất thuyết, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.
Email: bantinhbhtg@div.gov.vn - Tel: (024)39742886 - ext: 8588

Ban Biên tập





BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

**BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP
CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN,**

**GÓP PHẦN DUY TRÌ SỰ ỔN ĐỊNH CỦA
HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG,**

**BẢO ĐẢM SỰ PHÁT TRIỂN AN TOÀN,
LÀNH MẠNH CỦA HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**



TRỤ SỞ CHÍNH

Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Tel: (84-24) 3974 2886 - Fax: (84-24) 3974 2866

Email: thongtin@div.gov.vn